ĐẠI HỌC QUỐGTA
THÀNH PHÔ 1 QCHHMUND
TRU'ỜNG ĐA HOOC OUÓCTE TE
ĐAl HOC
CHUONG HRN̂́F ĐẾO TY O KHÓA 2023 - NGÀNH TOÁN ÚNG DỤNG RİNH ĐỘ ĐẠI HỌC

của Hiệu truởng truờng Đại học Quốc tế)

## 1. Thông tin chung

- Tên ngành đào tạo:
+ Tiếng Việt: Toán ứng dụng
+ Tiếng Anh: Applied Mathematics
- Mã ngành đào tạo: 7460112.
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Loại hình đào tạo: Chính qui
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
+ Tiếng Việt: Cử nhân Toán ứng dụng
+ Tiếng Anh: Bachelor of Science in Applied Mathematics
- Nơi đào tạo: Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG TP. HCM.

2. Thông tin tuyển sinh và kế hoạch đào tạo
a. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh căn cứ theo quy chế tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Đại học Quốc gia TP.HCM và Đề án tuyển sinh của trường Đại học Quốc tế.
b. Hình thức tuyển sinh

Trường Đại học Quốc tế thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh Đại học ban hành hàng năm bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ theo Đề án tuyển sinh hàng năm của Đại học Quốc gia TP.HCM và Đề án tuyển sinh của trường Đại học Quốc tế.
c. Tổ hợp môn xét tuyển: $\mathrm{A} 00, \mathrm{~A} 01$.
d. Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2023: 60 sinh viên
3. Mục tiêu đào tạo
a. Mục tiêu chung:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Toán ứng dụng có các khả năng sau đây:
(O1) Có nền tảng Toán học, CNTT, và Tài chính để ứng dụng hiệu quả kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực kỹ sư tài chính, phân tích, thiết kế các sản phẩm và quy trình tài chính và quản trị rủi ro hiện đại trong công nghiệp cũng như các cơ quan nhà nước.
(O2) Có khả năng làm việc và giao tiếp hiệu quả với các thành viên khác trên các nhóm liên ngành để phát triển các giải pháp thực tế, kỹ thuật và tiết kiệm chi phí cho các vấn đề tài chính và quản trị rủi ro phức tạp.
(O3) Có khả năng học tập suốt đời, tự cập nhật và liên tục học hỏi trong quá trình thực hành kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro một cách đạo đức và chuyên nghiệp
(O4) Có đạo đức và hiểu biết về pháp lý trong công việc. Có khả năng làm việc chuyên nghiệp, có khả năng lãnh đạo, là thành viên tích cực trong các hiệp hội chuyên nghiệp về kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro.

Bảng 1. Sự phù hợp của mục tiêu đào tạo với Tầm nhìn, sứ mạng và Mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục đại học.

| Mục tiêu đào tạo của CTĐT | Tầm nhìn | Sứ mạng | Luật giáo dục |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| (O1) Có nền tảng Toán học, CNTT, và Tài chính để ứng dụng hiệu quả kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực kỹ sư tài chính, phân tích, thiết kế các sản phẩm và quy trình tài chính và quản trị rủi ro hiện đại trong công nghiệp cũng như các cơ quan nhà nước. <br> (O2) Có khả năng làm việc và giao tiếp hiệu quả với các thành viên khác trên các nhóm liên ngành để phát triển các giải pháp thực tế, kỹ thuật và tiết kiệm chi phí cho các vấn đề tài chính và quản trị rủi ro phức tạp. <br> (O3) Có đạo đức và hiểu biết về pháp lý trong công việc. Có khả năng làm việc chuyên nghiệp, có khả năng lãnh đạo, là thành viên tích cực trong các hiệp hội chuyên nghiệp về kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro. <br> (O4) Có khả năng học tập suốt đời, tự cập nhật và liên tục học hôi trong quá trình thực hành kỹ | 1. Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực kinh tế tài chính và QTRR. <br> 2. Gắn kết chặt chẽ nội dung đào tạo với nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp và tổ chức tài chính tại Việt Nam. <br> 3. Đào tạo và nghiên cứu về kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro theo xu hướng của các nước tiên tiến trên thế giới như Mỹ, Anh, Pháp. <br> 4. Ưng dụng và kết hợp kiến thức của các ngành toán học và công nghệ thông tin vào hoạt động phân tích tài chính và quản trị rủi ro tại Việt Nam. | 1. Đào tạo đại học chất lượng cao trong các lĩnh vực Toán ứng dụng với chuyên ngành Kỹ thuật tài chính và Quản lý rủi ro và các lĩnh vực liên ngành trong Toán ứng dụng. <br> 2. Đào tạo các kỹ năng nghiên cứu bao gồm nghiên cứu cơ bản và ứng dụng, đào tạo và phát triển nghiên cứu độc lập và khả năng học tập suốt đời của người học để đáp ứng nhu cầu của ngành và xã hội. <br> 3. Tiên phong phát triển lĩnh vực Kỹ thuật tài chính \& Quản lý rủi ro và các lĩnh vực Toán ứng dụng khác tại Việt Nam bằng cách thúc đẩy ứng dụng Kỹ thuật tài chính \& Quản lý rủi ro trong nhiều lĩnh vực sản xuất | Mục tiêu chung: <br> - Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; <br> - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm |


| thuật tài chính và quản trí <br> rùi ro một cách đạo đức <br> và chuyên nghiệp. | và dịch vụ tại Việt <br> Nam | việc; có ý thức <br> phục vụ Nhân dân. |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| 4. Giữ vai trò tiên |  |  |
| phong trong giáo |  |  |
| dục và nghiên cứu |  |  |
| Toán học lý thuyết |  |  |
| và ứng dụng tại |  |  |
| Việt Nam. |  |  |$\quad$.

a. Mục tiêu cụ thể (Program Objectives - POs)

## PO1. Có khả năng chuyên môn

- Nắm được các kỹ thuật, công cụ hiện đại trong kỹ thuật tính toán và phân tích tài chính.
- Có khả năng tham gia xây dựng và phân tích các mô hình tài chính cụ thể, tính toán và xử lý dựa trên công cụ toán học và công nghệ thông tin nhằm phân tích, đề xuất dự báo về tài chính.
- Có khả năng ứng dụng các phương pháp định lượng hiện đại vào các hoạt động quản trị tài chính và đầu tư để hỗ trợ và đưa ra giải pháp quản trị rủi ro tài chính.


## PO2. Có kỹ năng

- Am hiểu và có khả năng tổ chức các hoạt động trong lĩnh vực tài chính.
- Nắm vững và có năng lực tổ chức các hoạt động của các công ty tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, phòng ban tài chính của các doanh nghiệp khác.
- Hiểu rõ cơ chế vận hành của thị trường tài chính trong nước và quốc tế.
- Có khả năng làm việc trong các tổ chức tài chính của chính phủ và các định chế tài chính quốc tế như IMF, World Bank,...


## PO3. Có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt.
- Hiểu biết đúng đắn về pháp luật, về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.
- Có phẩm chất làm việc tận tâm, chuyên nghiệp
- Có sức khỏe tốt và tư duy tích cực.


## PO4. Có khả năng tự nâng cao trình độ và thích nghi được với sự phát triển của khoa học và xã hội

- Có khả năng tự đọc, trang bị kiến thức mới, công cụ hiện đại thuộc chuyên ngành.
- Có khả năng đọc và phân tích các thành tựu khoa học thuộc chuyên môn trong và ngoài nước và áp dụng vào công việc chuyên môn của mình.
- Có khả năng tự học hỏi, nghiên cứu sâu về lĩnh vực kinh tế tài chính học.
- Có thể tham gia vào việc nghiên cứu, cải tiến phương pháp, tham gia các đề án liên ngành và các vấn đề ứng dụng liên quan.
- Có năng lực độc lập suy nghĩ, sáng tạo trong các hoạt động nghề nghiệp, thích nghi được với sự thay đổi loại hình và tính chất công việc khi làm việc với các dự án thuộc nhiều ngành khác nhau.
- Có khả năng nhận biết vấn đề, xử lý, đề xuất các phương án và có những kỹ năng làm việc tốt trong môi trường quốc tế (tiếng Anh tốt, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, ...).


## 4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes PLOs)

Sinh viên tốt nghiệp ngành Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro) đạt được các chuẩn đầu ra sau:

| TT | Nội dung CĐR (PLO) | Khối CĐR <br> (Domain of learning) | Bậc (Level) |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | (a) Giải thích được sự vận hành các mô hình Tài chính và Quản trị rủi ro từ đó có thể lựa chọn các mô hình, công cụ tính toán hiệu quả cho các mô hình Tài chính. | Kiến thức (knowledge) | Bậc 2 <br> (Understand) |
| 2 | (b) Vận dụng nền tảng Toán ứng dụng và Công nghệ thông tin, áp dụng các kỹ thuật tính toán vào lĩnh vực kỹ thuật tài chính và quản trị rủi ro vào các mô hình Tài chính cu thể. | Kiến thức (knowledge) | Bậc 3 (Apply) |
| 3 | (c) Có khả năng phân tích các quá trình xây dựng mô hình tài chính, từ việc lập mô hình và tính toán, dự báo, tổng hợp đến đề xuất các giải pháp tài chính, các phương án giảm thiểu rủi ro tài chính. | Kiến thức (knowledge) | Bậc 4 (Analyze) |
| 4 | (d) Đánh giá và cải tiến các mô hình tài chính, hỗ trợ ra quyết định, xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư tài chính, quản trị rủi ro tài chính cho doanh nghiệp, xây dựng các mô hình phân tích và dự báo về tài chính cho doanh nghiệp và xã hội. | Kiến thức (knowledge) | Bậc 5 (Evaluate) |


| 5 | (e) Thể hiện kỹ năng giao tiếp tốt, làm việc hiệu quả trong nhóm, tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án nghiên cứu về tài chính, quản trị rủi ro. | Kỹ năng (skill) | Bậc 3 (Guided Response) |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | (f) Chứng tỏ kỹ năng sã̃n sàng thích nghi với môi trường đa dạng để đưa ra những giải pháp, phương án khoa học cho các vấn đề ứng dụng tài chính và quản trị rủi ro trong thực tế. | Kỹ năng (skill) | Bậc 2 <br> (Set: Readiness to act) |
| 7 | (g) Xây dựng quá trình tích lũy kiến thức chuyên môn các vấn đề của Toán tài chính và Quản trị rủi ro hiện đại và cơ chế vận hành của thị trường tài chính trong nước và quốc tế trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0. | Kỹ năng (skill) | Bậc 4 <br> (Mechanismbasic proficiency) |
| 8 | (h) Tổ chức làm việc hiệu quả trong các nhóm công tác liên ngành, đa ngành, thực hiện các hoạt động thực tiễn đa dạng để đạt được mục tiêu chung. | Kỹ năng (skill) | Bậc 5 (Complex Overt ResponseExpert) |
| 9 | (i) Có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp tốt và có trách nhiệm với cộng đồng. Có hiểu biết đúng đắn về pháp luật, về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Có thế giới quan, nhân sinh quan đúng đắn và có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực. | Tự chủ và trách nhiệm (attitude) | Bậc 3 (Valuing) |
| 10 | (j) Hình thành thế giới quan khoa học, tư duy độc lập, chủ động, tích cực, cầu tiến, sáng tạo trong công việc. Có nhu cầu tự hoàn thiện nghề nghiệp, chấp nhận các ý kiến khác nhau, tranh luận trong tinh thần trách nhiệm để tiến bộ và vì lợi ích chung. | Tự chủ và trách nhiệm (attitude) | Bậc 4 (Organization) |


| 11 | (k) Thể hiện ý thức và khả năng học tập suốt <br> đời. | Tự chủ và <br> tách nhiệm <br> (attitude) | Bậc 5 <br> (Internalizing <br> values- <br> characterization) |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

5. Ma trận giữa mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

Bảng 2. Mối quan hệ giữa $11 \mathrm{CĐR} \mathrm{(11} \mathrm{PLOs)} \mathrm{và} 04$ mục tiêu đào tạo (POs)

|  | PLOs | POs |  |  |  |
| :--- | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | PO1 | PO2 | PO3 | PO4 |
|  | Kiến thức | PLO1 | x |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| PLO2 | PLO3 | x |  |  |

6. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Căn cứ Quyết định số $1342 / \mathrm{Q} Đ-Đ H Q G$ ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-ĐHQT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế.

## 7. Thang điểm (theo thang điểm chính thức của trường)

Trường quy định thang điểm đánh giá kết quả học tập của người học (Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế)

Bảng 3: Thang điểm

| Xếp loại | Thang điểm 100 | Thang diểm 10 | Thang điểm 4 | Thang điểm chũ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Đạt |  |  |  |  |
| Xuất sắc | $\begin{gathered} 90 \leq \text { ĐTBTL } \leq \\ 100 \end{gathered}$ | $9,0 \leq$ ĐTBTL $\leq 10$ | 4,0 | A+ |
| Giỏi | $\begin{gathered} 80 \leq \text { ĐTBTL }<~ \\ 90 \end{gathered}$ | $\begin{gathered} 8,0 \leq \text { ĐTBTL }< \\ 9,0 \end{gathered}$ | 3,5 | A |
| Khá | $\begin{gathered} 70 \leq \text { ĐTBTL }< \\ 80 \end{gathered}$ | $7,0 \leq$ ĐTBTL $<8,0$ | 3,0 | B |
| Trung bình khá | $\begin{gathered} 60 \leq \text { ĐTBTL }< \\ 70 \end{gathered}$ | $6,0 \leq$ ĐTBTL $<7,0$ | 2,5 | B |
| Trung bình | $\begin{gathered} 50 \leq \text { ĐTBTL }< \\ 60 \end{gathered}$ | $5,0 \leq$ ĐTBTL $<6,0$ | 2,0 | C |
| Không đạt |  |  |  |  |
| Yếu | $\begin{aligned} & 40 \leq \text { ĐTBTL }< \\ & 50 \end{aligned}$ | $4,0 \leq$ ĐTBTL $<5,0$ | 1,5 | D+ |
| Kém | $\begin{aligned} & 30 \leq \text { ĐTBTL }< \\ & 40 \end{aligned}$ | $3,0 \leq$ ĐTBTL $<4,0$ | 1,0 | D |
|  | ĐTBTL < 30 | ĐTBTL < 3,0 | 0,0 | F |

## 8. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Tổng số tín chỉ: 146 tín chỉ, trong đó phân bổ kiến thức như Bảng 4 (không bao gồm giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng):

Bảng 4. Cấu trúc chương trình đào tạo

| TT | Các khối kiến thức ${ }^{(3)}$ | Khối lương |  |
| :---: | :--- | :---: | :---: |
|  |  | Số tín chỉ | $\mathbf{\%}$ |
| I | Khối kiến thức giáo dục đại cương | 47 | 33 |
| II | Khối kiến thức cơ sở ngành | 41 | 29 |
| III | Kiến thức chuyên ngành | 40 | 28 |
| V | Thực tập, khóa luận/luận văn tốt nghiệp | 15 | 10 |
|  | Tổng cộng | 143 | 100 |

9. Nội dung chương trình đào tạo

Bảng 5. Các môn học thuộc CTĐT

| STT | Mã MH | Tên môn học (MH) |  | Loại MH (bắt buộc/tự chọn) | Tín chỉ |  |  | $\begin{gathered} \hline \text { Phòng } \\ \text { TN } \\ (* *) \end{gathered}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Tiếng Việt | Tiếng Anh |  | Tổng cộng | $\begin{gathered} \text { Lý } \\ \text { thuyết } \end{gathered}$ | Thực hành/Thí nghiệm |  |
| I |  | Kiến thức giáo dục đại cương |  |  | 47 | 46 | 1 |  |
|  |  | Lý luận chính trị |  |  | 11 | 11 |  |  |
| 1 | PE015IU | Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin | Philosophy of Marxism and Leninism | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 2 | PE016IU | Kinh tế chính trị Mác-Lênin | Political economics of Marxism and Leninism | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| 3 | PE018IU | Lịch sử đảng cộng sản Việt Nam | History of <br> Vietnamese <br> Communist <br> Party | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |


| 4 | PE019IU | Tư tưởng Hồ Chí Minh | Ho Chi Minh's Thoughts | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 5 | PE017IU | Chủ nghĩa xã hội khoa học | Scientific socialism | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  |  |  | Khoa học xã hội - Nhân văn - Nghệ thuật |  | 3 | 3 |  |  |
| 6 | PE021IU | Pháp luật đại cương | General Law | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  |  | Ngoại ngữ |  | 8 | 8 |  |  |
| 7 | EN007IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng viết) | Writing AE1 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| 8 | EN008IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng nghe) | Listening AE1 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| 9 | EN011IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng viết) | Writing AE2 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| 10 | EN012IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng nói) | Speaking AE2 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  |  |  | Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường |  | 16 | 15 | 1 |  |
| 11 | MAFE101IU | Giải tích 1 | Analysis 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 12 | MAFE109IU | Giới thiệu về Python | Introduction to Python | Bắt buộc | 4 | 3 | 1 |  |


| 13 | MAFE103IU | Giải tích 2 | Analysis 2 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 14 | MAFE104IU | Đại số tuyến tính | Linear Algebra | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  |  |  | Kinh tế - Quản lý |  | 9 | 9 |  |  |
| 15 | BA117IU | Kinh tế vi mô | Microeconomi cs | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 16 | BA119IU | Kinh tế vĩ mô | Marco Economics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 17 | MAFE105IU |  | Financial Economics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| II |  | Kiến thức | co' sở ngành |  | 41 | 40 | 1 |  |
| 18 | MAFE201IU | Giải tích thực | Real Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 19 | MAFE203IU | Giải tích 3 | Analysis 3 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 20 | MAFE206IU | Xác suất | Xác suất Probability | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 21 | MAFE204IU | Hệ thống quản lý dữ liệu | Database <br> Management system | Bắt buộc | 3 | 2 | 1 |  |
| 22 | MAFE202IU | Phương trình vi phân | Differential Equations | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 23 | MAFE208IU | Giải tích số | Numerical <br> Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 24 | MAFE212IU | Kế toán tài chính | Financial Accounting | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 25 | MAFE315IU | Giới thiệu về tài chính doanh nghiệp | Introduction to <br> Corporate <br> Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 26 | MAFE215IU | Quản lý tài chính | Financial <br> Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 27 | MAFE207IU | Lý thuyết ra quyết định | Decision | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |


| 28 | MAFE316IU | Thống kê | Statistics | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 29 |  | Môn học tự chọn 1 | FERM <br> Elective \#1 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| III |  | Kiến thức chu | yên ngành |  | 40 | 40 |  |  |
| 30 | MAFE302IU | Quá trình ngẫu nhiên | Random <br> Processes | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 31 | MAFE303IU | Tối ưu 1 | Optimization 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| 32 |  | FERM <br> Elective \#2 | Môn học tự chọn 2 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| 33 | MAFE306IU | Toán tài chính 1 | Financial <br> Mathematics 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 34 | MAFE307IU | Tối ưu 2 | Optimization 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 35 | MAFE308IU | Quản trị rủi ro tài chính 1 | Financial Risk <br> Management 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 36 | MAFE314IU | Kinh tế lượng tài chính | Financial econometrics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 37 | MAFE401IU | Toán tài chính 2 | Financial <br> Mathematics 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 38 | MAFE402IU | Quản lý danh mục đầu tư | Portfolio <br> Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 39 | MAFE403IU | Phương pháp nghiên cứu trong tài chính | Research <br> Methods in Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| 40 |  | FERM <br> Elective \#3 | Môn học tự chọn 3 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| 41 |  | FERM <br> Elective \#4 | Môn học tự chọn 4 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| 42 | MAFE309IU | Kỹ thuật phần mềm | Software <br> Engineering | Bắt buộc | 3 | 2 | 1 |  |


10. Dự kiến kế hoạch giảng dạy (phân bổ các môn học theo tùng học kỳ)

Tùy vào trình độ tiếng Anh của người học đạt trình độ AE1, IE2, IE1 và IE0, kế hoạch giảng dạy các môn học được cụ thể tương ứng được trình bày trong các Bảng 6 , Bảng 7 , Bảng 8 và Bảng 9 .

### 10.1. Trình độ AE1

Bảng 6. Kế hoạch giảng dạy đối với người học đạt trình độ AE 1


|  | MAFE101IU | Giải tích 1 | Analysis 1 | Bắt <br> buộc | 4 | 4 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | PE021IU | Pháp luật đại cương | General Law | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | BA117IU | Kinh tế vi mô | Microeconomics | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE109IU | Giới thiệu về Python | Introduction to Python | Bắt <br> buộc | 4 | 3 | 1 |  |
|  | PT001IU | Giáo dục thể chất 1 | Physical <br> Training 1 | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
| II. Tổng số 21 tín chỉ | EN011IU | Tiếng Anh <br> chuyên <br> ngành 2 (kỹ <br> năng viết) | Writing AE2 | Bắt <br> buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | EN012IU | Tiếng Anh <br> chuyên <br> ngành 2 (kỹ <br> năng nói) | Speaking AE2 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE103IU | Giải tích 2 | Analysis 2 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 4 | 4 |  | Giải tích 1 |
|  | MAFE104IU | Đại số tuyến tính | Linear Algebra | Bắt <br> buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE105IU |  | Financial <br> Economics | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | BA119IU | Kinh tế vĩ mô | Marco <br> Economics | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | PT002IU | Giáo dục thể chất 2 | Physical Training 2 | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
| III. Tổng số 20 tín chỉ | MAFE201IU | Giả tích thực | Real Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  | Giải tích <br> 2 |
|  | MAFE203IU | Giải tích 3 | Analysis 3 | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  | Giải tích <br> 2 |
|  | MAFE212IU | Kế toán tài chính | Financial <br> Accounting | Bắt <br> buộc | 4 | 4 |  |  |


|  | MAFE204IU | Hệ thống quản lý dữ liệu | Database <br> Management system | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 3 | 2 | 1 |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Môn học tự chọn 1 | FERM Elective \#1 | Tự <br> chọn | 3 | 3 |  |  |
|  | PE015IU | Nhưng nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin | Philosophy of Marxism and Leninism | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 3 | 3 |  |  |
| IV. Tổng số 19 tín chỉ | MAFE206IU | Xác suất | Probability | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  | Giải tích thực |
|  | MAFE202IU | Phương trình vi phân | Differential <br> Equations | Bắt <br> buộc | 4 | 4 |  | Giải <br> tích, Đại <br> số tuyến <br> tính |
|  | MAFE315IU | Giới thiệu về tài chính doanh nghiệp | Introduction to <br> Corporate <br> Finance | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE208IU |  | Numerical Analysis | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE215IU | Quản lý tài chính | Financial <br> Management | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { huôc } \end{gathered}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | PE016IU | Kinh tế chính trị Mác-Lênin | Political economics of Marxism and Leninism | Bắt <br> buộc | 2 | 2 |  |  |
| $\begin{gathered} \text { V. Tổng } \\ \text { số } 19 \text { tín } \\ \text { chỉ } \end{gathered}$ | MAFE316IU | Thống kê | Statistics | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 4 | 4 |  | Xác suất |
|  | MAFE302IU | Quá trình ngẫu nhiên | Random <br> Processes | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  | Xác suất |
|  | MAFE303IU | Tối ưu 1 | Optimization 1 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 4 | 4 |  | $\begin{aligned} & \text { Đại số } \\ & \text { tuyê̂n tính } \end{aligned}$ |
|  | MAFE309IU |  | Software <br> Engineering | Bắt <br> buộc | 3 | 2 | 1 |  |



|  | MAFE402IU | Quản lý danh mục đầu tư | Portfolio <br> Management | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | MAFE403IU | Phương Pháp nghiên cứu trong tài chính | Research <br> Methods in <br> Finance | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 3 | FERM Elective \#3 | Tự <br> chọn | 3 | 3 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 4 | FERM Elective \#4 | $\begin{aligned} & \text { Tự } \\ & \text { chọn } \end{aligned}$ |  |  |  |  |
| VIII. <br> Tổng số 12 tín chỉ | MAFE409IU |  | GRADUATION THESIS | $\begin{gathered} \text { Tự } \\ \text { chọn } \end{gathered}$ | 12 | 12 |  |  |
|  | Tổng |  |  |  | 149 | 146 | 3 |  |

### 10.2. Trình độ IE2

Bảng 7. Kế hoạch giảng dạy đối với người học đạt trình độ IE2

| Học kỳ | Mã MH | Tên MH |  | LoạiMH(bắtbuộc/tựchọn) | Tín chỉ |  |  | Môn học tiên quyết <br> (TQ)/ <br> Môn học học trước (HT)/ Môn học song hành (SH) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Tiếng Việt | Tiếng Anh |  | Tông công | $\begin{gathered} \text { Lý } \\ \text { thuyết } \end{gathered}$ | Thực hành/ Thí nghiệm |  |
|  | ENTP02 |  | IE2 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 13 | 13 |  |  |
|  | PT001IU | Giáo dục thể chất 1 | Physical Training 1 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 3 | 3 |  |  |


| tín chỉ) | PE015IU | Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin | Philosophy of Marxism and Leninism | Bắt <br> buộc | 3 | 3 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | PE016IU | Kinh tế chính trị Mác-Lênin | Political economics of Marxism and Leninism | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 2 | 2 |  |  |
| II(tổng số24tín chỉ) | EN007IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng viết) | Writing AE1 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 2 | 2 |  |  |
|  | EN008IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng nghe) | Listening AE1 | $\begin{gathered} \text { Bắt } \\ \text { buộc } \end{gathered}$ | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE101IU | Giải tích 1 | Analysis 1 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE104IU | $\begin{aligned} & \text { Đại số tuyến } \\ & \text { tính } \end{aligned}$ | Linear Algebra | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE105IU |  | Financial Economics | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | BA117IU | Kinh tế vi mô | Microeconomics | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | PE021IU | Pháp luật đại cương | General Law | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | PT002IU | Giáo dục thể chất 2 | Physical Training 2 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
| III <br> (tổng số <br> 21 <br> tín chỉ) | EN011IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năngviết) | Writing AE2 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 2 | 2 |  |  |
|  | EN012IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng nói) | Speaking AE2 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE103IU | Giải tích 2 | Analysis 2 | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 4 | 4 |  |  |
|  | BA119IU | Kinh tế vĩ mô | Macro Economics | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE109IU | Giới thiệu về Python | Introduction to Python | Bắt buộc | 4 | 3 | 1 |  |
|  | MAFE212IU | Kế toán tài chính | Financial Accounting | $\begin{aligned} & \text { Bắt } \\ & \text { buộc } \end{aligned}$ | 4 | 4 |  |  |




### 10.3. Trình độ IE1

Bảng 8. Kế hoạch giảng dạy đối với người học đạt trình độ IE1

| Học ky | Mã MH | Tên MH |  | $\begin{gathered} \text { Loại } \\ \text { MH } \\ \text { (bắt } \\ \text { buộc/tư } \\ \text { chọn) } \end{gathered}$ | Tín chỉ |  |  | Môn học tiên quyết (TQ)/ Môn học học trước (HT)/ Môn học song hành (SH) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Tiếng Việt | Tiếng Anh |  | Tổng cộng | $\begin{gathered} \text { Lý } \\ \text { thuyết } \end{gathered}$ | Thực hành/ Thí nghiệm |  |
| I | IE1 (week: 17) |  | IE1 (week: 17) | Bắt buộc | 17 | 17 |  |  |
| $\left\lvert\, \begin{aligned} & \text { (tông sô } \\ & \text { 30 } \\ & \text { tín chỉ) } \end{aligned}\right.$ | IE2 (week: 8- <br> 14) |  | IE2 (week: 8- <br> 14) | Bắt buộc | 13 | 13 |  |  |
| $\begin{array}{\|c} \hline \text { II } \\ \text { (tổng số } \\ 24 \end{array}$ | EN007IU <br> EN008IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng viết) | Writing AE1 Listening AE1 | Bắt buộc | $\begin{aligned} & 2 \\ & 2 \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & 2 \\ & 2 \end{aligned}$ |  |  |


| tín chỉ) | MAFE101IU | Giai tích 1 | Analysis 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | MAFE104IU | Đại số tuyến tính | Linear Algebra | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE105IU |  | Financial Economics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | BA117IU | Kinh tế vi mô | Microeconomic <br> s | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE021IU | Pháp luật đại cương | General Law | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PT001IU | Giáo dục thể chất 1 | Physical Training 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| $\begin{array}{\|c} \hline \text { Học kỳ } \\ \text { hè năm } \\ 1 \\ \text { (tổng số } \\ 5 \\ \text { tín chỉ) } \end{array}$ | PE015IU | Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin | Philosophy of Marxism and Leninism | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE016IU | Kinh tế chính trị Mác-Lênin | Political economics of Marxism and Leninism | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| III(tổng số24tín chỉ) | EN011IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng viết) | Writing AE2 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | EN012IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng nói) | Speaking AE2 |  | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE103IU | Giai tích 2 | Analysis 2 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | BA119IU | Kinh tế vĩ mô | $\begin{gathered} \hline \text { Macro } \\ \text { Economics } \end{gathered}$ | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE109IU | Giới thiệu về Python | Introduction to Python | Bắt buộc | 4 | 3 | 1 |  |
|  | MAFE212IU | Kế toán tài chính | Financial Accounting | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | PT002IU | Giáo dục thể chất 2 | Physical Training 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE017IU | Chủ nghĩa xã hội khoa học | Scientific socialism | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| $\begin{gathered} \text { IV } \\ \text { (tổng số } \\ 24 \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ | MAFE201IU | Giải tích thục | Real Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE203IU | Giải tích 3 | Analysis 3 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE202IU | Phương trình vi phân | Differential Equations | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE315IU | Giới thiệu về tài chính doanh nghiệp | Introduction to Corporate Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |


|  | MAFE208IU | Giải tích số | Numerical <br> Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | MAFE215IU | Quản lý tài chính | Financial Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 1 | FERM Elective $\# 1$ | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| V(tổng số20tín chỉ) | MAFE204IU | Hệ thống quản lý dữ liệu | Database Management system | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE206IU | Xác suất | Probability | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE303IU | Tối uu 1 | Optimization 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE309IU | Kỹ thuât phần mềm | Software Engineering | Bắt buộc | 3 | 2 | 1 |  |
|  | PE018IU | Lịch sử đảng cộng sản Việt Nam | History of <br> Vietnamese <br> Communist <br> Party | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | PE019IU | Tư tưởng Hồ Chí Minh | Ho Chi Minh's Thoughts | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 2 | FERM Elective $\# 2$ | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| $\begin{gathered} \text { VI } \\ \text { (tổng số } \\ 19 \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ | MAFE307IU | Tối ư 2 | Optimization 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE308IU | Quản trị rủi ro tài chính 1 | Financial Risk <br> Management 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE207IU | Lý thuyết ra quyết định | Decision Making | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE314IU | Kinh tế lượng tài chính | Financial econometrics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE316IU | Thống kê | Statistics | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE302IU | Quá trình ngẫu nhiên | Random Processes | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| Học kỳ hè năm 3 (tổng số 3 tín chỉ) | MAFE313IU | Thực tập hè | Summer Internship | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| VII(tổng số15tín chỉ) | MAFE306IU | Toán tài chính 1 | Financial Mathematics 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE402IU | Quản lý danh mục đầu tư | Portfolio Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE403IU | Phương Pháp nghiên cứu trong tài chính | Research Methods in Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |


|  |  | Môn học tự <br> chọn 3 | FERM <br> Elective \#3 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| :--- | :--- | :---: | :---: | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  |  | Môn học tự <br> chọn 4 | FERM <br> Elective \#4 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| VIII <br> (tổng số <br> $\mathbf{1 5}$ <br> tín chỉ) | MAFE409IU | Khoá luận tốt <br> nghiệp | GRADUATIO <br> N THESIS | Tự chọn | 12 | 12 |  |  |
|  | MAFE401IU | Toán tài chính <br> 2 | Financial <br> Mathematics <br> 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

### 10.4. Trình độ IE0

Bảng 9. Kế hoạch giảng dạy đối với người học đạt trình độ IE0

| Học ky | Mã MH | Tên MH |  | Loại <br> MH <br> (bắt <br> buộc/ <br> tự chọn) | Tín chỉ |  |  | Môn học tiên quyết (TQ)/ <br> Môn học học trước (HT)/ <br> Môn học song hành (SH) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Tiếng Việt | Tiếng Anh |  | Tổng cộng | $\begin{gathered} \text { Lý } \\ \text { thuyết } \end{gathered}$ | Thực hành/ <br> Thí nghiệm |  |
| I(tổngsố 34tín chỉ) | ENTP00 |  | IE0 (week 1-7) | Bắt buộc | 17 | 17 |  |  |
|  | ENTP01 |  | IE1 (week 8-14) | Bắt buộc | 17 | 17 |  |  |
| $\begin{array}{\|c\|} \hline \text { II } \\ \text { (tổng } \\ \text { số } 16 \\ \text { tín chỉ) } \end{array}$ | ENTP02 |  | IE2 | Bắt buộc | 13 | 13 |  |  |
|  | PT001IU | Giáo dục thể chất 1 | Physical Training 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |


| Học kỳ hè năm 1 (tổng số 11 tín chỉ) | PE015IU | Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin | Philosophy of Marxism and Leninism | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | EN007IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng viết) | Writing AE1 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | EN008IU | Tiếng Anh chuyên ngành 1 (kỹ năng nghe) | Listening AE1 |  | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE101IU | Giải tích 1 | Analysis 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
| $\begin{gathered} \hline \text { III } \\ \text { (tổng } \\ \text { số } 24 \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ | EN011IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng viết) | Writing AE2 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | EN012IU | Tiếng Anh chuyên ngành 2 (kỹ năng nói) | Speaking AE2 | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | MAFE103IU | Giải tích 2 | Analysis 2 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE104IU | Đại số tuyến tính | Linear Algebra | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | BA117IU | Kinh tế vi mô | Microeconomics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE212IU | Kế toán tài chính | Financial Accounting | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | PE016IU | Kinh tế chính trị Mác-Lênin | Political economics of Marxism and Leninism |  | 2 | 2 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 1 | FERM Elective \#1 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| IV(tổngsố 22tín chỉ) | MAFE201IU | Giải tích thục | Real Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE203IU | Giaii tích 3 | Analysis 3 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | BA119IU | Kinh tế vĩ mô | Macro Economics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE105IU |  | Financial Economics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE202IU | Phương trình vi phân | Differential Equations | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE215IU | Quản lý tài chính | Financial Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE017IU | Chủ nghĩa xã hội khoa học | Scientific socialism | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
| V | MAFE204IU | Hệ thống quản lý dữ liệu | Database Management | Bắt buộc | 3 | 2 | 1 |  |


| $\begin{gathered} \text { (tổng } \\ \text { số } 20 \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ |  |  | system |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | MAFE109IU | Giới thiệu về Python | Introduction to Python | Bắt buộc | 4 | 3 | 1 |  |
|  | MAFE206IU | Xác suất | Probability | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE018IU | Lịch sử đảng cộng sản Việt Nam | History of Vietnamese Communist Party | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | PE019IU | Tư tưởng Hồ Chí Minh | Ho Chi Minh's Thoughts | Bắt buộc | 2 | 2 |  |  |
|  | PT002IU | Giáo duc thể chất 2 | Physical Training 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 2 | FERM Elective \#2 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| $\begin{array}{\|c} \hline \text { VI } \\ \text { (tổng } \\ \text { số } 17 \\ \text { tín chỉ) } \end{array}$ | MAFE208IU | Giải tích số | Numerical Analysis | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE308IU | Quản trị rủi ro tài chính 1 | Financial Risk <br> Management 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE316IU | Thống kê | Statistics | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE302IU | Quá trình ngẫu nhiên | Random Processes | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | PE021IU | Pháp luật đại cương | General Law | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| Học kỳ hè năm 3 (tổng số 3 tín chỉ) | MAFE313IU | Thực tập hè | Summer Internship | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| $\begin{gathered} \hline \text { VII } \\ \text { (tổng } \\ \text { số 16 } \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ | MAFE306IU | Toán tài chính <br> 1 | Financial Mathematics 1 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE314IU | Kinh tế lượng tài chính | Financial econometrics | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE303IU | Tối uu 1 | Optimization 1 | Bắt buộc | 4 | 4 |  |  |
|  | MAFE309IU | Kỹ thuật phần | Software Engineering | Bắt buộc | 3 | 2 | 1 |  |
|  |  | Môn hoc tự chon 3 | FERM Elective \#3 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| VIII | MAFE207IU | Lý thuyết ra quyết định | Decision Making | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |


| $\begin{gathered} \text { (tổng } \\ \text { số } 18 \\ \text { tín chỉ) } \end{gathered}$ | MAFE401IU | Toán tài chính 2 | Financial Mathematics 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | MAFE402IU | Quản lý danh mục đầu tư | Portfolio Management | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE307IU | Tối ưu 2 | Optimization 2 | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE315IU | Giới thiệu về tài chính doanh nghiệp | Introduction to Corporate Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  |  | Môn học tự chọn 4 | FERM Elective \#4 | Tự chọn | 3 | 3 |  |  |
| $\begin{gathered} \text { IX } \\ \text { (tổng } \\ \text { số } 15 \\ \text { tín } \\ \text { chí) } \end{gathered}$ | MAFE403IU | Phươngpháp nghiên cứu trong tài chính | Research Methods in Finance | Bắt buộc | 3 | 3 |  |  |
|  | MAFE409IU | Khoá luận tốt nghiệp | GRADUATION THESIS | Tự chọn | 12 | 12 |  |  |
|  | Tổng |  |  |  | 196 | 193 | 3 |  |

## Danh sách môn học tụ chọn

|  | Mã MH | Tên MH | Số tín chỉ |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | Tổng số | $\begin{aligned} & \text { Lý } \\ & \text { thuyết } \end{aligned}$ | Thực Hành | $\begin{gathered} \text { \% thực } \\ \text { hành/tồng } \\ \text { số } \end{gathered}$ |
| FERM Elective \#1 Môn hooc tư chọn 1 |  |  |  |  |  |  |
| 1 | MAFE209IU | Financial markets | 3 | 3 |  |  |
| 2 | MAFE210IU | Functional analysis | 4 | 4 |  |  |
| 3 | MAFE211IU | Web application programming | 4 | 3 | 1 | 1/4 |
| FERM Elective \#2 Môn học tụ chọn 2 |  |  |  |  |  |  |
| 4 | MAFE310IU | Modeling and simulation | 4 | 3 | 1 | 1/4 |
| 5 | MAFE311IU | Asset pricing | 3 | 3 |  |  |
| 6 | MAFE312IU | Data mining | 4 | 3 | 1 | 1/4 |
| FERM Elective \#3 Môn học tụ chọn 3 |  |  |  |  |  |  |
| 7 | MAFE404IU | Financial Risk Management 2 | 3 | 3 |  |  |
| 8 | MAFE411IU | Introduction to Operations research | 3 | 4 |  |  |
| 9 | MAFE406IU | Parallel computing | 4 | 3 | 1 | 1/4 |
| FERM Elective \#4 Môn học tụ chọn 4 |  |  |  |  |  |  |
| 10 | MAFE407IU | Mathematical economics | 4 | 4 |  |  |
| 11 | MAFE410IU | Exchange rates and International finance | 3 | 3 |  |  |
| 12 | MAFE412IU ${ }^{1}$ | Financial statement analysis and business evaluation | 3 | 3 |  |  |

## 11 Ma trận các môn học và chuẩn đầu ra (kỹ năng)

Mức độ đóng góp của các môn học vào chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Toán Ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro) được trình bày trong Bảng 10.

Bảng 10. Đóng góp của các môn học vào C ©R của $\mathrm{CTĐT}$

|  |  | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| I. | Writing AE1 |  |  |  |  | x | x |  |  | x |  | X |
|  | Listening AE1 |  |  |  |  | X | X | X |  |  |  | x |
|  | Analysis 1 | X |  |  |  |  |  |  |  |  | X | X |
|  | General Law |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Micro Economics |  |  |  | x |  |  |  | x |  | X | X |
|  | Introduction to Python | X |  |  |  | x |  | x | x |  |  | x |
|  | Physical Training 1 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  | X |
| II. | Writing AE2 |  |  |  |  | x | x |  | x | x |  | x |
|  | Speaking AE2 |  |  |  |  | X | X | x |  | x |  | x |
|  | Analysis 2 | $\mathbf{x}$ |  |  |  |  |  |  |  |  | $\mathbf{x}$ | x |
|  | Linear Algebra | $\mathbf{x}$ | $\mathbf{x}$ | $\mathbf{x}$ |  |  |  |  |  |  |  | x |
|  | Financial Economics |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Marco Economics | x |  | x | x |  |  |  |  |  | x | X |
|  | Physical Training 2 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  | X |


| III. | Real Analysis | X |  |  |  |  |  |  | X |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Analysis 3 | X |  |  |  |  |  |  | X | X |  | X |
|  | Financial Accounting |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Database Management system | X |  | X | X |  |  |  | X |  | X | X |
|  | Philosophy of Marxism and Leninism |  |  |  |  |  |  | X |  | X |  | X |
| FERM <br> Elective <br> \#1 | Financial markets | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X |
|  | Functional analysis | X |  |  |  |  |  |  | X | X |  | X |
|  | Web application programming | X |  |  |  | X |  | X |  |  | X |  |
| IV | obability | X |  |  |  |  |  |  |  | X |  |  |
|  | fferential Equations | X |  | X |  |  |  |  |  | X | X | X |
|  | roduction to Corporate Finance | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X |
|  | merical Analysis | X | X | X |  |  |  |  |  |  |  | X |
|  | rancial Management | X |  | X |  |  |  |  |  | X | X |  |
|  | litical economics of Marxism and ninism |  |  |  |  |  |  | X |  | X |  | X |
| V | Statistics | X | X | X |  |  |  |  |  |  | X | X |
|  | Random Processes | X | X |  |  |  |  |  | X |  |  |  |


|  | Optimization 1 | X | X |  |  |  |  |  |  |  |  | X |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Software Engineering | X |  |  |  | X | X |  | X |  |  |  |
|  | Scientific socialism |  |  |  |  |  |  | X | X | X |  |  |
| FERM <br> Elective <br> \#2 | M | X |  | X |  |  |  |  | X |  | X | X |
|  | Asset pricing | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X |
|  | Data mining |  |  | X | X | X | X | X | X |  | X |  |
| VI | Financial Mathematics 1 | X | X | X |  |  |  |  | X | X | X |  |
|  | Optimization 2 | X | X | X |  |  |  |  | X | X | X | X |
|  | Financial Risk Management 1 | X | X |  |  |  |  |  |  | X | X | X |
|  | Decision Making | X | X | X |  |  |  |  | X | X | X | X |
|  | Financial econometrics | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X |
|  | History of Vietnamese Communist Party |  |  |  |  |  |  | X | X |  | X | X |
|  | Ho Chi Minh's Thoughts |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Summer Semester | MAFE313IU-Summer Internship | X |  | X | X | X | X | X | X |  | X | X |


| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| VII | Financial Mathematics 2 | X |  |  | X | X |  |  | X |  | X |  |
|  | Portfolio Management | X | X | X | X |  |  |  | X |  | X |  |
|  | Research Methods in Finance | X | X | X | X | X | X | X | X |  | X |  |
| FERM <br> Elective <br> \#3 | Financial Risk Management 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Introduction to Operations research | X |  |  |  |  |  |  |  |  | X | X |
|  | Parallel computing | X |  |  |  | X | X |  | X |  |  |  |
| FERM <br> Elective <br> \#4 | Mathematical economics | X | X |  | X |  |  |  |  |  | X | X |
|  | Exchange rates and International finance | X | X |  |  |  |  |  | X | X |  | X |
|  | Financial statement analysis and business evaluation | X | X | X |  | X |  |  |  |  |  | X |
| VIII | MAFE409IU <br> Graduation thesis | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X | X |

## 12 Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các môn học

## Hoc kỳ I

1. Tên môn học: (Tiếng Anh chuyên ngành 1 - Kỹ năng Viết (EN007IU), English 1-Writing)

Số tín chỉ: $2(2,0)$
Điều kiện tiên quyết: sinh viên phải đạt TOEFL pBT 500 hoặc TOEFL iBT 60
Mô tả vắn tắt nội dung: Môn học nhằm nâng cao kỹ năng viết trình độ tiền nâng cao (preadvanced). Chương trình tập trung vào việc xây dựng bài luận dựa trên các kỹ năng viết như: làm dàn bài, viết câu luận đề, kết nối và sắp xếp trình tự các đoạn, dung từ và cụm từ nối để tạo sự mạch lạc cho bài văn. Các thể loại bao gồm: miêu tả người, đồ vật, qui trình, trình bày ý kiến, so sánh và đối chiếu, nguyên nhân - kết quả, vấn đề - giải pháp, nghị luận
2. Tên môn học: (Tiếng Anh chuyên ngành 1-Kỹ năng Nghe (EN008IU), English 1-Listening) Số tín chỉ: $2(2,0)$

Điều kiện tiên quyết: sinh viên phải đạt TOEFL pBT 500 hoặc TOEFL iBT 60
Mô tả vắn tắt nội dung: Những kỹ năng nghe tiếng Anh học thuật, ghi chú, và thảo luận sẽ giúp sinh viên làm quen với những khó khăn trong việc học tiếng Anh ở đại học. Sinh viên sẽ học các kỹ năng cần thiết cho sinh viên đại học quốc tế, bao gồm: nghe bài giảng chủ động, ghi chú hiệu quả, tham gia thảo luận tự tin. Cùng với các kỹ năng nghe, sinh viên cũng sẽ trau dồi thêm vốn từ vựng học thuật.
3. Tên môn học (mã số): Giải tích 1 (MAFE101IU), Analysis 1)

Thời lượng: 4 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: không có
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học cơ bản, giảng dạy cho sinh viên học kỳ 1 , năm thứ 1 ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro.
Nội dung chính: Logic, Các tính chất của tập số thực, Dãy số và giới hạn, Giới hạn hàm số, Tính liên tục, Đạo hàm và vi phân, Đạo hàm của các hàm số sơ cấp cơ bản, Quy tắc tính đạo hàm, Định lý giá trị trung bình và ứng dụng, Quy tắc L'Hospital, Định lý Taylor, Úng dụng của đạo hàm.
4. Tên môn học: Pháp luật đại cương (PE021IU), General law

Thời lượng: 2 tín chỉ

## Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung: Môn học sẽ giới thiệu cho sinh viên hệ thống pháp luật Việt Nam. Đặc biệt, học viên sẽ hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình trong Hiến pháp, luật Hình sự, luật hành chính, luật dân sự, luật lao động và luật doanh nghiệp của Việt Nam. Từ đó, sinh viên sẽ nâng cao nhận thức về trách nhiệm đảm bảo công lý, trong đó có việc chấm dứt tham nhũng trong xã hội.
5. Tên môn học: Kinh tế vi mô (BA117IU), Micro Economics

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung: Các kiến thức trong chủ đề này sẽ cho phép sinh viên hiểu biết không chỉ các khái niệm về kinh tế và nguồn lực khan hiếm, về thị trường và các thành tố của nó mà còn có thể đánh giá những dạng cấu trúc thị trường khác nhau cũng như các can thiệp của chính phủ vào thị trường. Môn học này cũng cung cấp cho sinh viên những khả năng cần thiết để đánh giá các yếu tố về hiệu quả của nền kinh tế. Tất cả các khái niệm và kiến thức này giúp cho sinh viên lập kế hoạch cho một doanh nghiệp trong ngắn hạn và dài hạn phát triển một cách hiệu quả hơn nhờ vào việc xem xét các ảnh hưởng của chính sách chính phủ.
6. Tên môn học: Introduction to Python (MAFE109IU),, Lập Trình Python

Số tín chỉ: 4(3, 1)
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả vắn tắt nội dung: Môn học giới thiệu bốn chủ đề của lập trình Python bao gồm: lập trình; cấu trúc dữ liệu; giới thiệu về Numpy, Pandas, MatPlotlib; và lập trình hướng đối tượng.

## Hoc kỳ II

1. Tên môn học: Tiếng Anh chuyên ngành 2 - Kỹ năng Viết (EN011IU), English 2 - Writing

Số tín chỉ: $2(2,0)$
Điều kiện tiên quyết: Tiếng anh chuyên ngành 1 (Kỹ năng Viết)
Mô tả vắn tắt nội dung: Khóa học nhằm cung cấp một cách tổng quát cấu trúc của một bài viết báo cáo nghiên cứu, từng bước giúp sinh viên hoàn tất một bài viết cụ thể trong lĩnh vực của mình. Nội dung của khóa học bao gồm: các thành phần của bài báo cáo, kỹ năng chọn và giới hạn đề tài, viết câu luận đề, làm dàn bài, tìm và dẫn chứng tài liệu, ghi chú, viết mở bài, nội dung chính và kết luận, viết và sửa chữa bản nháp. Sinh viên sẽ thực hành trên các đề tài liên quan đến môn học của mình.
2. Tên môn học: Tiếng Anh chuyên ngành 2 - Kỹ năng Nói (EN012IU), English 2- Speaking

Số tín chỉ: $2(2,0)$
Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải đạt Toefl pBT 500 hoặc Toefl iBT 60
Mô tả vắn tắt nội dung: Môn học cung cấp cho sinh viên các chiến lược thiết thực sử dụng trong việc thuyết trình. Ngoài ra sinh viên được giúp đỡ hình thành kỹ năng lắng nghe, nhận xét và nêu ý kiến phản hồi đối với các bài thuyết trình khác trong lớp.
3. Tên môn học (mã số): Giải tích 2 (MAFE103IU), Analysis 2

Thời lượng: $4(3,1)$
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 1
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học cơ bản tiếp theo Giải tích 1 , giảng dạy cho sinh viên học kỳ 2 , năm thứ 1 ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro. Nội dung chính: tích phân Riemann, cách phương pháp tính tích phân, định lý cơ bản của giải tích, tích phân suy rộng, áp dụng tích phân tính diện tích, thể tích, độ dài cung và một số đại lượng trong kinh tế kỹ thuật.
4. Tên môn học: Đại số tuyến tính (MAFE104IU), Linear Algebra

Thời lượng: $4(3,1)$ tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả nội dung: Hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, không gian vector, phép biến đổi tuyến tính, Vector riêng và giá trị riêng
5. Tên môn học: Kinh tế vĩ mô (BA119IU), Microeconomics

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả nội dung: Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức để hiểu biết về các chủ đề rộng về kinh tế của một quốc gia hay một khu vực và đánh giá những chính sách kinh tế vĩ mô cũng như những thay đổi của nền kinh tế cả trên phạm vi quốc gia và thế giới. Môn học này sẽ cung cấp cho sinh viên khả năng cần thiết để đánh giá các hợp phần. kinh tế như một tổng thể. Tất cả các khái niệm và kiến thức này giúp cho sinh viên lập kế hoạch cho một doanh nghiệp trong ngắn hạn và dài hạn phát triển một cách hiệu quả hơn nhờ vào việc xem xét các ảnh hưởng của chính sách vĩ mô của chính phủ.
6. Tên môn học: Kinh tế tài chính học (MAFE105IU), Financial Economics

## Thò̀i lượng: 3

Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả nội dung: Môn học này cung cấp và bổ sung kiến thức nền tảng tài chính cho sinh viên. Đặc biệt môn học sẽ tập trung về giá trị của đồng tiền theo thời gian, các mô hình cơ bản trong các hoạt động tiết kiệm và đầu tư tài chính, quy trình quản trị rủi ro tài chính.
7. Tên môn học: Kinh tế Vĩ mô

## Hoc kỳ III

1. Tên môn học: Giải tích thực (MAFE201IU), Real Analysis

Thời lượng: $4(3,1)$
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 2
Mô tả nội dung: Môn học nhằm giúp sinh viên nắm được 4 chủ đề chính của Giải Tích Thực: Các khái niệm về khoảng cách, không gian mêtric và những khái niệm gắn kết với không gian mêtric như sự hội tụ, ánh xạ liên tục giữa các không gian mêtric, không gian đầy đủ, không gian compắc, v.v.
Lý thuyết độ đo
Tích phân Lebesgue và
Lý thuyết về đạo hàm của hàm số thực và của độ đo.
Các chuyên đề được trình bày ở dạng tổng quát nhưng chọn lọc cho phù hợp nhất với sinh viên ngành Toán ứng dụng
2. Tên môn học (mã số): Giải tích 3 (MAFE203IU), Analysis 3

Thời lượng: 3 tín chỉ

Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học cơ bản tiếp theo Giải tích 1 và 2 , giảng dạy cho sinh viên học kỳ 1 , năm thứ 2 ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro. Nội dung chính: đạo hàm riêng, tích phân bội, tích phân đường và tích phân mặt, cùng các phương pháp tính.
3. Tên môn học: Kế Toán tài chính (MAFE212IU), Financial Accounting

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: không
Mô tả môn học: Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về các lý thuyết, nguyên tắc và ứng dụng của kế toán và báo cáo tài chính, những yếu tố cần thiết theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ, bao gồm các chủ đề như lý thuyết ghi nợ và tín dụng, tài khoản, nhật ký đặc biệt, chu kỳ kế toán, ghi chú và lãi suất, các khoản dồn tích và trả chậm, tiền mặt, các khoản phải thu, hàng tồn kho, tài sản cố định và việc lập báo cáo tài chính. Nói chung, mục đích chính của nó là cung cấp kiến thức cơ bản trong việc chuẩn bị và xử lý các giao dịch kế toán để trình bày các chi tiết tài chính một cách phù hợp và hiệu quả, cũng như giải thích thông tin kế toán cho các loại nhà đầu tư nội bộ và bên ngoài, ban quản lý và các đối tượng khác. người sử dụng thông tin kế toán.
4. Tên môn học (mã số): Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (MAFE204IU), Database management system

Thời lượng: 3(2,1)
Điều kiện tiên quyết: không
Mô tả môn học: Môn học giới thiệu tổng quan về các mô hình cho hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Môn học tập trung vào phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu; phát triển và sử dụng cơ dữ liệu vào thực tế với hệ quản trị cơ sở dữ liệu theo mô hình quan hệ.
5. Tên môn học: Triết học Mác-Lênin (PE015IU), Philosophy of Marxism and Leninism

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả nội dung môn học: Môn học trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận triết học Mác - Lênin. Giúp cho sinh viên vận dụng những tri thức về thế giới quan, phương pháp luận triết học Mác - Lênin một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đang đặt ra.

## Môn Tư chọn 1

1. Tên môn học: Thị trường tài chính (MAFE209IU), Financial markets

Thời lượng: 3 tín chỉ

## Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung: Môn học này cung cấp sinh viên kiến thức và hiểu về vai trò của các tổ chức tài chính trung gian của nhà nước trong thị trường tài chánh. Phân biệt giữa tổ chức tài chính có ký quỹ và không ký quỹ. Hiểu và phân tích được cơ cấu hoạt động của thị trường tài chính. Phân biệt giữa các loại thị trường như cổ phiếu, tiền tệ, trái phiếu và các ngành tài chính khác nhau.
2. Tên môn học (mã số): Giải tích hàm (MAFE210IU), Functional Analysis

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 2
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học về cơ sở toán, giảng dạy cho sinh viên năm thứ 2 ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro. Nội dung chính: các không gian tổng quát quan trọng: không gian tô pô, không gian metric, không gian định chuẩn, phiếm hàm và toán tử tuyến tính, một số tính chất và định lý quan trọng, một số không gian cụ thể và phiếm hàm tuyến tính trên đó.
3. Tên môn học (mã số): Lập trình ứng dụng Web (MAFE211IU), Web application programming
Thời lự̛̣ng: 4(3,1)
Điều kiện tiên quyết: không
Mô tả nội dung: Giới thiệu các khái niệm cơ bản trong lập trình web như lập trình phía client, lập trình phía server. Giới thiệu cú pháp của các ngôn ngữ lập trình web, công cụ và môi trường phát triển thông dụng như HTML, Java Server Page, Java Bean, MVC model, Java utilities and development environments, extended Java frameworks as Ajax and Struts.

## Học kỳ IV.

1. Tên môn học (mã số): Xác suất (MAFE206IU), Probability

Thời lượng: 4 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Giải tích thực
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Môn học trình bày lý thuyết xác suất theo quan điểm độ đo. Nội dung chính bao gồm kiến thức về các biến cố (độc lập, có điều kiện,...), các biến ngẫu nhiên, phân phối, kỳ vọng, phương sai và các định lý giới hạn quan trọng trong xác suất (định lý giới hạn trung tâm, luật số lớn, ...).
2. Tên môn học: Phương trình vi phân (MAFE202IU), Differential Equations

Thời lượng: $4(3,1)$ tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 2
Mô tả nội dung: Phương trình vi phân bậc một, bậc hai; Hệ phương trình vi phân cấp một tuyến tính; Các phương pháp số; Phương trình đạo hàm riêng
3. Tên môn học: Quản trị tài chính (MAFE214IU), Financial Management

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết (các môn học phải học trước): không
Mô tả môn học: Kiến thức về những nguyên tắc tài chính tạo thuận lợi cho các nhà quản lý ở hầu hết các lĩnh vực của kinh doanh. Môn học này được thiết kế nhằm giới thiệu về tài chính và là môn tiên quyết cho môn Tài chính doanh nghiệp bao gồm nhiều đề tài chuyên sâu hơn. Những
nội dung cơ bản về phân tích báo cáo tài chính, về giá trị thời gian của tiền tệ, định giá chứng khoán, xác định mức rủi ro và chi phí vốn được đề cập chi tiết trong môn học này. Ngoài ra, sinh viên sẽ học về cách thức các thị trường tài chính hoạt động, về các loại chứng khoán và các công cụ tài chính khác nhau, và cách quản lý dòng tiền
4. Tên môn học: Giải tích số (MAFE208IU), Numerical Analysis

Thời lượng: $4(3,1)$ tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 2
Mô tả nội dung: Giới thiệu về MATLAB, sai số, Nghiệm của phương trình một ẩn, Phép nội suy và xấp xỉ đa thức, Đạo hàm và Tích phân số, Bài toán giá trị đầu cho phương trình vi phân, Hệ phương trình đại số tuyến tính, Nghiệm số của phương trình đạo hàm riêng.
5. Tên môn học: Nhập môn Tài chính doanh nghiệp (MAFE305IU), Introduction to Corporate Finance

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Kinh tế tài chính học
Mô tả nội dung: Môn học này nghiên cứu những vấn đề nâng cao trong quản trị tài chính doanh nghiệp, với trọng tâm là các vấn đề như cấu trúc vốn của doanh nghiệp, ra quyết định đầu tư trong doanh nghiệp sử dụng đòn bẩy tài chính, chính sách cổ tức, và các vấn đề liên quan đến thôn tính và sáp nhập doanh nghiệp. Các bài báo khoa học và các ví dụ thực tiễn sẽ được thảo luận trên lớp nhằm cập nhật cho sinh viên những nghiên cứu mang tính học thuật và cũng như thực tiễn của doanh nghiệp Việt Nam
6. Tên môn học: Kinh tế chính trị Mác-Lênin (PE016IU), Political economics of Marxism and Leninism
Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Triết học Mác-Lênin
Mô tả nội dung: Môn học trang bị cho sinh viên những nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin, bao gồm: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thi trường; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam.

## Hoc kỳ V

1. Tên môn học: Thống kê (MAFE301IU), Statistics

Thời lượng: 4 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Xác suất
Mô tả nội dung Thống kê mô tả,phân bố mẫu, ước lượng tham số, khoảng tin cậy, kiểm định giả thuyết, so sánh hai đám đông, phân tích phương sai, hồi quy, thực hành các nội dung trên ngôn ngữ $R$, Matlab, và Excel
2. Tên môn học (mã số): Quá trình ngẫu nhiên (MAFE302IU), Random processes (Stochastic processes)

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Lý thuyết xác suất
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Môn học bao gồm các kiến thức cơ bản về các quá trình ngẫu nhiên, phép tính tích phân, phương trình vi phân ngẫu nhiên.
3. Tên môn học (mã số): Tối ưu hóa 1 (MAFE303IU), Optimization 1

Thời lượng: $4(3,1)$
Điều kiện tiên quyết: Giải tích 3 , Đại số tuyến tính
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học cơ bản đầu tiên về tối ưu hóa cho ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro. Nội dung chính của môn học bao gồm:

- Các yếu tố cơ bản của giải tích lồi
- Bài toán quy hoạch tuyến tính: các mô hình thực tế (đặc biệt là các bài toán trong tài chính), các tính chất của bài toán qui hoạch tuyến tính, phương pháp đơn hình, đối ngẫu.
- Quy hoạch phi tuyến, Tối ưu không ràng buộc: điều kiện tối ưu Karush-KuhnTucker, bài toán lồi, một số phương pháp giải (phương pháp đường dốc nhất, phương pháp Newton, phương pháp hướng liên hợp, các phương pháp tựa Newton).
- Quy hoạch phi tuyến, Tối ưu có ràng buộc: điều kiện tối ưu Karush-Kuhn-Tucker, một số phương pháp giải (phương pháp chiếu gradient, phương pháp hàm phạt, phương pháp hàm chắn, phương pháp đối ngẫu).
Các mô hình tối ưu trong tài chính và trong quản trị rủi ro.

4. Tên môn học (mã số): Kỹ thuật phần mềm (MAFE309IU), Software Engineering

Thời lượng: $\mathbf{3}(2,1)$
Điều kiện tiên quyết: không
Mô tả nội dung: Sinh viên sẽ học các khía cạnh trong việc phát triển phần mềm như thiết kế phần mềm (thiết hướng đối tượng, architectural design), thiết kế giao diện người dùng, kiểm thử, ước lượng chi phí.
5. Tên môn học: Chủ nghĩa xã hội khoa học (PE017IU), Scientific Socialism

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin
Mô tả nội dung: Môn học cung cấp những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học. Giúp sinh viên vận dụng những tri thức cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đặt ra.

## Môn tư chọn 2

1. Tên môn học: Mô hình hóa và mô phỏng (MAFE310IU), Modeling and simulations

## Thời lượng: $\mathbf{4}(3,1)$

Môn tiên quyết: Xác suất
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Mô hình hóa, mô phỏng và phân tích các mô hình tài chính và quản trị rủi ro, mô phỏng liên tục và rời rạc ở nhiều cấp độ trong các phần mềm mô phỏng, phân tích các khía cạnh về thống kê trong mô phỏng, bao gồm: phân tích các yếu tố đầu vào, phát trạng thái ngẫu nhiên, phân tích kết quả đầu ra, và các kỹ thuật giảm phương sai. Sinh viên sẽ thu được kinh nghiệm xây dựng mô hình mô phỏng thông qua các bài tập về mô phỏng các mô hình tài chính và quản trị rủi ro.
2. Tên môn học: Định giá (MAFE311IU), Asset pricing

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp
Mô tả nội dung: Định giá là một môn học cổ điển từ khi ra đời các môn học cơ bản về tài chính và cấu trúc tài chính của Merton Miller and Franco Modigliani. Dựa trên mô hình này, chúng ta sẽ phát triển các mô hình phổ biến và hiện đại về định giá tài sản và doanh nghiệp trong các môi trường và điều kiện khác nhau. Đặc biệt môn học sẽ đi sâu vào các mô hình của giáo sư Alfred Rappaport và Joel Stern (Stern Stewart \& Co.) với các ứng dụng trong thực tiễn.
3. Tên môn học: Khai phá dữ liệu(MAFE312IU), Data Mining

Thời lượng: $4(3,1)$ tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả môn học: Môn học này cung cấp cho sinh viên quy trình khai thác dữ liệu, kho dữ liệu và các công cụ kỹ thuật đề khai thác dữ liệu như thuật toán phân loại, mạng nơ-ron.

## Hoc kỳ VI

1. Tên môn học (mã số): Toán Tài Chính 1 (MAFE306IU), Financial Mathematics 1

## Thò̀i lượng: 3

Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Quá trình ngẫu nhiên
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Môn học cung cấp các khái niệm, công cụ toán tương ứng với các khái niệm trong tài chính: lợi nhuận, lãii suất, dòng tiền, trái phiếu, danh mục đầu tư, định giá tài sản, các nguyên lý cơ bản của tài chính.

## 2. Tên môn học (mã số): Tối ưu hóa 2 (MAFE307IU), Optimization 2

Thời lượng: 3 (2,1)
Điều kiện tiên quyết: Xác suất, Tối ưu hóa 1

Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Tối ưu hoá 2 chia thành 2 phần: Tối ưu hóa tuyến tính áp dụng và cơ sở tối ưu hóa tuyến tính đa mục tiêu (tất định và ngẫu nhiên), nhằm cung cấp cho sinh viên ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản trị Rủi ro các áp dụng của lý thuyết quy hoạch tuyến tính học ở môn Optimization 1 và kiến thức nâng cao về tối ưu hoá, bao gồm các bài toán quy hoạch tuyến tính đa mục tiêu, mô hình với các điều kiện không chắc chắn hoặc với sự hiện diện của các yếu tố ngẫu nhiên (stochastic). Nội dung chính bao gồm: Các bài toán dòng trên mạng, các bài toán vận tải, các bài toán tối ưu tuyến tính (tất định, ngẫu nhiên) đa mục tiêu.
3. Tên môn học: Quản trị rủi ro tài chính 1 (MAFE308IU), Financial Risk Management 1

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Xác suất
Mô tả nội dung: Môn học giới thiệu về lịch sử và sự phát triển của các hoạt động quản trị rủi ro trên thế giới nhằm giúp sinh viên có một cách nhìn tổng quan về ngành quản trị rủi ro và xu hướng phát triển của ngành quản trị rủi ro tài chính trong tương lai tại Việt Nam. Sau đó môn học sẽ giới thiệu về các kỹ thuật cơ bản trong hoạt động quản trị rủi ro tài chính đặc biệt về các phương pháp xác định và đo lường rủi ro. Cuối cùng, môn học sẽ tìm hiểu một số trường hợp sử dụng phái sinh tài chính để giảm thiểu rủi ro tài chính cho doanh nghiệp kinh doanh và doanh nghiệp tài chính.
4. Tên môn học: Kỹ thuật ra quyết định (MAFE207IU), Decision making

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả môn học: Ra quyết định là một trong những phần quan trọng trong hoạt động nghiên cứu và khoa học quản lý. Kỹ thuật ra quyết định giúp các nhà quản lý lựa chọn các phương án tốt nhất trên cơ sở các tiêu chí định lượng. Khóa học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các mô hình ra quyết định, qua đó sinh viên sẽ ra quyết định dựa trên các mô hình này. Ngoài ra khóa học còn cung cấp cho sinh viên những kỹ thuật đặc biệt để ứng dụng thực tiễn vào thực tế.
5. Tên môn học: Kinh tế lượng trong tài chính (MAFE304IU), Financial Econometrics

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Không
Mô tả nội dung: Môn học giúp cho sinh viên tìm hiểu về các mô hình và khả năng ứng dụng mô hình kinh tế lượng đối với hoạt động tài chính trong thực tiễn, gồm mô hình chuỗi thời gian (time-series) và dữ liệu dạng bảng (panel data) để dự báo và đánh giá hiệu quả các tài sản tài chính như trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán phái sinh cũng như xem xét độ biến thiên và các độ liên kết trong dài hạn giữa các loại tài sản tài chính này.
6. Tên môn học: Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam (PE018IU), History of Vietnamese Communist Party
Số tín chỉ: 2(2,0)

Điều kiện tiên quyết: Triết học Mác - Lênin. Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mô tả môn học: Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỷ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).
7. Tên môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh (PE005IU), Ho Chi Minh's thoughts

Số tín chỉ: $2(2,0)$
Điều kiện tiên quyết: Chủ nghĩa Mác - Lênin.
Mục tiêu môn học: Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá, Hồ Chí Minh. Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin. Cùng với môn học Nhũng nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.

## Học kỳ VII

1. Tên môn học: Toán tài chính 2 (MAFE401IU), Financial Mathematics 2

Thời lượng: 3(2, 1)
Điều kiện tiên quyết: Toán tài chính 1
Mô tả nội dung: Các kiến thức trong chủ đề này sẽ cho phép sinh biên hiểu về các mô hình toán tài chính ứng dụng trong ngành tài chính. Môn học sẽ bắt đầu với ôn lại những kiến thức toán và xác suất thống kê liên quan tới lĩnh vực toán tài chính. Sau đó, chúng ta sẽ nghiên cứu chi tiết các mô hình định giá quyền chọn Black-Scholes, quản trị rủi ro và quản trị danh mục đầu tư. Trước khi kết thúc môn học, chúng ta sẽ nghiên cứu các chủ đề nâng cao trong lĩnh vực toán tài chính qua các bài nghiên cứu quan trọng gần đây đăng bởi các tạp chí tài chính quốc tế uy tin.
2. Tên môn học: Quản Trị Danh Mục Đầu Tư (MAFE402IU), Portfolio management

## Thời lượng: 3

Điều kiện tiên quyết: Thị Trường Tài Chính và Định Chế Tài Chính, Quản Trị Tài Chính
Mô tả nội dung: Sinh viên được cung cấp: giới thiệu về lý thuyết quản lý danh mục hiện đại, các chiến lược quản trị danh mục, các mô hình định giá công cụ tài chính, đánh giá rủi ro và thu nhận theo các tiêu chuẩn, mô hình CAPM và các vấn đề khác trong tài chính.
3. Tên môn học (mã số): Phương pháp nghiên cứu trong tài chính (MAFE403IU), Research Methods in finance
Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Kinh tế lượng trong tài chính.
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Môn học giúp cho sinh viên có hiểu biết và khả năng ứng dụng các phương pháp toán học và định lượng nâng cao để đặc trưng hóa dữ liệu tài chính, xây
dựng, ước lượng và kiểm định các mô hình tương quan. Môn học cũng sẽ tập trung vào các mô hình nâng cao để dự báo độ biến động chuỗi thời gian, và sử dụng các phương pháp mô phỏng.

## Môn lự chọn 3

1. Tên môn học: Quản trị Rủi ro tài chính 2 (MAFE404IU), Financial Risk Management 2

Thời lượng: 3
Điều kiện tiên quyết: Quản trị Rủi ro tài chính 1
Mô tả nội dung: Các kiến thức trong chủ đề này sẽ cho phép sinh viên hiểu biết chi tiết các thức quản trị rủi ro dựa trên công cụ Value-at-risk. Môn học sẽ giới thiệu về cách đo lường rủi ro đơn giản đến những mô hình phức tạp của công cụ Value-at-risk.
2. Tên môn học (mã số): Nhập môn Vận trù học (MAFE405IU), Introduction to Operations Research

Thời lượng: 3
Điều kiện tiên quyết: SV đã học môn Tối ưu hóa 1
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Phần đầu môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết quy hoạch nguyên và các áp dụng vào các bài toán thực tế. Sau đó sinh viên được học các bài toán quan trọng trong vận trù học như bài toán dòng trên mạng, bài toán quản lý dự án, Bài toán cân bằng, lý thuyết ra quyết định. Với từng loại bài toán, sinh viên được làm quen với các mô hình cụ thể và thực tập giải chúng với các phần mềm phù hợp trên máy tính trong giờ thực hành.
3. Tên môn học (mã số): Tính toán song song (MAFE406IU), Parallel computing

Thời lượng: 4(3,1)
Điều kiện tiên quyết: không
Mô tả nội dung: Môn học đề cập các thuật ngữ trong lập trình song song, kiến trúc bộ nhớ, các mô hình lập trình như threads model, Message Passing model, data parallel model.

## Môn lự chọn 4

1. Tên môn học (mã số): Toán kinh tế (MAFE407IU), Mathematical Economics

Thò̀i lượng: $4(4,0)$
Diều kiện tiên quyết: Giải tích 2
Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Là môn học cơ bản về áp dụng toán học vào các mô hình kinh tế, cho sinh viên năm thứ 2 hoặc 3 ngành Kỹ thuật Tài chính và Quản lý Rủi ro. Nội dung chính: bổ sung kiến thức về quy hoạch phi tuyến, tập tiêu thụ, hàm công dụng, thị trường phúc lợi, lý thuyết về nhu cầu, cân bằng cạnh tranh và sự ổn định của cân bằng này, tăng trưởng tối uu.
2. Tên môn học: Tỷ giá và Tài chính quốc tế (MAFE408IU), Exchange rates and International Finance

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô
Mô tả nội dung: Tài chính quốc tế đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế cả trên tầm vĩ mô và vi mô. Môn học này cung cấp những khái niệm cơ bản trong tài chính quốc tế, từ khái niệm về tỷ giá, thị trường ngoại hối, cho đến khái niệm về cán cân thanh toán quốc tế và lịch sử về các chế độ tỷ giá của các nước từ sau chiến tranh thế giới thứ hai. Môn học cũng đi sâu phân tích các lý thuyết cơ bản như thuyết ngang giá sức mua và thuyết ngang giá lãi suất để làm nền tảng cho việc giới thiệu các mô hình kinh tế về tỷ giá hối đoái, như mô hình của Mundell-Fleming và mô hình Dornbusch. Cuối cùng môn học thảo luận các vấn đề liên quan đến khu vực đồng tiền chung, với ví dụ điển hình là khu vực đồng tiền chung châu Âu (EMU).
3. Tên môn học: Phân tích báo cáo tài chính (BA306AF), Financial Statement analysis and Business evaluation

Thời lượng: 3 tín chỉ
Điều kiện tiên quyết: Fundamental of Financial Management - BA207IU
Mô tả môn học: Môn học này đặt nền tảng trên các khái niệm của kinh tế học tài chính, chiến lược kinh doanh, kế toán và các nguyên lý kinh doanh khác nhằm đánh giá các quyết định kinh doanh trong các điều kiện khác nhau. Môn học này có ích cho các sinh viên mong muốn phát triển nghề nghiệp trong các lĩnh vực ngân hàng đầu tư, phân tích chứng khoán, phân tích tín dụng, tư vấn, tài chính công và quản trị doanh nghiệp
Môn học nhấn mạnh các ứng dụng thực tiễn. Vì vậy, phần lớn thời gian của môn học sẽ dành cho việc phân tích, thảo luận các trường hợp liên quan đến các báo cáo tài chính trong các hoàn cảnh ra quyết định thực tế. Cách tiếp cận này được bổ sung bằng các bài giảng, thảo luận các tài liệu trong sách giáo khoa hay các bài báo tài chính.

TRU'ỞNG BỘ MÔN


Phạm Hữu Anh Ngọc


ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRU'ỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# Phụ lục 1 <br> NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CH̛ƯONG TRİNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT KHÔNG GIAN KHÓA 2023 SO VỚI KHÓA 2022 

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng truờng Đại học Quốc tế)ull

1. Các môn học loại bỏ khỏi chương trình đào tạo

PE008IU - Critical Thinking
2. Các môn học bổ sung vào chương trình đào tạo:

PE021IU - General Law
3. Các điều chỉnh khác: Không có
4. Hướng xử lý cho các sinh viên khóa cũ khi chưa học các môn học bị loại bỏ khỏi chương trình đào tạo: Môn Critical Thinking là môn chung của trường Đại học Quốc tế do đó sẽ vẫn được mở để sinh viên khóa cũ đăng ký học (nếu chưa hoàn thành môn này). Bộ môn Toán sẽ thông báo cho sinh viên hoàn thành càng sớm càng tốt.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẸTT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC MÔN HỌC

(Kèm theo Quyết đụnh số /QĐ-ĐHQT ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng truờng Đại học Quốc tế)

## 01. PHILOSOPHY OF MARXISM AND LENINISM

## 1. General Information

| Course Title: |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: Triét học Mác-Lênin |  |
| English: Philosophy of Marxism and Leninism |  |
| Course ID: PE015IU |  |
| Course type |  |
| General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | Fundamental <br> Number of credits: 3 |
| Lecture: 3 | $\square$ Specialization (elective) |
| Laboratory: 0 |  |
| Prerequisites: |  |
| Parallel Course: |  |
| Course standing in curriculum: Year 1 |  |

2. Course Description

Môn học cung cấp những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa MácLênin.

## 3. Textbooks and References

## Textbooks:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Triết học Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hội đồng Trung ương (2008), Giáo trình Triết học Mác - Leenin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội


## 4. Course Objectives

- Môn học trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận triết hoc Mác - Lênin.
- Giúp cho sinh viên vận dụng những tri thức về thế giới quan, phương pháp luận triết học Mác - Lênin một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đang đặt ra.


## 5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes (*) |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Hiểu biết những lý luận cơ bản nhất của Chủ <br> nghĩa Mác-Lênin | e (level 2) |
| L.O.2 | Có thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp <br> luận chung nhất làm nển tảng để tiêp thu các kiến <br> thức chuyên ngành quản lý xây dựng | h (level 2) |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | Quiz, attendance | 30 |
| A2. Midterm assessment | Midterm exam | 20 |
| A3. Final assessment | Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

Theory

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1-5 | Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội | L.O. 1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| 6-8 | Chủ nghĩa duy vật biện chứng | L.O. 1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| 9 | MIDTERM EXAM |  |  | Written exam |
| 10-11 | Chủ nghĩa duy vật biện chứng | L.O. 1 | Lecture Class discussion | Quiz |
| 12-16 | Chủ nghĩa duy vật lịch sử | L.O.1, L.O. 2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |

8. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of $80 \%$ is compulsory for the class sessions and $100 \%$ is compulsory for the laboratory sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 02. POLITICAL ECONOMICS OF MARXISM AND LENINISM

## 1. General Information

| Course Title: |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: Kinh tế chính trị Mác-Lênin |  |
| English: Political economics of Marxism and Leninism |  |
| Course ID: PE016IU |  |
| Course type | $\square$ Fundamental <br> $\square$ General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis |
| Number of credits: 2 | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: 2 | $\square$ Others : .................... |

2. Course Description

Môn học trang bị cho sinh viên những nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin, bao gồm: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thi trường; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam.

## 3. Textbooks and References

## Textbooks:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin dành cho bậc đại học không chuyên kinh tế chính trị. NXB. Chính trị quốc gia. Hà Nội.
References:
2. Robert, J.R. và Robert F. H. (2003), Lịch sử các học thuyết kinh tế, Bản tiếng Việt, NXB Thống kê.
3. Course Objectives

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học.
- Hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp, xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với sinh viên.


## 5. Learning Outcomes

| Learning Outcome Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning Outcomes (*) |
| :---: | :---: | :---: |
| L.O. 1 | Hiểu biết những kiến thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học | d (level 2) |
| L.O. 2 | Hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp, xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin | e, h (level 2) |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | Quiz, attendance | 30 |
| A2. Midterm assessment | Midterm exam | 20 |
| A3. Final assessment | Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

## Theory

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching <br> and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Đối tương, phương pháp nghiên cứu và <br> chức năng cưa Kinh tế chính trị Mác - <br> Lênin | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class <br> discussion | Quiz |
| $2-4$ | Hàng hóa, thị trường và vai trò của các <br> chủ thể tham gia thị trương | L.O.1 | Lecture <br> Class <br> discussion | Quiz |
| $5-7$ | Giá trị thặng dư của nền kinh tế thị <br> trương | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class <br> discussion | Quiz |
| 8 | Cạnh tranh và độc quyền trong nền <br> kinh tế thị trường | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class <br> discussion | Quiz |
| 9 | MIDTERM | Written <br> exam |  |  |
| $10-11$ | Cạnh tranh và độc quyền trong nè̀n <br> kinh tế thị trường | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class <br> discussion | Quiz |
| $12-14$ | Kinh tế thị trường định hướng xã hội | L.O.1, | Lecture | Quiz |


| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching <br> and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế <br> ở Việt Nam | L.O.2 | Class <br> discussion |  |
| $15-16$ | Công nghiệp hóa, hiệ̣n đại hóa và hội <br> nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam | L.O.1, <br> L.O.2, <br> L.O.3 |  |  |

## 8. Course Policy

- Phải nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng. Chuẩn bị thảo luận và đọc, sưu tầm các tư liệu có liên quan đến nội dung của chương.
- Dành thời gian cho việc nghiên cứu trước bài giảng dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Tham dự các buổi thảo luận, các buổi lên lớp theo quy định.


## 03. HISTORY OF VIETNAMESE COMMUNIST PARTY

## 1. General Information

| Course Title: |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam |  |
| English: History of Vietnamese Communist Party |  |
| Course ID: PE018IU |  |
| Course type |  |
| $\square$ General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | Fundamental <br> Number of credits: 2 |
| Specialization (elective) |  |
| Lecture: 2 | $\square$ Others : .................... |
| Laboratory: 0 |  |
| Previous courses: PE015IU (Philosophy <br> (Political economics of Marxism and Leninism), PE017IU (Scientific Socialism) |  |
| Parallel Course: <br> Course standing in curriculum: Year 2 |  |

## 2. Course Description

Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (19201930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc khánh chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).

## 3. Textbooks and References

## Textbooks:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Chương trình môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, ban hành 2019.
2. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, HXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Course Objectives
4. Cung cấp cho sinh viên hiểu biết về lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.
5. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
6. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning <br> Outcomes (*) |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Hiểu rõ những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng <br> của Đảng Cộng sân Việt Nam, trong đó chû́ yệp tập trung | h (level 2) |


|  | vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh <br> vực cơ bån cưa đời sống xã hội phục vụ cho cuộc sông và <br> công tác. |  |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.2 | Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực <br> trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, <br> xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và <br> Nhà nước. | d ((level 3) |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | Quiz, attendance | 30 |
| A2. Midterm assessment | Midterm exam | 20 |
| A3. Final assessment | Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

Theory

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Đối tượng, chức năng, nhiệm vư, nội <br> dung và phương pháp nghiên cứu, học <br> tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $2-6$ | Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh <br> đạo đấu tranh giành chính quyền <br> (1930-1945) | L.O.1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $7-11$ | Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, <br> hoàn thành giải phóng dân tộc, thô̂ng <br> nhất đất nước (1945-1975) | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $12-15$ | Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ <br> nghĩa Xã hội và tiến hành công cuộc <br> đổi mới (1975-2018) | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |

## 8. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of $80 \%$ is compulsory for the class sessions and $100 \%$ is compulsory for the laboratory sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are
also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 04. HO CHI MINH'S THOUGHTS

## 1. General Information

| Course Title: |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: Tư tưởng Hồ Chí Minh |  |
| English: Ho Chi Minh’s Thoughts |  |
| Course ID: PE019IU |  |
| Course type | $\square$ Fundamental |
| $\square$ General |  |
| $\square$ Specialization (required) |  |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Specialization (elective) |
| Number of credits: 2 | $\square$ Others : .................... |
| Lecture: 2 |  |
| Laboratory: 0 |  |
| Prerequisites: PE015IU (Philosophy of Marxism and Leninism), PE016IU (Political |  |
| economics of Marxism and Leninism), PE017IU (Scientific Socialism) |  |

## 2. Course Description

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.

## 3. Textbooks and References

## Textbooks:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh. NXB. Chính trị quốc gia. Hà Nội.
2. Khoa Chính trị - Hành chính, ĐHQG-HCM, Tài liệu hướng dẫn học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh.
3. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2016), Biên niên tiểu sử, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Course Objectives

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning <br> Outcomes (*) |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Hiểu biết có tính hệ thống vè̀ tư tưởng, đạo đức, <br> giá trị văn hoá, Hồ Chí Minh. | h (level 3) |


| L.O.2 | Hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành <br> động cưa Đảng và cưa cách mạng nước ta. | h (level 3) |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.3 | Thầm nhuần đạo đức con người mới. | d (level 3) |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | Quiz, attendance | 30 |
| A2. Midterm assessment | Midterm exam | 20 |
| A3. Final assessment | Final exam | 50 |

7. Course Outlines

Theory

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Khái niệm, đối tương, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh | $\begin{array}{\|l} \hline \text { L.O.1, } \\ \text { L.O. } 2 \end{array}$ | Lecture Class discussion | Quiz |
| 2-4 | Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh | L.O. 1 | Lecture Class discussion | Quiz |
| 5-7 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội | $\begin{array}{\|l\|} \hline \text { L.O.1, } \\ \text { L.O. } 2 \end{array}$ | Lecture Class discussion | Quiz |
| 8 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân | $\begin{array}{\|l} \hline \text { L.O.1, } \\ \text { L.O. } 2 \end{array}$ | Lecture Class discussion | Quiz |
| 9 | MIDTERM |  |  | Written exam |
| 10-11 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O.1, } \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Quiz |
| 12-14 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O.1, } \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Quiz |
| 15-16 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người | $\begin{array}{\|l} \hline \text { L.O.1, } \\ \text { L.O. } 2, \\ \text { L.O. } 3 \\ \hline \end{array}$ |  |  |

8. Course Policy

- Phải nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng. Chuẩn bị thảo luận và đọc, sưu tầm các tư liệu có liên quan đến nội dung của chương.
- Dành thời gian cho việc nghiên cứu trước bài giảng dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Tham dự các buổi thảo luận, các buổi lên lớp theo quy định.


## 05. SCIENTIFIC SOCIALISM

## 1. General Information

| Course Title: |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: Chủ nghĩa xã hội khoa học |  |
| English: Scientific Socialism |  |
| Course ID: PE017IU |  |
| Course type | Fundamental <br> $\square$ General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis |
| Number of credits: 2 | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: 2 | $\square$ Others : .................... |
| Laboratory: 0 |  |
| Prerequisites: PE015IU (Philosophy of Marxism and Leninism), PE016IU (Political <br> economics of Marxism and Leninism) |  |
| Parallel Course: <br> Course standing in curriculum: Year 2 |  |

2. Course Description

Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống cuả chủ nghĩa xã hội khoa học.
3. Textbooks and References

Textbooks:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hội đồng Trung ương (2008), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội
4. Course Objectives

- Môn học cung cấp những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Giúp sinh viên vận dụng những tri thức cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đặt ra.


## 5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning <br> Outcomes $\left(^{*}\right)$ |
| :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Hiểu biết những lý luận cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội <br> khoa học | e (level 2) |
| L.O.2 | Có thể vận dụng những tri thức co bản của chủ nghĩa xã hội <br> khoa học một câch sáng tạo trong hoạt động nhận thức và | f, h (level 3) |


| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning <br> Outcomes (*) |
| :--- | :--- | :--- |
|  | thực tiễn, nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội <br> cưa đât nước, của thời đại đạt ra. |  |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | Quiz, attendance | 30 |
| A2. Midterm assessment | Midterm exam | 20 |
| A3. Final assessment | Final exam | 50 |

7. Course Outlines

## Theory

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa <br> học | L.O.1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $2-4$ | Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công <br> nhân | L.O.1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $5-7$ | Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ <br> lên chủ nghĩa xã hội | L.O.1 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| 8 | Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà <br> nước xã hội chủ nghĩa | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| 9 | MIDTERM EXAM | Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà <br> nước xã hội chủ nghĩa | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion |
| $11-12$ | Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh <br> giai cấp, tầg lớp trong thời kỳ quá <br> độ lên chủ nghĩa xã hội | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $13-14$ | Vấn đề dân tô̂c và tôn giáo trong thời <br> kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |
| $15-16$ | Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ <br> lên chủ nghĩa xã hội | L.O.1, <br> L.O.2 | Lecture <br> Class discussion | Quiz |

## 8. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of $80 \%$ is compulsory for the class sessions and $100 \%$ is compulsory for the laboratory sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged.
Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another
person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 06. GENERAL LAW

## Course ID: PE021IU

## 1. General information

| Department | Office of Academic Affairs |
| :---: | :---: |
| Course classification | Foundation course |
| Course designation | Face to face |
| Semester(s) in which the course is taught | All semesters in each academic year |
| Person responsible for the course | Dr. Vo Tuong Huan LLM. Bui Doan Danh Thao |
| Language | English |
| Relation curriculum | Compulsory |
| Teaching methods | Student-centred approach |
| Workload (incl. contact hours, selfstudy hours) | (Estimated) Total workload: 127.5 hours) <br> Contact hours (lecture, in class discussions): 37.5 hours ( $=45$ periods) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{1}: 90$ hours |
| Credit points | 3 |
| Required <br> recommended <br> prerequisites$\quad$ andjoining the course | N/A |
| Course objectives | The overarching aims of this course are to: <br> - Provide essential knowledge of Vietnamese legal system through integrated technology and real cases for social and cultural sustainability. <br> Raise awareness of responsibility toward others and how to stand for ending all types of legal violations, especially corruption in various social contexts. <br> - Practice necessary skills to act as an ambassador to ensure social fairness and global equitable rights. <br> Use integrated online legal resources and communication tools to help the community to identify issues and develop countermeasures. |

[^0]| Courseoutcomes learning | Upon the successful completion of this course, students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Apply appropriate legal knowledge in the Vietnamese legal system to solve legal issues in various social contexts for a fair sustainable lifelong being. <br> CLO1.1. Apply general knowledge on state and law to solve legal issues in various social contexts for a fair sustainable lifelong being. <br> CLO1.2. Apply principle legal norms in some law branches such as constitution, civil, criminal, labor and administrative law to solve legal issues in various social contexts for a fair sustainable lifelong being. |
|  | Skill | CLO2. Communicate knowledge in the Vietnamese legal system to encourage people to raise their legal rights aiming for fair social/cultural moves. <br> CLO3. Integrate ICTs to solve legal issues in various social contexts. |
|  | Attitude | CLO4. Detect the responsibility to ensure social and cultural fairness, including ending corruption, in various social contexts through understanding importance of law in social contexts. <br> CLO5. Respond to the base for coexistence in various social contexts. |
| Content | The course will introduce students to Vietnamese legal systems. In particular, students will understand their rights and obligations in the Constitution, Criminal law, administrative law, civil law, labor law and enterprise law of Vietnam. From this, students will raise awareness towards their responsibility to ensure justice, including ending corruption, in society. |  |
| Examination forms | Multiple choice questions <br> Case-based exams <br> Essay exams <br> Oral exams |  |
| Study and examination requirements | To pass this course, the students must: <br> - Achieve a composite mark of at least 50; and <br> - Make a satisfactory attempt at all assessment tasks (see below). <br> GRADING POLICY <br> Grades can be based on the following: |  |


| Assignment | $20 \%$ |
| :--- | :---: |
| Midterm examination | $30 \%$ |
| Final examination | $50 \%$ |
| Total | $100 \%$ |

## COURSE POLICIES

## Attendance

Regular and punctual attendance at lectures and seminars is expected in this course. University regulations indicate that if students attend less than eighty percent of scheduled classes they may be refused final assessment. Exemptions may only be made on eligible medical grounds.

## Workload

It is expected that the students will spend at least six hours per week studying this course. This time should be made up of reading, research, working on exercises and problems, and attending classes. In periods where they need to complete assignments or prepare for examinations, the workload may be greater.
Over-commitment has been a cause of failure for many students. They should take the required workload into account when planning how to balance study with parttime jobs and other activities.

## General Conduct and Behaviour

The students are expected to conduct themselves with consideration and respect for the needs of fellow students and teaching staff. Conduct which unduly disrupts or interferes with a class, such as ringing or talking on mobile phones, is not acceptable and students will be asked to leave the class. The use of laptops is also encouraged during law lessons only to search for materials online. More information on student conduct is available on the university webpage.

## Keeping informed

The students should take note of all announcements made in lectures or on the course's Blackboard, and another announced mean of communications. From time to time, the university will send important announcements to their university email addresses without providing a paper copy. The students will be deemed to have received this information.

## Academic honesty and plagiarism

Plagiarism is the presentation of the thoughts or work of another as one's own. Students are also reminded that careful time management is an important part of the study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items. The university regards plagiarism as a form of academic misconduct and has very strict rules regarding plagiarism.

|  | Special consideration <br> Requests for special consideration (for final examination only) must be made to the Office of Academic Affairs within one week after the examination. General policy and information on special consideration can be found at the Office of Academic Affairs. Absence on the Mid-term is not allowed, or in special cases approved by Lecturer can be replaced with relevant Assignment. <br> Meeting up with the lecturers after classes <br> Students must make an appointment via emails if they want to meet up with the lecturer after classes and be on time. If there are any changes to the scheduled time, students must inform the lecturer immediately. |
| :---: | :---: |
| Reading list | Please note that it is very important to gain familiarity with the subject matter in the readings and cases available on Blackboard and the internet before attendance in classes. <br> Required Course Texts and Materials <br> Legal Texts: <br> 1. Constitution of Vietnam-2013 <br> 2. Civil Code of Vietnam - 2015 <br> 3. Criminal Code of Vietnam - 2015 (amended in 2017) <br> 4. Law on Law on Handling of Administrative Violations 2012 <br> 5. Law on Enterprises - 2020 <br> 6. Labour Code 2019 <br> 7. Law on anti-corruption 2018 <br> Available at https://luatvietnam.vn/ or Blackboard <br> Books: <br> - PGS.TS. Phan Trung Hien, Giáo trình Pháp Luật Đại cuơng, NXB Chính Trị Quốc Gia Sự Thật 2022. <br> - Mai Hong Quy (Chief Editor) (2 ${ }^{\text {nd }} 2017$ ), Introduction to Vietnamese Law, Hong Duc Publishing House. <br> Additional materials provided in Blackboard <br> The lecturer will attempt to make lecture notes and additional reading available on Blackboard. However, this is not an automatic entitlement for students doing this subject. Note that this is not a distance learning course, and you are expected to attend lectures and take notes. This way, you will get the added benefit of class interaction and demonstration. <br> Optional Course Texts and Materials <br> Recommended Internet sites <br> UNCTAD (United Nations Conference on Trade and Development) <br> WTO (World Trade Organization) <br> MOIT - Vietnam (Official website of Ministry of Industry and Trade) <br> MPI - Vietnam (Official website of Ministry of Planning and Investment) <br> Other Resources, Support and Information |


|  | Additional learning assistance is available for students in this course and will be made available on Blackboard. Academic journal articles are available through connections via the VNU - Central Library. Recommended articles will be duly informed to the students. <br> Books: <br> - Nguyen Phu Trong, Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng đảng và nhà nước ta ngày càng trong sạch, vũng mạnh, NXB Chính Trị Quốc Gia Sự Thật 2023. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình luật Hiến pháp Việt nam, NXB Hồng Đức 2023. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình Luật hành chính, NXB Hồng Đức 2022. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình Luật hình sụ Việt Nam, NXB Hồng Đức 2022. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình Luật dân sụ̣ Việt Nam, NXB Hồng Đức 2022. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình Luật lao động Việt Nam, NXB Hồng Đức 2022. <br> - University of Law Ho Chi Minh City, Giáo trình pháp luật về chủ thể kinh doanh, NXB Hồng Đức 2022. |
| :---: | :---: |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (SLO) (1-5) and Program/Student Learning Outcomes (PLO/SLO) $(1-10)$ is shown in the following table:

|  | PLO/SLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: |
| SLO | $\mathbf{1}$ | $\mathbf{2}$ | $\mathbf{3}$ | $\mathbf{4}$ | $\mathbf{5}$ | $\mathbf{6}$ | $\mathbf{7}$ | $\mathbf{8}$ | $\mathbf{9}$ | $\mathbf{1 0}$ |  |
| 1 | R,M |  |  |  |  | R,M | R,M | R,M | R,M | R,M |  |
| 2 |  |  | R,M |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | R,M |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  | R,M |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  | R,M |  |  |  |  |  |  |

R: Reinforced
M: Mastery
3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topic | CLO | Assessments | Learning <br> activities | Resources |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction to State <br> $\bullet \quad$ What is State? <br> $\bullet \quad$ Nature of state | $1-5$ <br> (level I <br> introduced) | Tests <br> Peer <br> evaluations | Discussions <br> Case studies | PPT - Introduction <br> to <br> legal Vietnamese <br> system |


|  | - Forms of state <br> - Functions of state <br> - Introduction to structure of Vietnamese state |  | Classperformance evaluations |  | available on Blackboard |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 2 | Introduction to law? <br> - What is law? <br> - Nature of law <br> - Forms of law <br> - Structure of law <br> - Categorization of legal system. <br> - Enforcement <br> - Breach of law and liabilities for breach of law <br> - Introduction to structure of Vietnamese legal system | 1-5 <br> (level I introduced) | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions Case studies |   <br> PPT Introduction <br> to Vietnamese <br> legal system <br> available on <br> Blackboard  |
| 3 | Constitutional Law <br> - General introduction on Vietnamese Constitution and its nature and basic principles. <br> - Political, economic and other regimes of Vietnam <br> - Basic rights and responsibilities of citizens. Relationship between citizens and the State. <br> - Structure, functions and duties of Vietnamese state, especially in prevention of corruption | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions Case studies |  |
| 4 | Constitutional Law (Cont) <br> - Structure and functions and duties of Vietnamese state <br> - Duties of the state in prevention of corruption | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations Classperformance evaluations | Discussions Case studies |  |
| 5 | Administrative Law <br> - Definition and nature of administrative law <br> - Administrative law violations | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations | Discussions <br> Case studies and law on anticorruption | PPT- <br> Administrative law available on Blackboard |


|  | - Liabilities for breach of administrative law, exemption from the liability |  | Classperformance evaluations |  | Law on handling administrative violations 2012, and Law on anticorruption 2018 available <br> Blackboard |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | Criminal Law <br> - Definition and nature of criminal law <br> - Crimes <br> - Punishments | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions <br> Case studies, especially cases related to corruption | PPT- Criminal law available Blackboard <br> Criminal code 2015 available on Blackboard |
| 7 | Criminal Law (Cont) <br> - Crimes related to corruption <br> - Punishments for corruption | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations Classperformance evaluations | Discussions <br> Case studies, especially cases related to corruption | PPT- Criminal law available on <br> Blackboard <br> Criminal code 2015 available on Blackboard |
| 8 | Revision for mid-term exam |  | Quizzes <br> Projects |  |  |
| 9 | Civil Law (Part I) <br> - Definition and nature Civil law relationship <br> - Subject of civil law <br> - Property and ownership <br> - Civil transactions | 1-5 <br> (Level R reinforced) | Tests <br> Peer evaluations Classperformance evaluations | Discussions Case studies | PPT- Civil law available on Blackboard <br> Civil code 2015 available on Blackboard |
| 10 | Civil Law (Part II) <br> - Contracts <br> - Definitions <br> - Formation of contracts <br> - Validity of contracts <br> - Liability for breach of contracts | 1-5 <br> (Level M - <br> Mastery) | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions <br> Case studies | PPT- Civil law available on Blackboard <br> Civil code 2015 available on Blackboard |
| 11 | Civil Law (Part III) <br> - Inheritance <br> - Testamentary inheritance | 1-5 <br> (Level M - <br> Mastery) | Tests <br> Peer evaluations | Discussions <br> Case studies | PPT- Civil law available <br> Blackboard |


|  | - Intestacy |  | Classperformance evaluations |  | Civil code 2015 available on Blackboard |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 12 | Law on Enterprises <br> - Introduction to law on enterprises <br> - Introduction to forms, features, establishment, reorganization and dissolution of an enterprise | 1-5 <br> (Level I - <br> Introduced) | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions Case studies | PPT- Law on enterprises available Blackboard <br> Law on enterprises 2020 available on Blackboard |
| 13 | Labor Law <br> - Definition, and nature of labour law <br> - Employees and employers <br> - Working time, and resting time <br> - Salary (including salary for overtime working hours) | $\begin{aligned} & 1-5 \\ & \text { (Level M - } \\ & \text { Mastery) } \end{aligned}$ | Tests <br> Peer evaluations Classperformance evaluations | Discussions Case studies |  |
| 14 | Labour Law (Cont.) <br> - Employment contracts <br> - Labor disciplines <br> - Dispute settlements | $\begin{aligned} & 1-5 \\ & \text { (Level M - } \\ & \text { Mastery) } \end{aligned}$ | Tests <br> Peer evaluations <br> Classperformance evaluations | Discussions Case studies | PPT- Labor law available on Blackboard <br> Labor code 2019 available on Blackboard |
| 15 | Revision/ Tutoring classes |  | Quizzes <br> Projects |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In class evaluation (20\%) | $70 \%$ pass | $80 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass |
| Midterm examination <br> $(30 \%)$ | $70 \%$ pass | $80 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass |
| Final examination (50\%) | $70 \%$ pass | $80 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass | $100 \%$ pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100

## 5. Rubrics

| No. | CLOs | Criteria | COMPLETELY FAIL <br> Below 30\% | INADEQUATE 30\%-49\% | ADEQUATE $\mathbf{5 0 \%}-\mathbf{6 9 \%}$ | ABOVE AVERAGE 70\%-89\% | $\begin{gathered} \text { EXEMPLARY } \\ \geq \mathbf{9 0 \%} \end{gathered}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | CLO 1 | Organisation and clarification | No evidence of organization and coherence | Does not <br> organise ideas <br> logically and <br> with  <br> clarification $\quad$Limited <br> evidence <br> coherence of | Generally organised logically, with evidence of progression <br> Occasionall $y$, there may be a lack of focus or ideas may be tangential | Clear organization and progression. <br> Responds appropriately and relevantly, although some ideas are underdevelop ed | Response is focused, detailed and nontangential. <br> Shows a high degree of attention to logic and reasoning of points. <br> Clearly leads the reader to the conclusion and stirs thought regarding the topic |
| 2 |  | $\begin{aligned} & \text { Originality } \\ & \text { and } \\ & \text { usefulness of } \\ & \text { the analysis } \end{aligned}$ | $\begin{array}{lr}\text { Shows } & \text { no } \\ \text { ability } & \text { to } \\ \text { identify } & \text { legal } \\ \text { issues or a clear } \\ \text { inability } & \text { to } \\ \text { gather the facts }\end{array}$ | Demonstrates an incomplete grasp of the task. <br> There is no overall sense of creative coherence. <br> Arguments are addressed incompletely. | Shows ability to identify legal issues, gather the facts and develop claims. <br> Argument are addressed well but no links with evidence | Shows strong ability to identify legal issues, gather the fact and develop claims as well as link claims with evidence. <br> Overall, an acceptable solution is offered and explained | Shows strong ability to identify legal issues, gather the facts and develop claims as well as link claims with evidence. <br> Satisfactory solutions are offered and supported |
| 3 |  | Use of data/ information | Shows no incorporate information from primary and secondary sources | Shows little information from sources. Poor handling of sources | Shows moderate amount of source information incorporate d. <br> Some key points supported by sources. <br> Quotations may be poorly integrated into paragraphs. | Draws upon sources to support most points. <br> Some evidence may not support arguments or may appear where inappropriate. <br> Quotations integrated well into paragraphs. <br> Sources cited correctly | Draws upon primary and secondary source information in useful and illuminating ways to support key points. <br> Excellent integration of quoted material into paragraphs. Source cited correctly |


|  |  |  |  |  | Some possible problems with source citations |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 4 | CLO2 | Use of frameworks |  | Shows limited ability to structure problems in correspondence to theoretical frameworks | Shows effort to link problems with the theoretical frameworks. <br> There are still some mistakes | Shows ability to structure problems in corresponden ce to theoretical frameworks correctly. <br> Minor mistakes in resolving problems | Shows ability to structure problems in correspondence to theoretical frameworks correctly. <br> The problems are well resolved |
| 5 |  | Quality of arguments | Shows no <br> effort  <br> construct  <br> to  <br> logical  <br> arguments.  <br> Fails to support  <br> analysis  | Shows little attempt to offer support for key claims or to relate evidence to analysis. <br> Reasons offered are irrelevant. | Shows <br> argument of poor quality. <br> Weak, undevelope d reasons are offered to support key claims | Shows clear, relevant and logical arguments. | Shows identifiable, reasonable and sound arguments. <br> Clear reasons are offered to support key claims. |

## 07. WRITING AE1 (ACADEMIC WRITING)

## Course ID: EN007IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course provides students with comprehensive instructions and practice <br> in essay writing, including transforming ideas into different functions of <br> writing such as process, cause-effect, comparison-contrast, and <br> argumentative essays. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | $1,2,3$ |
| Person <br> responsible for <br> the course | Lecturers of Department of English |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, project |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Contact hours (lecture, exercise): 30 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{2}: ~ 60$ |
| Credit points | 2 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Students must fulfil ONE of the following requirements to attend this <br> course: <br> hold TOEFL iBT certificate with score $\geq 61$ <br> hold IELTS certificate with score $\geq 5.5$ <br> have completed IE2 course |
| Course <br> objectives | Throughout the whole course, students are required to read university-level <br> texts to develop the ability to read critically and to respond accurately, <br> coherently and academically in writing. Through providing them with <br> crucial writing skills such as brainstorming, paraphrasing, idea developing, <br> revising, and editing, this course prepares the students for research paper <br> writing in the next level of AE2 writing. |

[^1]| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course, students will be able to: |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |  |
|  | Knowledge | CLO1. Understand and follow different steps in the writing process to produce a complete essay <br> CLO2. Employ different methods to improve their writing such as peer feedback and teacher comments |  |  |
|  | Skill | CLO3. Read critically, analyze and annotate an academic text <br> CLO4. Use different functions of writing to successfully communicate their purposes to the audience (describe a process, discuss the causes and effects, compare and contrast, make arguments, paraphrase and summarize) |  |  |
|  | Attitude | CLO5. Reason around ethical issues in writing academic essays and avoid committing plagiarism |  |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (2 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |  |
|  | Topic |  | Weight | Level |
|  | The process of Academic Writing |  | 1 | $\begin{array}{lr} \mathrm{I}, & \mathrm{~T}, \\ \mathrm{U} \end{array}$ |
|  | Using Outside Sources |  | 3 | T, U |
|  | From Paragraph to Essay |  | 4 | T, U |
|  | Process Essays |  | 4 | T, U |
|  | Cause/Effect Essays |  | 4 | T, U |
|  | Comparison/ Contrast Essays |  | 4 | T, U |
|  | Argumentative Essays |  | 6 | T, U |
|  | Summarizing |  | 2 | U |
|  | Review \& Correction |  | 2 | U |
| Examination forms | Essay writing |  |  |  |


| Study and <br> examination <br> requirements | Attendance <br> Regular on-time attendance in this course is expected. A student will be <br> allowed no more than three absences. It is compulsory that the students <br> attend at least 80\% of the course to be eligible for the final examination. <br> Missed Tests <br> Students are not allowed to miss any of the tests (both Mid-term and Final). <br> There are very few exceptions. Only with extremely reasonable excuses (eg. <br> certified paper from doctors), students may re-take the examination. <br> Class Behaviors <br> Students are required to treat their studying in college as a full-time job and <br> spend an adequate amount of time for this Writing AE1 course with <br> approximately 8-10 hours per week (both in class and self-study). <br> Accordingly, students are supposed to follow the obligations below: <br> Prepare thoroughly for each class in accordance with the course syllabus <br> and complete home assignments as the instructor's request. <br> Participate fully and constructively in all course activities and discussions <br> (if any). <br> Display appropriate courtesy to all involved in the class. <br> Provide constructive feedback to faculty members regarding their <br> performance. <br> Plagiarism <br> Students are warned not to copy from other books or from their peers for all <br> assessment tasks. Committing plagiarism will result in 0 point for the task. |
| :--- | :--- |
| Students who plagiarize twice will be prohibited from sitting the final |  |
| examination. |  |
| Writing Center (Room 509) |  |
| Students are encouraged to visit the Writing Center to schedule an |  |
| appointment for additional help with essay writing. |  |

2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

| SLO | 3 |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Coursebook |  | Homework |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Chapter | Pages |  |
| 1 | The process of Academic Writing <br> Step 1: Creating (Prewriting) <br> Step 2: Planning (Outlining) Step 3: Writing <br> Step 4: Polishing <br> Using Outside Sources <br> Paraphrasing <br> Plagiarism and how to avoid plagiarism | $\begin{aligned} & \text { [2] pp. 265-279 } \\ & \text { [1] pp. 58- } \\ & 65 \end{aligned}$ | Do revising \& editing exercises Read pp. [1] pp. 66-72 |
| 2 | Using Outside Sources (Cont'd) Strategies for writing a successful summary | ${ }_{72}^{[1] ~ p p . ~} 58-$ | Do paraphrasing exercises <br> - Read [1] pp.74-100. Read, take notes and write the summary of ONE of the following articles: <br> The Challenge of Many Languages (p. 280) - Nice by Nature? (p. 281) <br> Marital Exchanges (pp. 283-4) <br> Why We Should Send a Manned Mission to Mars (pp. 286-7) <br> Let's Not Go to Mars (pp. 288-9) |
| 3 \& 4 | Review/ Correction: Lecturer gives feedback to one or two students' writings in class. <br> From Paragraph to Essay <br> The introductory paragraph: <br> - General statements \& Introductory techniques <br> - Thesis statements \& Logical division of ideas <br> Body paragraphs: <br> - Topic sentences <br> The concluding paragraph: <br> - Restatement <br> Final thoughts Outlines of essays | $\begin{aligned} & \hline[1] \text { pp. } 74 \\ & -100 \end{aligned}$ | Read pp. 101-15 <br> Do exercises on: <br> - Writing <br> thesis <br> statements <br> - Writing topic <br> sentences from the thesis <br> statement provided <br> Writing restatements |
| 5 | Process Essays Introduction <br> Analyzing the models <br> Thesis statements for process essays <br> Transitional signals | $\begin{aligned} & \text { [1] pp. } 101 \\ & -115 \end{aligned}$ | Write a short essay (150200 words) describing how hydroelectric power |


|  | Write together: <br> Writing from a diagram (p.115) |  | is generated (or a topic of the lecturer's choice) |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | Process Essays (Cont'd) Review/ <br> Correction: Lecturer gives feedback to one or two students' writings in class. <br> In-class Assignment: <br> Write a process essay about one of these topics or a topic of the lecturer's choice: <br> How to cook a favorite food <br> How to do a favorite hobby <br> How to succeed in your major area or professional field <br> How to accomplish an academic task (register for classes, apply for a scholarship, pass an exam, etc.) | $\begin{aligned} & \text { [1] pp. } 101 \\ & -115 \end{aligned}$ | Read [1] pp. 116-132 |
| 7 | Cause/ Effect Essays Introduction <br> Analyzing the models Organization <br> Signal words and phrases <br> Write together: <br> Write the introduction, ONE body paragraph and the conclusion on one of the topics below or a topic of the lecturer's choice: <br> The cause of obesity <br> The effects of involvement in sports on young children <br> The causes of stress in college students <br> The effects of regular reading on students' lives | $\begin{aligned} & \text { [1] pp. } 116 \\ & -132 \end{aligned}$ | Practice 4, 5,6/pp. 127-9 Write the introduction, ONE body paragraph and the conclusion on one of the topics below or a topic of the lecturer's choice. The topic should be different from the one that has been used in class: - The cause of obesity <br> The effects of involvement in sports on young children <br> - The causes of stress in college students <br> o The effects of regular reading on students' lives |
| 8 | Cause/ Effect Essays (Cont'd) Review/ Correction: Lecturer gives feedback to one or two students' writings in class. <br> In-class Writing: <br> Write the introduction, ONE body paragraph and the conclusion on one of the two topics left (except for the ones that has been worked on in class and assigned as homework) or a topic of the lecturer's choice: <br> The cause of obesity <br> The effects of involvement in sports on young children <br> The causes of stress in college students The effects of regular reading on students' lives |  | Give peer-feedback using the rubric provided |
| MID-TERM EXAMINATION |  |  |  |
|  | Comparison/ Contrast Essays | [1] pp. 133 | Practice 3, 4, 6, 7/pp.142- |


| 9 | Introduction Analyzing the models <br> Organization: <br> Points of comparison <br> Point-by-point organization <br> - Block organization Comparison and Contrast signal words <br> Write together: <br> Write the introduction, ONE body paragraph and the conclusion on one of the topics below or a topic of the lecturer's choice: <br> Compare and contrast the relationship between parents and children in two different cultures. <br> Compare and contrast the university culture in two different countries. <br> Compare and contrast the culture of a small town and a big city. | - 151 | 6 <br> Write the introduction, ONE body paragraph and the conclusion on one of the topics below or a topic of the lecturer's choice. The topic should be different from the one that has been used in class: <br> o Compare and contrast the relationship between parents <br> and children in two different cultures. <br> Compare and contrast the university culture in two different countries. <br> Compare and contrast the culture of a small town and a big city. |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 10 | Comparison/ Contrast Essays (Cont'd) <br> Review/ Correction: Lecturer gives feedback to one or two students' writings in class. <br> In-class Assignment: <br> Write a compare and contrast essay on the topic left or a topic of the lecturer's choice: Compare and contrast the relationship between parents and children in two different cultures <br> Compare and contrast the university cultures in two different countries <br> Compare and contrast the cultures of a small town and a big city | $\text { [1] pp. } 133$ | Read [1] pp. 152-168 |
| $\begin{gathered} 11 \& \\ 12 \end{gathered}$ | Argumentative Essays Introduction Analyzing the model | [1] pp. 152-168 | Write an argumentative essay <br> (300 - 350 words) on ONE of the following topics or a topic |
| 13 | Organization: Block vs. Point-by- point pattern <br> The elements of an argumentative essay: <br> An explanation of the issue <br> A clear thesis statement <br> A summary of the opposing arguments <br> Rebuttals to the opposing arguments <br> - Your own arguments |  | of the lecturer's choice: - Can same-sex parenting negatively influence a child's mentality? <br> - Do famous artists have an innate talent, or do they put in great effort |


|  | The introductory paragraph: Thesis <br> Statement <br> Statistics as support <br> Write together: <br> Write the introduction, ONE body paragraph <br> and the conclusion on one of the topics below <br> or a topic of the lecturer's choice: <br> Can same-sex parenting negatively influence <br> a child's mentality? <br> Do famous artists have an innate talent, or do <br> they put in great effort to improve their <br> skills? <br> Is homework helpful? <br> Argumentative Essays (Cont'd) Review/ <br> Correction: Lecturer gives feedback to one <br> or two students' writings in class. <br> In-class Writing: <br> Write an argumentative essay on the topic <br> left or a topic of the lecturer's choice: <br> Can same-sex parenting <br> negatively influence a child's mentality? <br> Do famous artists have an innate talent, or do <br> they put in great effort to improve their <br> skills? <br> Is homework helpful? | to improve their skills? <br> Is homework helpful? |
| :--- | :--- | :--- |
| $\mathbf{1 4}$ |  |  |
| $\mathbf{1 5}$ | Review \& Practice: Summarizing <br> Review/Correction: Lecturer gives <br> feedback to one or two students' <br> argumentative essays + sample final test in <br> class. <br> Lecturer has students check their <br> own assignment scores. |  |
| FINAL EXAMINATION |  |  |$\quad$| Sample final test |
| :--- |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | $80 \%$ | $80 \%$ | $80 \%$ |  |  |
| Homework completion (10\%) | Pass | Pass | Pass |  |  |
| Week 6: In-class writing assignment: <br> Process essay (10\%) |  |  |  | $80 \%$ |  |
| Week 10: In-class writing assignment: <br> Compare \& Contrast essay (10\%) |  |  |  | $80 \%$ |  |
|  | $80 \%$ |  |  | Pass |  |
| Midterm exam (30\%) | Pass |  |  | $80 \%$ | $80 \%$ |
|  |  |  |  | $80 \%$ | $80 \%$ |
| Final exam (40\%) |  |  |  | $80 \%$ <br> Pass | Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

## 5. Rubrics (optional)

### 5.1. Midterm exam rubrics ( 100 points)

TASK 1: Write 3 topic sentences and the restatement from a thesis statement: 40 points

| Parts/ Points | Answers/ Criteria | CLO |
| :--- | :--- | :--- |
| Topic sentence 1 <br> 10 pts | The topic sentence introduces the topic and the controlling <br> idea (1), starting with a transition signal*. | CLO 1 |
| Topic sentence 2 <br> 10 pts | The topic sentence introduces the topic and the controlling <br> idea (2), starting with a transition signal*. | CLO 1 |
| Topic sentence 3 <br> 10 pts | The topic sentence introduces the topic and the controlling <br> idea (3), starting with a transition signal*. | CLO 1 |
| Restatement <br> 10 pts | The 3 subtopics are well paraphrased: different words and <br> structures while the meaning kept the same. | CLO 1 |

## Notes:

*The students are supposed to use a variety of connecting devices (single word, phrase, clause, or sentence) to show their flexibility and expertise in writing.
TASK 2: Write a Cause/Effect essay: 60 points

| Answers/ Criteria | Parts/ <br> Points | CLO |
| :--- | :--- | :--- |
| Language use and Mechanics <br> A wide variety of sentence patterns and vocabulary are presented <br> correctly. <br> Language used for Cause-Effect Essay is good and Meaning is clear. <br> Spelling, capitalization, punctuation are correct. | $\mathbf{1 0}$ | CLO 1,4 |
| Content <br> The essay fulfills the requirements of the assignment \& the topic is <br> fully addressed. (15) <br> The essay is interesting to read and originally written by the student. <br> (5) | $\mathbf{2 0}$ | CLO |
| Organization <br> Introduction: | $\mathbf{3 0}$ | CLO 1,4 |


| The introduction ends with a thesis statement. (10) |  |  |
| :--- | :---: | :---: |
| Body: |  |  |
| Each paragraph discusses a particular point and begins with a clear |  |  |
| topic sentence. (5) |  |  |
| Each paragraph has specific supporting details (fact, examples, etc.) |  |  |
| (5) |  |  |
| Each paragraph has cohesion and coherence. (5) |  |  |
| Conclusion: | The conclusion summarizes the main points/paraphrases the thesis |  |
| statement, begins with a conclusion signal, and leaves the readers |  | $\mathbf{6 0}$ |
| with the writer's thoughts on the topic. (5) |  |  |
| Total |  |  |

### 5.2. Final exam rubrics: Write an argumentative essay: 100 points

| Criteria/ word count | 300-350 words (100\%) | 200-299 words (80\%) | Under 200 words $(60 \%)$ | CLO |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Language use and mechanics (20) <br> A wide variety of sentence patterns and vocabulary are presented correctly. <br> Language control is good, and meaning is clear. <br> Spelling, capitalization and punctuation are correct. | 20 | 16 | 12 | CLO 1,4 |
| Content: (20) <br> The essay fulfills the task requirements, and the topic is fully addressed. The content is originally created by the students. | 20 | 16 | 12 | $\begin{aligned} & \text { CLO } \\ & 1,4,5 \end{aligned}$ |
| Organization: (60) <br> Introduction: <br> The introduction has a thesis statement. (10) <br> Body: <br> At least one paragraph discusses the counter-arguments. (10) | 10 10 | 8 8 | 6 | CLO 1,4 |


| Each paragraph discusses a particular point <br> and begins with a clear topic sentence. (10) | 10 | 8 | 6 |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Each paragraph has specific supporting <br> details (fact, examples, etc.). There are no <br> sentences that are off-topic. (10) | 10 | 8 | 6 |  |
| Each paragraph has cohesion and <br> coherence. There are transition signals to <br> show the relationship among ideas and to <br> link paragraphs. (10) | 10 | 8 | 6 |  |
| Conclusion: <br> The conclusion summarizes the main <br> points and paraphrases the thesis <br> statement, begins with a conclusion signal, <br> and leaves the readers with the writer's <br> final thought on the topic. (10) | 10 | 8 | 6 |  |
| Total | $\mathbf{1 0 0}$ | $\mathbf{8 0}$ | $\mathbf{6 0}$ |  |

## 08. LISTENING AE1 (LISTENING \& NOTE-TAKING)

## Course ID: EN008IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course is designed to prepare students for effective listening and note-taking <br> skills, so that they can pursue the courses in their majors without considerable <br> difficulty. The course is therefore lecture-based in that the teaching and learning <br> procedure is built up on lectures on a variety of topics such as business, science, <br> and humanities. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | $1,2,3$ |
| Person <br> responsible for <br> the course | Lecturers of Department of English |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | to |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Contact hours (lecture, exercise): 30 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{3}: 60$ |
| Credit points | 2 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Students must fulfil ONE of the following requirements to attend this course: <br> hold TOEFL iBT certificate with score $\geq 61$ <br> hold IELTS certificate with score $\geq 5.5$ <br> complete IE2 course | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course objectives | While-listening and post-listening activities: aim to enable students to put their newly activated knowledge and acquired strategies into work by taking notes on the lecture, using the outline given by the teacher or prepared by themselves. They are later on asked to assess their understanding based on their notes and discuss them with their classmates. Finally, as an optional activity, depending on time and students' needs, students are asked to summarize the lecture. <br> Follow-up activities: students are required to discuss the lecture topic and to prepare arguments for or against the topic in the debate. The purpose is to enhance students' comprehension of the lecture, and to allow them to put their acquired academic language into practice, and to experience the atmosphere of a university lecture class. |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course, students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Remember different strategies and techniques in listening to academic lectures and taking notes. <br> CLO2. Improve their specialized knowledge of academic lectures |
|  | Skill | CLO3. Respond to academic lectures with appropriate strategies <br> CLO4. Communicate effectively with their classmates and professors. |
|  | Attitude | CLO5. Respond to academic lectures with confidence |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (2 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Orientation \& Introduction of strategies and techniques in note-taking | 2 | $\mathrm{I}, \mathrm{T}$, U |
|  | Chapter 1: New Trends in Marketing Research | 3 | T, U |
|  | Chapter 2: Business Ethics | 3 | T, U |
|  | Chapter 3: Trends in Children's Media Use | 2 | T, U |
|  | Chapter 4: The Changing Music Industry | 2 | T, U |
|  | Chapter 5: The Placebo Effect | 2 | T, U |
|  | Midterm Sample Test \& Review | 2 | T, U |
|  | Chapter 6: Intelligent Machines | 3 | T, U |
|  | Chapter 7: Sibling Relationships | 3 | T, U |
|  | Chapter 8: Multiple Intelligences | 3 | T, U |
|  | Chapter 9: The Art of Graffiti | 3 | T, U |
|  | Final Sample Test \& Review | 2 | T, U |
| Examination forms | Paper and pen tests: Correct the mistakes, Fill in the blanks, Write short answers, Write a summary paragraph. |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance <br> Regular on-time attendance in this course is expected. It is compulsory that students attend at least $80 \%$ of the course to be eligible for the final examination. <br> Missed tests <br> Students are not allowed to miss any of the tests (both on-going assessment and final test). There are very few exceptions. (Only with extremely reasonable excuses, e.g. certified paper from doctors, may students re-take the tests.) <br> Class behavior <br> Students are supposed to: <br> prepare thoroughly for each class in accordance with the syllabus and complete all assignments upon the instructor's request <br> participate fully and constructively in all class activities (and discussions if any) display appropriate courtesy to all involved in the class <br> provide constructive feedback to faculty members regarding their performance |  |  |


| Reading list | [1] Frazie, L., \& Leeming, S. (2013). Lecture ready 3. Oxford: Oxford University <br> Press. References: <br> [2] Frazie, L., \& Leeming, S. (2013). Lecture ready 1, 2. Oxford: Oxford <br> University Press. |
| :--- | :--- |

2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | SLO |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: |
| CLO | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| WEEK | P. | Chapter | Listening oriented <br> activities | Speaking oriented <br> activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| WEEK 1 | 2 | ORIENTATION |  |  |
| WEEK 2 | 2 | Chapter 1 <br> New Trends in <br> Marketing Research | Recognizing topic introducing <br> and lecture plan presenting <br> expressions <br> Organizing ideas by <br> outlining | Expressing ideas <br> during a discussion |
| WEEK 3 | 2 | Chapter 2 Business <br> Ethics | Recognizing and transition <br> expressions <br> Using symbols and abbreviations | Asking <br> clarification and <br> elaboration during a |
| discussion |  |  |  |  |


| WEEK 7 | 2 | Chapter 5 <br> The Placebo Effect | Recognizing cause and effect expressions Noting causes and effects | Agreeing and disagreeing during a discussion |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| WEEK 8 | 2 | Sample test correction WRAP-UP AND <br> REVIEW |  |  |
| MID-TERM EXAMINATION |  |  |  |  |
| WEEK 9 | 2 | Chapter 6 Intelligent Machines | Recognizing expressions used to predict causes and effects <br> Using arrows to show the relationship between causes and effects | Learning to compromise and reach a consensus during a discussion |
| WEEK <br> 10 | 2 | REVIEW |  |  |
| WEEK <br> 11 | 2 | $\begin{array}{lll} \hline \text { Chapter } & 7 & \text { Sibling } \\ \text { Relationships } \end{array}$ | Recognizing expressions of comparison and contrast Noting comparison and contrast | Expanding on ideas during a discussion |
| WEEK $12$ | 2 | Chapter 8 Multiple Intelligences | Recognizing non-verbal signals indicating important information Representing information in list form | Keeping the discussion on topic |
| WEEK $13$ | 2 | REVIEW |  |  |
| WEEK $14$ | 2 | Chapter 9 <br> The Art of Graffiti | Recognizing expressions of definition Reviewing and practicing all note taking strategies | Indicating to other when preparing to speak or pausing to collect thoughts |
| WEEK 15 | 2 | WRAP-UP AND REVIEW |  |  |
| FINAL EXAMINATION |  |  |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| On-going assessment (30\%) <br> (participation, individual work, group work, <br> assignments, etc.) | $80 \%$ <br> Pass | $80 \%$ <br> Pass | $80 \%$ <br> Pass | $80 \%$ <br> Pass | $80 \%$ <br> Pass |
| Midterm exam (30\%) | $80 \%$ <br> Pass |  | $80 \%$ <br> Pass |  |  |
| Final exam (40\%) | $80 \%$ <br> Pass |  | $80 \%$ <br> Pass |  |  |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

## 09. WRITING AE2 (RESEARCH PAPER WRITING)

Course ID: EN011IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course introduces basic concepts in research paper writing, especially the <br> role of generalizations, definitions, classifications, and the structure of a <br> research paper to students who attend English- medium college or university. It <br> also provides them with methods of developing and presenting an argument, a <br> (comparison or a contrast. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | $1,2,3$ |
| Person <br> responsible <br> for the course | Lecturers of Department of English |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, project |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{4}: 60$ |
| Credit points | 2 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Students must complete Writing AE1 course | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course objectives | Students are required to work on the tasks selected to maximize their exposure to written communication and are expected to become competent writers in the particular genre: the research paper. <br> As writing is part of an integrated skill of reading and writing where reading serves as input to trigger writing, this course is designed to familiarize nonnative students with academic literature in their major study by having them read and critically respond to texts of a variety of topics ranging from natural sciences such as biology to social sciences and humanities like education, linguistics and psychology. |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course, students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Understand the structure of a research paper and employ appropriate academic language in writing a research paper |
|  | Skill | CLO2. Read critically, analyze, and annotate academic articles and journals <br> CLO3. Employ the research writing skills obtained to work on their own paper in their major study. |
|  | Attitude | CLO4. Reason around ethical issues in writing research paper and avoid committing plagiarism |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (2 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |
| :---: | :---: |
|  | Topic Weight Level |
|  | Unit 1: The Academic Writing Process Introduction <br> 4 |
|  | Unit 2: Researching and Writing 2 T, U |
|  | Unit 3: Fundamentals \& Feedback 2 T, U |
|  | Unit 4: Definitions, Vocabulary \& Clarity 2 T, U |
|  | Unit 5: Generalizations, Facts and Honesty 4 T, U |
|  | Unit 6: Seeing Ideas and Sharing Texts 2 T, U |
|  | Unit 7: Description, Methods \& Reality 2 T, U |
|  | Unit 8: Results, Discussion \& Relevance 2 T, U |
|  | Unit 9: The Whole Academic Text 2 T, U |
|  | Unit 10: Creating the Whole Text 4 T, U |
|  | Course Review 2 U |
| Examination forms | Essay writing |
| Study and examination requirements | Attendance <br> Regular on-time attendance in this course is expected. A student will be allowed no more than three absences. It is compulsory that the students attend at least $80 \%$ of the course to be eligible for the final examination. <br> Assignment (Literature review) <br> Purpose: Students will use the knowledge of paraphrasing, summarising, developing arguments, and APA styles to write a 1,000-word literature review on a research scope of their choice. <br> Task: <br> Follow guidelines on how to write a literature review. <br> Use relevant academic writing skills such as paraphrasing, summarising, <br> developing arguments, and APA 7th Style Guidelines - see https://www.apastyle.org/ <br> Develop arguments in relation to the research scope and identify the research gap |


| Study <br> examination <br> requirements | Notes: All papers should be typed, double-spaced, in 13-pt font, and with 1-inch <br> margins. All papers must be original for this class. Criterion-referenced grading <br> is used in this course. <br> Missed Tests <br> Students are not allowed to miss any of the tests (both Mid-term and Final). <br> There are very few exceptions. Only with extremely reasonable excuses (eg. <br> certified paper from doctors), students may re- take the examination. <br> Class Behaviors <br> Students are required to treat their studying in college as a full-time job and <br> spend an adequate amount of time for this Writing AE2 course with <br> approximately 8-10 hours per week (both in class and self- study). Accordingly, <br> students are supposed to follow the obligations below: <br> Prepare thoroughly for each class in accordance with the course syllabus and <br> complete home assignments as the instructor's request. <br> Participate fully and constructively in all course activities and discussions (if <br> any). <br> Display appropriate courtesy to all involved in the class. <br> Provide constructive feedback to faculty members regarding their performance. <br> Plagiarism <br> All forms of plagiarism and unauthorised collusion are seriously regarded and <br> could result in penalties. <br> Plagiarism occurs when students copy or reproduce people's words or ideas and <br> then present them as students' own work without proper acknowledgement, <br> including when students copy the work of their fellow students. <br> Plagiarism in student submissions can be detected by: <br> some web-based programs such as SafeAssign or Turnitin, or <br> examiners judgments with evidence of originals |
| :--- | :--- | :--- |
| The rater will review the paper to check if citations or references are provided |  |
| properly. Penalties due to improper citations or references include: |  |
| Degree of magnitude Description |  |
| Below 15\% | Marked as it is. |
| appointment for additional help. |  |


| Reading list | [1] Hamp-Lyons, L., \& Heasley, B. (2006). Study Writing. Cambridge, UK: <br> Cambridge University Press <br> [2] Articles and Essays taken from The Allyn and Bacon Guide to Writing by <br> Ramage et al (2009), Pearson Longman. |
| :--- | :--- |
|  | [3] Cormack, J. \& Slaught, J. (2009). English for academic study: Extended <br> writing and research skills. Cambridge: Cambridge University Press. Garnet <br> Education |
|  | [4] Folse, K. S. \& Pugh, T. (2010). Great writing 5: Greater essays. Boston: <br> Heinle, Cengage Learning. <br> [5] Keezer, S. (Ed.) (2003). Write your research report: A real-time guide. New <br> Jersey: Pearson Learning Group. <br> [6] Kumar, R. (2019). Research methodology: A step-by-step guide for <br> beginners. Sage Publications |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

| CLO |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| WEEK | CONTENT-SUGGESTED TASKS | ASSIGNMENT/ <br> HOMEWORK |
| :---: | :--- | :--- |
| 1 | Orientation of the Course <br> Unit 1: The Academic Writing Process Introduction | HW: Task 10 |
| 2 | Unit 1: The Academic Writing Process (Cont.) <br> Thinking about writing processes <br> Distinguishing between academic and personal styles of writing <br> Grammar of academic discourse He | HW: Task 17 |
| 3 | Unit 2: Researching and Writing Recognizing categories and <br> classification The language of classification <br> The structure of a research paper | HW |
| 4 | Unit 3: Fundamentals \& Feedback Exploring comparison and <br> contrast structures The language of comparison and contrast <br> Using comparisons and contrasts to evaluate and recommend | HW: Task 12 |


| WEEK | CONTENT-SUGGESTED TASKS | ASSIGNMENT/ HOMEWORK |
| :---: | :---: | :---: |
| 5 | Unit 3: Fundamentals \& Feedback (Cont.) <br> The research paper Identifying a research gap The writing process | Assignment 1: <br> Task 20 |
| 6 | Unit 4: Definitions, Vocabulary \& Clarity <br> The clarity principle <br> The language of definition The place of definition The writing process | HW: Task 15 |
| 7 | Unit 5: Generalizations, Facts and Honesty <br> Honesty principle <br> The language of generalization | HW: Task 13 |
| 8 | Unit 5: Generalizations, Facts and Honesty (Cont.) <br> Writing a literature review The writing process Brainstorming and clustering <br> APA 7th Style Guidelines - see https://www.apastyle.org/ | Assignment 2:  <br> Writing  <br> Literature  <br> review  |
| MID-TERM EXAMINATION |  |  |
| 9 | Unit 6: Seeing Ideas and Sharing Texts <br> Writing about events in time Connecting events Learning about peer reviews | HW: Tasks 12 \& 13 |
| 10 | Unit 7: Description, Methods \& Reality <br> Describing processes and products <br> The language for writing about processes Writing the Methods section <br> Giving and getting formal peer feedback | HW: Tasks 9 \& 11 |
| 11 | Unit 8: Results, Discussion \& Relevance <br> What is an argument? The language of argument The Results and Discussion sections Finding an academic voice | HW: Task 9 |
| 12 | Unit 9: The Whole Academic Text <br> S-P-S-E: Focus on structure S-P-S-E in the introduction <br> The language of coherence and connection Teacher evaluation | HW: Task 9 |


| 13 | Unit 10: Creating the Whole Text <br> Structure of the research paper Creating your own research |  |
| :---: | :--- | :--- |
| 14 | Unit 10: Creating the Whole Text <br> Plagiarism Creating citations <br> Paraphrase and summary Authorial identity | Course Review <br> 15 |
| FINAL EXAM | Submitting <br> Literature |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Class participation and Assignments <br> $(30 \%)$ | $80 \%$ | $80 \%$ | $80 \%$ |  |
|  | Pass | Pass | Pass |  |
|  | $80 \%$ |  | $80 \%$ | $80 \%$ |
| Midterm exam (30\%) | Pass |  | Pass | Pass |
|  | $80 \%$ |  | $80 \%$ | $80 \%$ |
| Final exam (40\%) | Pass |  | Pass | Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100 .

## 5. Rubrics

### 5.1. Midterm exam sample rubrics ( 100 points)

## TASK 1: 30 points

| CATEGORIES | CRITERIA | POINTS | CLO |
| :--- | :--- | :---: | :--- |
| Category | Farm animals seem to have more complex <br> cognitive and social skills | $\mathbf{7 . 5}$ | CLO <br> 1,2 |
| Sub-category $\mathbf{1}$ | 1. Sheep experience stress <br> a. increase stress (when isolated from the flock) <br> b. reduce stress (when seeing familiar sheep faces) | $\mathbf{7 . 5}$ |  |
| Sub-category 2 | 2. Cows' co-operative partnerships \& physiological <br> response on learning something new <br> Those learning tasks experience an increase in heart <br> rate (when facing same situation). <br> Those not learning tasks do not experience a heart <br> rate increase. | $\mathbf{7 . 5}$ | CLO <br> 1,2 |
| Sub-category 3 | 3. Pigs' different reactions react differently based <br> on past experience <br> a. avoid the place where they have been shut for <br> long | $\mathbf{7 . 5}$ | CLO <br> 1,2 |


|  | b. go for the place where they were released from <br> quickly. |  |  |
| :--- | :--- | :---: | :---: |
| Total | $\mathbf{3 0}$ |  |  |

TASK 2: 70 points

| CATEGORIES | CRITERIA | POINTS | CLO |
| :--- | :--- | :---: | :---: |
| Content | All main points relevant to topic <br> Essay question fully answers | $\mathbf{2 0}$ | CLO |
| Organization | Topic and purpose of the essay discussed in the <br> introduction <br> Each main point discussed in a paragraph <br> All main points summarized and rephrased in the <br> conclusion | $\mathbf{2 0}$ | CLO <br> $1,3,4$ <br> CoherenceParagraphs ordered in a systematic manner based on, <br> for example, importance, priority, etc. <br> Comparison/contrast transitions are properly used. |
| $\mathbf{1 5}$ | CLO |  |  |
| Style and Tone | Formal writing with full forms <br> Polite writing <br> Academic vocabulary | $\mathbf{1 5}$ | CLO |
| Total |  | $\mathbf{7 0}$ |  |

### 5.2. Final exam rubrics: 100 points

| CATEGORIES | CRITERIA | POINTS | CLO |
| :--- | :--- | :---: | :--- |
| Content | Presenting his/her view on the question clearly <br> and persuasively | $\mathbf{2 0}$ | CLO 1,3,4 |
| Structure of ideas | $\bullet$ <br> conclusion with summary and comment <br> $\bullet$ <br> Topic sentences well supported with <br> explanations, examples, etc. | $\mathbf{4 0}$ | CLO 1,3,4 |
| Convincing argumentative techniques, e.g., counterargument | $\mathbf{2 0}$ | CLO 1,3,4 |  |
| Language use: <br> use vocabulary and grammatical structures | $\mathbf{2 0}$ | CLO 1,3,4 |  |
| Total | $\mathbf{1 0 0}$ |  |  |

## 10. SPEAKING AE2 (EFFECTIVE PRESENTATIONS)

Course ID: EN012IU

## 1. General information

| Course <br> designation | Giving presentations today becomes a vital skill for students to succeed not only <br> in university but also at work in the future. Speaking AE2, therefore, provides <br> students with the knowledge and skills needed to deliver effective presentations <br> (informative and persuasive presentations). |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | $1,2,3$ |
| Person <br> responsible <br> for the course | Lecturers of Department of English |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, mini presentations |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Contact hours (lecture, exercise): 30 |
| Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{5}: 60$ |  |

[^2]| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course, students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Understand many aspects of giving a presentation: building up confidence, preparing and planning, using the appropriate language, applying effective visual aids, applying delivery techniques, dealing with questions and responding, performing body language |
|  | Skill | CLO2. Prepare and deliver effective, formal, structured presentations that are appropriate to the specific environment and audience. |
|  | Attitude | CLO3. Deliver both informative and persuasive speech with confidence |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (2 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Orientation \& Introduction Needs analysis | 2 | I, U |
|  | Building up confidence | 2 | T, U |
|  | The first few minutes | 2 | T, U |
|  | Organizing what you want to say | 2 | T, U |
|  | Summarizing and concluding | 2 | T, U |
|  | Using equipment | 2 | T, U |
|  | Delivery techniques: Putting it all together | 2 | T, U |
|  | Group presentations for the instructor's evaluation and advice | 2 | U |
|  | Introduction to persuasive speeches | 2 | T, U |
|  | Methods of persuasion | 2 | T, U |
|  | Maintaining interest | 2 | T, U |
|  | Dealing with problems and questions | 2 | T, U |
|  | Body language | 2 | T, U |
|  | Individual presentations for the instructor's evaluation and advice | 4 | U |
| Examination forms | Oral Presentations |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance <br> Regular on-time attendance in this course is expected. A student will be allowed no more than three absences. It is compulsory that the students attend at least $80 \%$ of the course to be eligible for the final examination. <br> Missed Tests <br> Students are not allowed to miss any of the tests (both Mid-term and Final). There are very few exceptions. Only with extremely reasonable excuses (e.g. certified paper from doctors), students may re-take the examination. |  |  |


| Study and <br> examination <br> requirements | Class Behaviors <br> Students are required to treat their studying in college as a full-time job and <br> spend an adequate amount of time for this Speaking AE2 course with <br> approximately 8-10 hours per week (both in class and self-study). Accordingly, <br> students are supposed to follow the obligations below: <br> Prepare thoroughly for each class in accordance with the course syllabus and <br> complete home assignments as the instructor's request. <br> Participate fully and constructively in all course activities and discussions (if <br> any). <br> Display appropriate courtesy to all involved in the class. <br> Provide constructive feedback to faculty members regarding their performance. |
| :--- | :--- |
|  | Plagiarism <br> Students are warned not to copy from other books or from their peers for all <br> assessment tasks. Committing plagiarism will result in 0 point for the task. <br> Students who plagiarize twice will be prohibited from sitting the final <br> examination. |
| Reading list | [1] Lowe, S, \& Pile, L. (2010). Presenting. Singapore: Cengage Learning <br> [2] Comfort, J. (1997). Effective presentations. Oxford: Oxford University Press <br> [3] Lucas, S. (2014). The art of public speaking (12 ${ }^{\text {th }}$ edition). New York: <br> McGraw-Hill Education. <br> [4] Harrington, D., \& Lebeau, C. (2009). Speaking of speech. Macmillan |

2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | SLO |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: | :---: |
| CLO | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| WEEK | Content | MATERIAL(S) COVERED | ACTIVITIES |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| WEEK 1 | - Orientation \& Introduction - Needs analysis | [1] Presenting, p. 5 | Students will: <br> - receive an introduction to effective presentation <br> - think about their strength and weaknesses in presenting in English <br> - identify and prioritize their immediate and future needs for presenting share tips on improving weaknesses |
| WEEK 2 | Building up confidence |  | Student will: <br> - give a short speech about themselves to help them overcome initial shyness of standing up and speaking in public |
| WEEK 3 | Unit 1: The <br> first few <br> minutes  | Presenting, pp. 813 <br> - Effective <br> Presentations: p. $7+$ video clip; p.13+ video clip | Students will: <br> - learn the importance of making a good first impression <br> - learn useful phrases for greeting the audience, introducing themselves and others, and giving the purpose of their presentation |
| WEEK 4 | Unit 3: Organizing what you want to say | - Presenting, pp. <br> 22-27) <br> - Effective <br> Presentations: p. 19 <br> + video clip | Students will: <br> - look at the importance of structuring their presentation <br> - learn the useful phrases for outlining their presentation, organizing ideas and moving between different sections of their presentation |
| WEEK 5 | Unit 6: Summarizing and concluding | - Presenting, pp. <br> 40-45 <br> - Effective <br> Presentations: p. 41 <br> + video clip | Students will: <br> - look at ways of finishing a presentation effectively <br> - learn useful phrases for ending their presentation, summarizing, handing over and thanking |


| WEEK 6 | Unit 2: Using equipment | - Presenting, pp. <br> 14- 21) <br> - Effective <br> Presentations: p. 31 <br> + video clip | Students will: <br> - use equipment and visuals to support their presentation <br> - learn useful phrases for referring to visuals, ensuring their audience can see and expanding on notes |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| WEEK 7 | Delivery techniques: Putting it all together | [2] Effective <br> Presentations: p. 50 <br> + video <br> Assignment:  <br> clip  <br> Topic(s)  <br> for  <br> presentation)  <br>   | Students will: <br> - watch a model presentation and discuss do's and don'ts for effective delivery pick group members and plan their presentations for Week 8 |
| WEEK 8 | Group <br> presentations for the instructor's evaluation and advice |  | Students will: <br> - take turn to deliver a presentation on the topic(s) assigned by the instructor consult the instructor for advice on the mid-term exam preparation |
| MIDTERM EXAMINATION |  |  |  |
| WEEK 9 | Introduction to persuasive speeches | [3] The art of public speaking, Chapter 15 (Handout given by the instructor) | Students will: <br> know types of persuasive speeches <br> - know typical organizations of a persuasive speech |
| $\begin{aligned} & \text { WEEK } \\ & 10 \end{aligned}$ | Methods of persuasion | [3] The art of public speaking, Chapter 16 (Handout given by the instructor) | Students will learn to persuade the audience by: <br> building credibility <br> using evidence <br> reasoning <br> appealing to emotions |
| $\begin{aligned} & \text { WEEK } \\ & 11 \end{aligned}$ | Unit <br> Maintaining interest | - Presenting: pp. 28-33) <br> - Effective <br> Presentations: p. 25 <br> + video clip) | Students will: <br> - look at maintaining interest through effective delivery <br> - learn useful phrases for clarifying what you mean, checking if the audience is following and involving the audience |


| $\begin{aligned} & \text { WEEK } \\ & 12 \end{aligned}$ | Unit 5: Dealing with problems and questions | - Presenting: pp. <br> 34-39) <br> - Effective <br> Presentations: p. 44 <br> (Question time) | Students will: <br> - learn strategies for coping in unexpected situations <br> - learn useful phrases for dealing with problems and questions |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| $\begin{aligned} & \text { WEEK } \\ & 13 \end{aligned}$ | Unit 6: Body language | [2] Effective <br> Presentations : <br> pp.36-39 | Students will: <br> - practise using language and body language to communicate the message clearly and persuasively <br> - watch video clips about body language learn how to control posture, eye contact, gestures and voice inflection |
| WEEK <br> 14 | Practice | (to be determined by the instructor) | Students will: <br> - deliver individual or group presentations (assigned by the instructor) |
| WEEK 15 | Wrap-up and advice | (to be determined by the instructor) | Students will: <br> - consult the instructor for advice on the final exam preparation continue to deliver individual or group presentations (if any) |
| FINAL EXAMINATION |  |  |  |

Students will deliver a seven-to-eight-minute persuasive presentation on a topic to be determined

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| On-going Assessment (30\%) <br> (discussion, group presentation, individual presentation, and so on) <br> (It is requested that lecturers collect students' scripts or any type of evidence of their participation for possible fact check). | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Midterm exam (30\%) <br> (Students will give a five-to-six-minute informative presentation on a topic to be determined) | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{array}{r} 80 \% \\ \text { Pass } \\ \hline \end{array}$ | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) <br> (Students will deliver a seven-to-eight-minute persuasive presentation on a topic to be determined.) | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

## 11. ANALYSIS I

General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Giải tích I |
| English: | Analysis I |
| Course ID: | MAFE101IU |
| Course type <br> $\mathrm{x} \square$ General <br> Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | Specialization (elective) <br> Lecture: |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 4 |
| Parallel Course: | 0 |
| Course standing in curriculum: .................. | None |

## Course Description

Analysis I is a foundational course for students of the Department of Mathematics. This introductory calculus course covers Mathematical logic, sequences of real numbers, limits, continuity and differentiation of functions of one variable, with applications.

## Textbooks and References

Textbooks:
J. Stewart, Calculus. Concepts and Contexts, Thomson Learning, $4^{\text {th }}$ edition, 2012.
R. G. Bartle, D. R. Sherbert, Introduction to Real Analysis, $4^{\text {th }}$ edition, John Wiley \& Sons, 2011
R.A. Adam, C. Essex, Calculus: A complete course, $7^{\text {th }}$ edition, Person Canada, 2010
W. Rudin, Principles of Mathematical Analysis, McGraw-Hill, Inc, 3rd edition, 1964.

## Course Objectives

The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of Mathematical logic, sequences of real numbers, limits, continuity and differentiation of functions of one variable, with applications. The topics covered include

- Logic, Sets and Functions.
- Proof Methods: Direct and Indirect proof, Mathematical Induction.
- The Algebraic and Order Properties of R, Absolute Value and the Real Line, Supremum, infimum, and the Completeness Property of R.
- Concepts of Function.
- Sequences and their Limits: Limits of sequences, Limit theorems, Monotone sequences and convergence, The number e, sub-sequences and the Bolzano-Weierstrass theorem. Limit superior and Limit inferior, The Cauchy criterion, Infinite limits.
- Continuous Functions: Limits of functions, Limit theorems, One-sided limits, Infinite limits, and limits at infinity, Continuous functions, Combinations of continuous functions, Continuous functions on intervals, Monotone and inverse functions.
- Differentiation: The derivative, Geometric meaning of the derivative, Differentiation rules. Derivatives of inverse Functions, Rates of change in the Natural and Social Sciences, Linear approximations and differentials, The mean value theorem and applications, L' Hospital's rules, Taylor's theorem, Optimization problems.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :---: | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Students are able to utilize logic laws, effectively <br> proof techniques such as direct proof, indirect <br> proof, Mathematical induction, contrapositive <br> proof. | L.O.1 | Knowledge, <br> Skill <br> Attitude |
| G2 | After completing this course, students should <br> have developed a clear understanding of the <br> fundamental concepts of single variable calculus <br> and a range of skills allowing them to work <br> effectively with the concepts. The basic concepts <br> are Sequences, Functions, Limits, Continuity, <br> Derivatives, Optimization problems, related <br> rates problems, etc. | L.O.2 <br> L.O.3 | Knowledge, <br> Skill <br> Attitude |
| G3 | Students are able to apply the knowledge to real <br> world problems | L.O.4 | Skill <br> Attitude |

## Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Students will be able to conclude the validity of <br> propositions; to distinguish mathematical implications; <br> using effective proof techniques such as direct proof, <br> indirect proof, Mathematical induction, contrapositive <br> proof. | a | I,T |
| L.O.2 | Students will be able to formulate and apply the <br> concept of a function to a contextual (real-world) <br> situation, to demonstrate understanding of the basic <br> concepts of the limit of a function, asymptotes and <br> continuity, to demonstrate understanding of the | c | I, T,U |


| Learning Outcome Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning Outcomes | Teaching Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | meaning of derivatives and compute the derivative of algebraic, exponential and logarithmic functions of one variable. |  |  |
| L.O. 3 | Students will be able to use derivatives to solve problems involving rates of change, tangent lines and velocity (speed), acceleration and optimization. Investigate the graph of a function with the aid of its first and second derivatives: asymptotes, continuity, tangency, monotonicity, concavity, extreme, inflection points, etc, , using L'Hospital's rule to evaluate certain indefinite forms. | b | T, U |
| L.O. 4 | Students will be able to apply differentiation to solving applied max/min problems, related rates problems, optimization problems | g | I, T, U |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-3) and Program/Student Learning Outcomes (PLO) ( $\mathrm{a}-\mathrm{h}$ ) is shown in the following table. The below levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h |
| 1 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  | 4 |  |  |  |  |  |
| 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  | 3 |  |

Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :---: |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## Course Outlines

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1-3 | Chapter 1. Primiraries <br> - Logic, Sets and Functions. <br> - Proof methods: Direct and indirect proof, Mathematical induction. <br> - The algebraic and order properties of $R$, absolute value and the real line, supremum, infimum, and the completeness property of the real line. <br> - Sequences and their limits: Limits of sequences, Limit theorems, Monotone sequences and convergence, The number e. <br> -Sub-sequences and the Bolzano Weierstrass theorem. <br> Limit superior and Limit inferior, The Cauchy criterion, infinite Limits. | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 4-6 | Chapter 2. Limits of functions, Continuous functions <br> -Limits of functions, Limit theorems, Onesided limits. <br> -Infinite limits and Limits at infinity. <br> - Continuous functions <br> -Combinations of continuous Functions <br> -Properties of continuous functions <br> -Applications | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Project |
| 7-9 | Chapter 3. Differentiation <br> - The derivative, Rate of change <br> - Differentiation rules. <br> - Implicit differentiation <br> - Derivatives of inverse functions <br> - Rates of change in the natural and social sciences. | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Quiz <br> Homework |
| Midterm Examination |  |  |  | Written exam |
| 10-13 | Chapter 4. Mean value theorems and applications | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework |


| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | - The mean value Theorems and <br> applications <br> -L' Hospital's Rules <br> -Taylor's Theorem |  |  |  |  |
| $14-15$ | Chapter 5. Applications of <br> differentiation. <br> - Related rates problems <br> - Optimization Problems | L.O.3 <br> L.O.4 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Project |  |
|  |  |  |  |  |  |
| Final examination |  |  | Written exam |  |  |

## Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignments and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Prof. Pham Huu Anh Ngoc, Lecturers of Mathematics department.
- Email: phangoc@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 12. INTRODUCTION TO PYTHON

## 1. General Information

| - Course Title |  |
| :--- | :--- |
| $+\quad$ Vietnamese: | Nhâp môn Python |
| $+\quad$ English: | Introduction to Python |
| - Course ID: | MAFE109IU |
| - Course type |  |
| $\boxtimes$ <br> General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| - Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| $+\quad \square$ Others : ..................... |  |
| $\quad$ Lecture: | 4 |
| $\quad$ Laboratory: | 3 |
| - Prerequisites: | 1 |
| - Parallel Course: | None |
| - Course standing in curriculum: | None |

## 2. Course Description

This subject will provide a broad introduction to four key aspects of Python: programming; data structure; introduction to Numpy, Pandas, MatPlotlib; and object - oriented programming

## 3. Textbooks and References

## Textbooks:

[1] Guttag, John. Introduction to Computation and Programming Using Python: With Application to Understanding Data. Second Edition. MIT Press, 2016. ISBN: 9780262529624.
[2] Yves Hilpisch. Python for Finance: Analyze Big Financial Data. Second edition, Oreilly, 2015
[3] C. Horstmann and R. Necaise. Python for everyone. Second edition, Wiley 2016.

## 4. Course Objectives

Students will be provided with skills of programming in Python and understanding the role of programming in solving problem.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Achieve basics of programming including <br> variable, function, control flow, data structures <br> such as lists, dictionaries | L.O.1 | Knowledge |
| G2 | Able to write small/moderate programs to <br> accomplish useful goals | L.O.2 | Skill |


| G3 | Reason around ethical and privacy issues in <br> programming conduct and apply ethical <br> practices. | L.O.3 | Attitude |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

## 5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Achieve basics of programming <br> including variable, function, control <br> flow, data structures such as lists, <br> dictionaries | a | T, U |
| L.O.2 | Able to write small/moderate <br> programs to accomplish useful goals | b | T, U |
| L.O.3 | Reason around ethical and privacy <br> issues in programming conduct and <br> apply ethical practices. | I, U |  |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-3) and Program/Student Learning Outcomes (PLO) (a-h) is shown in the following table. The below levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  | PLO |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h |
| $\mathbf{1}$ | $\mathbf{4}$ |  |  |  |  |  |  |  |
| $\mathbf{2}$ |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| $\mathbf{3}$ |  |  |  | $\mathbf{4}$ |  |  |  |  |

6. Course Assessment

| Assessment <br> Component | Assessment form | Assessment form |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. <br> assessment | Process | A1.1 |
|  | A1.2 | $10 \%$ |
|  | A1.3 | $15 \%$ |
| A2. <br> assessment | A22.1 | $5 \%$ |
|  | A2.2 | $15 \%$ |
|  | A3.1 | $15 \%$ |

## 7. Course Outlines

Theory

| Week | Topic | Learning Outcomes | Assessments | Learning activities |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Introduction to Python | 1 | Quiz1 | Lecture, Discussion |
| 2 | Number, String and Boolean | 3 | HW1 | Lecture, $\quad$ Inclass- Quiz, HW |
| 3-4 | Control Statements | 3 | Quiz4 | Lecture, HW Inclass-Quiz |
| 5-6 | Functions | 2 | HW2, <br> Quiz6 | Lecture, Group work HW |
| 7-8 | Structure types |  | HW2 | Lecture, Group work, HW |
| 9 | Midterm |  |  |  |
| 10 | Recursive |  | HW3 | Lecture, Group HW |
| 11 | Sorting and searching |  | HW4 | Lecture, Group HW HW |
| 12-13 | Numpy and Matplotlib | 3 | HW5 | Lecture, Group work, HW |
| 14-15 | Pandas | 3 | HW6 | Lecture, Group work |
| 16 | Object programming oriented | 3 | HW7 | Lecture, Discussion, HW |
| 17 | Final exam |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Student is expected that you will spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignment and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow
sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 9. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Dr. Pham Hai Ha
- Email: phha@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 13. ANALYSIS 2

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Giải tích 2 |
| English: | Analysis 2 |
| Course ID: | MAFE103IU |
| Course type <br> 凹 General <br> $\square$ Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | 凹 Fundamental <br> $\square$ Specialization (elective) <br> Number of credits: |
| Lecture: | $\square$ Others : .................... |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | Analysis 1 |
| Course standing in curriculum: | None |

2. Course Description

This course is a continuation of Analysis 1. Its aim is to equip students with basic concepts of sequences, series and integrals together with their applications.
3. Textbooks and References

1. J. Stewart, Calculus - Early Transcendentals, 9th Edition - Cengage Learning, 2021
2. S. Abbott - Understanding Analysis-Springer-Verlag New York, 2015
3. W. Rudin, Principles of Mathematical Analysis, McGraw-Hill, Inc, 3rd edition, 1964.

## 4. Course Objectives

The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of sequences, series and integrals. Applications of these concepts from a major part of the course. The topics covered include integration, fundamental theorem of calculus, techniques of integration, improper integrals, applications of integration, sequences, series, power series.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide students with the fundamentals of <br> sequences, series and integrals. | L.O.1 <br> L.O.2 | Knowledge |


| G2 | Introduce students to some practical applications <br> of sequences, series and integrals. | L.O.3 <br> L.O.4 | Skill |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G3 | Help students to be confident to use sequences, <br> series and integrals efficiently and correctly. | L.O.5 | Attitude |

## 5. Learning Outcomes

Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize)

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Have basic knowledge of integrals | a | I, T |
| L.O.2 | Have basic knowledge of sequences and series | a | I, T |
| L.O.3 | Can compute standard types of integrals. Use <br> integrals in practical situations | b | T, U |
| L.O.4 | Can prove the convergence of a sequence and a <br> series. Use power series to simplify computation | b | T, U |
| L.O.5 | Confident when dealing with integration and <br> series. Comfortable with applying integrals and <br> series when required. | c | T, U |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-5) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-h) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h |
| 1 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  | 4 |  |  |  |  |  |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
|  | A2.1 Midterm exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Indefinite Integrals, Riemann Sums | 1,3 | Lecture |  |
| 2 | Integrable Functions. The Fundamental Theorem of Calculus | 1,3 | Lecture | Quiz |
| 3 | Substitution rules, Integration by Parts. | 3, 5 | Lecture | Quiz |
| 4 | TrigonometricSubstitution, <br> Partial Fractions | 3, 5 | Lecture | HW |
| 5 | Partial Fractions (cont.), Improper Integrals | 3, 5 | Lecture | Quiz |
| 6 | Approximate Integrals | 3, 5 | Lecture | HW |
| 7 | Areas between curves and Volumes | 3, 5 | Lecture | Quiz |
| 8 | Arc Length and Surface of revolution | 3, 5 | Lecture | HW |
| Midterm Exam |  |  |  | Written Exam |
| 9 | Sequences and Convergence | 2, 4 | Lecture | Quiz |
| 10 | Series | 2, 4 | Lecture | Quiz |


| 11 | Tests for Convergence | 4,5 | Lecture | HW |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 12 | Power series | 2,4 | Lecture | Quiz |
| 13 | Representations of Functions as <br> Power series | 4,5 | Lecture | Quiz |
| 14 | Taylor and Maclaurin series | $2,4,5$ | Lecture | HW |
| 15 | Review | $1,2,3,4,5$ | Exercises |  |
| Final Exam | $1,2,3,4,5$ |  | Written Exam |  |

## 6. Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on this course. This time include attending lectures, reading assigned materials and doing homeworks. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment.

Academic Honesty and Plagiarism: Academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. All assignments are to be completed individually, unless explicitly indicated otherwise.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Dr. Nguyen Anh Tu
- Email: natu@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 14. LINEAR ALGEBRA

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Đại số tuyến tính |
| English: | Linear Algebra |
| Course ID: | MAFE104IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others :.................... |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 4 |
| Parallel Course: | 0 |
| Course standing in curriculum: | None |

## 2. Course Description

The aim of this course is to provide students with the concepts and techniques to solve linear systems of equations, matrices, determinants, vector spaces, linear transformation, eigenvalues and eigenvectors.

## 3. Textbooks and References

1) B. Kolman and David R. Hill, Elementary Linear Algebra with Applications, 9th edition, Prentice Hall, 2008
2) E. Kreyszig, Advanced Engineering Mathematics, 10th edition, John Wiley \& Sons, 2011.
3) B. Kolman and David R. Hill, Introductory Linear Algebra: An Applied First Course 8th edition, Prentice Hall, 2004
4) T.S. Shores, Applied Linear Algebra and Matrix Analysis, Springer, 2007

## 4. Course Objectives

The purpose of this course is to provide students with basic knowledge of linear algebra, ability to analyze the axiomatic structure of a modern mathematical subject and learn to construct simple proofs, as well as to form life-long learning attitude.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competenc <br> y level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide student with basic knowledge in linear <br> algebra | L.O.1 | Knowledge |


| G2 | Analyze the axiomatic structure of a modern <br> mathematical subject and learn to construct <br> simple proofs | L.O.2 | Skill |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G3 | Form life-long learning attitude | L.O.3 | Attitude |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Have basic knowledge in linear algebra | a | I,T |
| L.O.2 | Analyze the axiomatic structure of a modern <br> mathematical subject and learn to construct <br> simple proofs | b | I, T,U |
| L.O.3 | Form life-long learning attitude | h | T, U |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Class <br> Assignments | 10 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  |  |  |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| $1-3$ | Chapter 1: Systems of Linear <br> Equations and Matrices <br> 1.1 Introduction to Systems of <br> Linear Equations <br> 1.2 Gaussian Elimination and <br> Gauss-Jordan Elimination <br> 1.3 Operations with Matrices <br> 1.4 Properties of Matrix <br> Operations | L.O.1 <br> L.O.2 <br> L.O.3 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Quiz |
| 1.5 The Inverse of a Matrix <br> 1.6 Elementary Matrices |  |  |  |  |


| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 4-5 | Chapter 2. Determinants <br> 2.1 The Determinant of a Matrix <br> 2.2 Evaluation of a Determinant using Elementary Row Operations <br> 2.3 Properties of Determinants 2.4 Cofactor Expansion; Cramer's Rule | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 6-8 | Chapter 3. Vector Spaces <br> 3.1 Vectors in $R^{n}$ <br> 3.2 Vector Spaces <br> 3.3 Subspaces of Vector Spaces <br> 3.4 Spanning Sets and Linear <br> Independence <br> 3.5 Basis and Dimension <br> 3.6 Basic Spaces and Rank of a Matrix <br> 3.7 Coordinates and Change of Basis | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Quiz <br> Homework |
| Midterm Examination |  |  |  | Written exam |
| 9-11 | Chapter 4. Inner Product Spaces <br> 4.1 Length and Dot Product in $R^{n}$ <br> 4.2 Inner Product Spaces <br> 4.3 Orthonormal Bases and Gram-Schmidt Process 4.4 Orthogonal complements 4.5 Projections and Least Squares | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 12-13 | Chapter 5. $\quad$ Linear Transformations 5.1 Introduction to Linear Transformations 5.2 The Kernel and Range of a Linear Transformation 5.3 Matrices for Linear Transformations | $\begin{array}{\|l} \hline \text { L.O. } 1 \\ \text { L.O. } 2 \\ \text { L.O. } 3 \end{array}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |


| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | 5.4 Transition Matrices and <br> Similarity |  |  |  |
| $14-15$ | Chapter 6. Eigenvalues and <br> Eigenvectors <br> 6.1 Eigenvalues and <br> Eigenvectors <br> 6.2 Diagonalization <br> 6.3 Symmetric Matrices and <br> Orthogonal Diagonalization <br> 6.4 Application of Eigenvalues <br> and Eigenvectors | L.O.1 <br> L.O.2 <br> L.O.3 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Quiz |
| Final examination |  |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Student is expected that you will spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignment and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 9. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Assoc.Prof. Mai Duc Thanh
- Email: mdthanh@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 15. MICRO ECONOMICS

## Course ID: BA117IU

## 1. General information

| Course <br> designation | Knowledge in the subject would enable the students not only to understand <br> economic concepts and scarce resources, markets and its elements but also <br> to evaluate various types of market structures as well as the Government <br> intervention into the market. The subject also provides the students with <br> necessary abilities to evaluate economic variables of efficiency. All of this <br> helps the students plan for a company's short- run and long-run development <br> more effectively with consideration of effects of the government's policies. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, exercise, discussion, presentation |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{6}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None | organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course <br> objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills including (1) <br> Evaluating the concepts of economics, the allocation of scarce resources, (2) <br> Analyzing factors that affect supply, demand, and price of a good in a <br> market, the elasticity, (3) Applying the government intervention into the <br> market of a particular product such as price ceiling and price floor, (4) <br> Applying various kinds of market structures |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
| Knowledge | CLO1. Evaluate the concepts of economics, the <br> allocation of scarce resources (Program outcomes: d) |
| Skill | CLO2. Analyze factors that affect supply, demand, and <br> price of a good in a market, the elasticity (Program <br> outcomes: d) <br> CLO3. Apply the government intervention into the <br> market of a particular product such as price ceiling and <br> price floor (Program outcome: h, j) <br> CLO4. Apply various kinds of market structures <br> (Program outcome: h, j) |
| Content | Attitude CLO5. Develop life-long learning attitude (Program <br> outcome: k) <br> Content and the  <br> Weight: lecture session (3 hours)  <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize)  |


|  | Topic | Weight | Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Measuring a nations' income | 2 | T, U |
|  | Measuring the cost of living | 2 | T, U |
|  | Production and growth | 2 | T, U |
|  | Saving, Investment, and the Financial System | 2 | T, U |
|  | Unemployment and its Natural Rate | 3 | $\begin{aligned} & \mathrm{I}, \quad \mathrm{~T}, \\ & \mathrm{U} \end{aligned}$ |
|  | The monetary system | 3 | $\mathrm{I}, \mathrm{T}$, U |
|  | Revision | 1 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. Principles of Economics"- N. Gregory Mankiw - 2002, 2004 |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | D | e | f | g | h | i | j | k |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j |  | k |
| 1 |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |  | 3 | 3 |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |  | 3 | 3 |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |

## 1. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and Learning activities |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Measuring a nations' income | 1,2 | Quiz | Lecture and exercises |
| 2 | Measuring a nations' income | 1,2 |  |  |
| 3 | Measuring the cost of living | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lectures and exercises |
| 4 | Measuring the cost of living | 1,2,3,5 | HW | Lecture and exercises |
| 5 | Production and growth | 1,2,3,4 | Quiz, HW | Lecture and exercises |
| 6 | Production and growth | 1,2,3,4 | HW | Lecture and exercises |
| 7 | Saving, Investment and the Financial System | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |
| 8 | Saving, Investment and the Financial System | 1,2,4 | HW | Lectures and exercises |
| Midterm Exam |  |  |  |  |


| 9 | Unemployment and its Natural <br> Rate | 1,2 | Quiz, HW | Lecture and <br> discussion |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 10 | Unemployment and its Natural <br> Rate | 1,2 | Quiz, HW | Lecture and <br> exercises |
| 11 | Unemployment and its Natural <br> Rate | 1,2 |  | Lecture and <br> exercises |
| 12 | The monetary system | $1,2,3,4,5$ | Quiz, HW | Lecture and <br> exercises |
| 13 | The monetary system | $1,2,3,4,5$ |  | Lecture and <br> discussion |
| 14 | Revision | $1,2,4$ |  | Lecture |
| Final Exam | $1,2,3,4,5$ |  |  |  |

## 2. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW <br> 80\% <br> Pass | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | Project/ <br> Homework <br> 80\% Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1 <br> 80\% <br> Pass | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final <br> exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{gathered} \text { Q2 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{gathered}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

## 16. MARCO ECONOMICS

## Course ID: BA119IU

## 1. General information

| Course designation | Knowledge in the subject would enable the students not only to understand various broad economic issues of a country or a region but also to evaluate macroeconomic policies as well as economic fluctuations both in a country and the world. The subject also provides the students with necessary abilities to evaluate economic variables as a whole. All of this helps the students plan for a company's short- run and long-run development more effectively with consideration of effects of the government's macroeconomic policies. |
| :---: | :---: |
| Semester(s) in which the course is taught | 1,2 |
| Person responsible for the course |  |
| Language | English |
| Relation to curriculum | Compulsory |
| Teaching methods | Lecture, exercise, discussion, presentation |
| Workload (incl. contact hours, selfstudy hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{7}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and recommended prerequisites for joining the course | None |

7
When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

| Course <br> objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills including (1) <br> Evaluating four macroeconomic issues and how they are important to a <br> country's economic development, (2) Analyzing factors that affect <br> economic growth rate or recession, inflation, unemployment, and budget <br> deficit and trade deficit in an economic, (3) Analyzing macroeconomic <br> policies such as: fiscal policy, monetary policy, external policy and income <br> policy. |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |
| Competency <br> level Course learning outcome (CLO) <br> Knowledge CLO1. Evaluate four macroeconomic issues and how <br> they are important to a country's economic <br> development (Program outcomes: a,d) <br> Skill CLO2. Analyze factors that affect economic growth <br> rate or recession, inflation, unemployment, and budget <br> deficit and trade deficit in an economic (Program <br> outcome: c,j) <br> CLO3. Analyze macroeconomic policies such as: fiscal <br> policy, monetary policy, external policy and income  <br> policy (Program outcome: e,i)  |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the <br> content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |


|  | Topic | Weight | Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Measuring a nations' income | 2 | T, U |
|  | Production and growth | 1 | U |
|  | Saving, Investment, the Financial System | 1 | T, U |
|  | Unemployment and its Natural Rate | 1 | T, U |
|  | The monetary system | 1 | T, U |
|  | Money Growth and Inflation | 1 | $\begin{array}{lr} \mathrm{I}, \\ \mathrm{U} \end{array}$ |
|  | Open -Economy Macroeconomics: Basic Concepts | 1 | I, T |
|  | A Macroeconomic Theory of the Open Economy | 1 | I, T |
|  | Aggregate Demand and Aggregate Supply | 1 | T, U |
|  | The Influence of Monetary and Fiscal Policy on Aggregate Demand | 1 | T, U |
|  | Revision | 1 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | Textbooks: <br> Principles of Economics"- N. Gregory Mankiw - 2002, <br> References: <br> Economics, David Begg, Stanley Fischer | $2004$ |  |

## 3. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | C | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | x |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  | X |  |  |  |  |  |  | x |  |
| 3 |  |  |  |  | x |  |  |  | x |  |  |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 3 |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  | 3 |  |
| 3 |  |  |  |  | 3 |  |  |  | 3 |  |  |

## 4. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching <br> Learning | ties |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Measuring a nations' income | 1,2 | Quiz | Lecture exercises |  |
| 2 | Measuring a nations' income | 1,2 |  |  |  |
| 3 | Production and growth | 1,2 | Quiz, HW | Lectures exercises |  |
| 4 | Saving, Investment, the Financial System | 1,2 | HW | Lecture exercises | and |
| 5 | Unemployment and its Natural Rate | 1,2 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 6 | The monetary system | 1,3 | HW | Lecture exercises |  |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 7 | The monetary System | 1,3 | Quiz, HW | Lecture discussion | and |


| 8 | Money Growth and Inflation | 1,3 | Quiz, HW | Lecture <br> exercises | and |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 9 | Open _Economy <br> Macroeconomics: Basic Concepts | 1,2 |  | Lecture <br> exercises | and |
| 10 | A Macroeconomic Theory of the <br> Open Economy | 1,2 | Quiz, HW | Lecture <br> exercises | and |
| 12 | Aggregate Demand and Aggregate <br> Supply | 1,2 |  | Lecture <br> exercises | and |
| 13 | The Influence of Monetary and <br> Fiscal Policy on Aggregate <br> Demand | 3 |  | Lecture <br> discussion | and |
| 14 | Revision | $1,2,3$ |  | Lecture |  |
| Final Exam | $1,2,3$ |  |  |  |  |

## 5. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ Attendance/ <br> Project/ Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW <br> 80\% Pass | Quiz/ <br> HW <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> 80\% Pass |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{array}{\|l\|} \hline \text { Q1 } \\ 80 \% \text { Pass } \\ \hline \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

## 17. FINANCIAL ECONOMICS

## Course ID: MAFE105IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course provides students with fundamentals of financial knowledge. <br> Especially, the course will focus on time value of money, basic models of savings <br> and financial investment activities, financial risk management process. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr.Cao Minh Man |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, exercise, discussion, presentation <br> Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours)(Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{8}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None <br> Course <br> objectives <br> The course aims to provide students with knowledge and skills including (1) <br> Analyzing financial models, investment and financial risk management, (2) <br> Analyzing savings and financial investment decisions from the view of both <br> individuals and the whole economy, (3) Demonstrating securities and financial <br> derivatives. |

[^3]| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Explain financial models, types of investments, and risk management (Program outcomes: a, b) <br> CLO2. Understand theories of savings and financial investment decisions from the view of both individuals and the whole economy. (Program outcomes: a, b, d) |
|  | Skill | CLO3. Describe financial assets such as securities and financial derivatives in the economy (Program outcome: c, h ) <br> CLO4. Understand technique of hedging and portfolio diversification (Program outcome: $\mathrm{h}, \mathrm{j}$ ) |
|  | Attitude | CLO5. Enhance research and investigative as well as communication skills within a team in a responsible environment (Program outcome: e, f, g) <br> CLO6. Develop life-long learning attitude (Program outcome: i, k) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Overview of finance | 1 | T, U |
|  | Time and resources allocation | 2 | U |
|  | Households' savings and investment decisions | 2 | T, U |
|  | Project analysis | 2 | T, U |
|  | Risk management | 2 | T, U |
|  | Hedging and portfolio diversification | 2 | $\mathrm{I}, \mathrm{T}$, U |
|  | Equilibrium in financial markets | 2 | I, T |
|  | Forwards and futures markets | 1 | I, T |
|  | Revision | 1 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | Textbooks: <br> Zvi Bodie, Robert Merton and David Cleeton, Financial Economics - 2nd edition, Pearson, 2009 |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | x | X |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | x | X |  | x |  |  |  |  |  |  |  |


| 3 |  |  | x |  |  |  |  | x |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |
| 5 |  |  |  |  | x | x | x |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  | X |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | K |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |
| 5 |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |  |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Overview of finance <br> Why study finance? <br> Household investment decisions <br> Forms of business organizations <br> Corporate governance and <br> ownership | 1,2 | Quiz | Lecture and <br> exercises |  |
| 2 | Time and resources allocation <br> Time value of money | 1,2 | Quiz, HW | Lecture <br> exercises | and |
| Present value and discounting <br> Annuities | Time and resources allocation <br> Cash flow and discounting <br> Exchange rate and time value of <br> money <br> Inflation and cash flow analysis | 1,2 | Quiz, HW | Lectures <br> exercises | and |
| 3 | and |  |  |  |  |


| 4 | Households' savings and investment decisions <br> Basic savings model <br> Social welfare policy and savings decisions <br> Taxes and retirement decisions Other cases | 1,2,3,5 | HW | Lecture exercises | and |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 5 | Households' savings and investment decisions <br> Basic savings model <br> Social welfare policy and savings decisions <br> Taxes and retirement decisions Other cases | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 6 | Project analysis <br> Net present value Cash flow forecasting Cost of financing Sensitivity analysis Inflation and investment projects Analysis of specific cases | 1,2,5,6 | HW | Lecture exercises | and |
| 7 | Project analysis <br> Net present value Cash flow forecasting Cost of financing Sensitivity analysis Inflation and investment projects Analysis of specific cases | 1,2,5,6 | HW | Lecture exercises | and |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 8 | Risk management <br> 1. Definition of risk <br> 2. Risk and economic decisions <br> 3. Risk management process <br> 4. Risk mitigation <br> 5. Risk <br> management institutions <br> 6. An optimal risk management model <br> 7. Methods of measuring risk | 1,5 | Quiz, HW | Lecture discussion | and |


| 9 | Risk management <br> Definition of risk <br> Risk and economic decisions <br> Risk management process <br> Risk mitigation <br> Risk management institutions <br> An optimal risk management model <br> Methods of measuring risk | 1,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 10 | Hedging and portfolio <br> diversificationDefinition of hedgingFinancial instruments for hedgingPrinciples of portfolio <br> diversification | 3,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 12 | Hedging and portfolio <br> diversificationDefinition of hedging | 3,5 |  | Lecture exercises | and |
| 13 | Forwards and futures markets <br> Difference between forwards and futures <br> The relationship between present value and future value of commodities <br> Futures in finance | 4,5 |  | Lecture discussion |  |
| 14 | Revision | $\begin{aligned} & 1,2,3,5, \\ & 6 \end{aligned}$ |  | Lecture |  |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5,6 \end{aligned}$ |  |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project $80 \% \text { Pass }$ | Project/ <br> Homework <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project $80 \% \text { Pass }$ |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l\|} \text { Q2 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | Q3 <br> $70 \%$ Pass | $\begin{array}{\|l} \text { Q4 } \\ 60 \% \text { Pass } \end{array}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l\|} \text { Q2 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l} \text { Q4 } \\ 60 \% \text { Pass } \end{array}$ |  | $\begin{array}{\|l} \text { Q5 } \\ 50 \% \text { Pass } \end{array}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100 .

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 18. REAL ANALYSIS

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Giải tích thực |
| English: | Real Analysis |
| Course ID: | MAFE201IU |
| Course type |  |
| 凹 General |  |
| $\square$ Specialization (required) | 凹 Fundamental <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | 4 |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | Analysis 2 |
| Course standing in curriculum: | None |

2. Course Description

This course is a continuation of Analysis 2. After a short introduction to the theory of metric spaces, it concentrates on the fundamentals of measures and integrations.

## 3. Textbooks and References

1. H. L. Royden and P. M. Fitzpatrick (2010) Real Analysis, 4th Edition, Pearson Education
2. G. B. Folland (1999) Real Analysis. Modern Techniques and Their Applications, 2nd Edition, John Wiley \& Sons
3. E. Kopp, J. Malczak, T. Zastawniak (2014) Probability for Finance, Cambridge University Press.

## 4. Course Objectives

The course will help students master 4 main topics of real analysis:

1. Basic theory of metric spaces: convergence, compactness, completeness, continuous mappings.
2. Lebesgue measure theory: $\sigma$-algebras, outer measures, measures, Lebesgue measure on $R^{n}$, Borel measure on the real line.
3. Lebesgue integration theory: measurable functions, converge almost everywhere and convergence in measure, integration of nonnegative and general measurable functions, convergence theorems, the Riemann Integral as a Lebesgue Integral, product measures and Fubini's theorem.
4. Signed measures: Hahn and Jordan Decompositions, Radon-Nikodym Theorem.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide students with the fundamentals of metric <br> spaces and measure thẻoy | L.O.1 <br> L.O.2 | Knowledge |
| G2 | Introduce students to some applications of the <br> concepts in this course to other fields such as <br> Probability, Decision Making | L.O.3 <br> L.O.4 | Skill |
| G3 | Help students to recognize the use of metric <br> spaces and measure theory in practical <br> applications. | L.O.5 | Attitude |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Apply basic concepts in the theory of metric <br> spaces in specific problems | a | I, T |
| L.O.2 | Analyze and compute measures and Lebesgue <br> integration and demonstrate the applications | a | I, T |
| L.O.3 | Demonstrate ability to apply and explain basic <br> concepts from real analysis. | b | T, U |
| L.O.4 | Show the ability to utilize the knowledge from <br> this course in studying other subjects such as <br> Probability, Decision Making | b | T, U |
| L.O.5 | Form a scientific thinking and integrate the <br> professional development for long-life learning <br> on applying measure theory and integrals in real <br> life and graduate programs. | h | T, U |

## 6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Sets, mappings, and sequences | 1,3 | Lecture |  |
| 2 | Countable and uncountable sets. The extended real number system | 1,3 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 3 | Metric spaces, open sets, closed sets, interior and closure of a set Open and closed sets in subspaces; open sets in R | 1,3,5 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 4 | Convergent Convergence in $\mathrm{R}^{\mathrm{n}}$. Continuous mappings between metric spaces. Uniform continuity and Lipschitz continuity | 1,3,5 | Lectures and HW | HW1 |
| 5 | Complete and separable metric spaces. Baire category theorem and Banach contraction principle. | 1,3,5 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 6 | Compact metric spaces, HeineBorel theorem and BolzanoWeierstrass theorem | 1,3,5 | Lectures and HW | HW2 |
| 7 | Algebras and $\sigma$-algebras. Borel $\sigma$ algebra. Measures | 2 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 8 | Outer measures, Caratheodory's theorem. Extension of a premeasure to a measure | 2 | Lectures and HW | HW3 |
| Midterm Exam |  |  |  | Written Exam |
| 9 | Lebesgue   <br> Monotonic measures <br> functions, $\mathrm{R}^{\mathrm{n}}$. <br> Borel   measures on the real line | 2, 4, 5 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 10 | Measurable functions. Convergence almost everywhere and convergence in measure | 2, 4 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 11 | Integrals of nonnegative measurable functions. Monotone convergence theorem. Integrals of measurable functions. | 2, 4 | Lectures and HW | HW4 |
| 12 | Properties of Lebesgue integral, Convergence theorems: Fatou's lemma and the dominated convergence theorem. | 2, 4 | Lectures and Quiz | Quiz |
| 13 | Riemann and Lebesgue <br> integrability. Product measures and Fubini's theorem. | 2, 4, 5 | Lectures and Quiz | Quiz |


| 14 | Signed measures: Hahn and <br> Jordan decompositions, Radon- <br> Nikodym theorem | 2,4 | Lectures and <br> HW | HW5 |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 15 | Review | $1,2,3,4,5$ | Exercises | Exercises |
| Final Exam | $1,2,3,4,5$ |  | Written Exam |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on this course. This time include attending lectures, reading assigned materials and doing homeworks. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment.

Academic Honesty and Plagiarism: Academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. All assignments are to be completed individually, unless explicitly indicated otherwise.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Assoc. Prof. Dr. Nguyen Ngoc Hai
- Email: nnhai@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 19. ANALYSIS 3

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Giải tích 3 |
| English: | Analysis 3 |
| Course ID: | MAFE203IU |
| Course type |  |
| $\boxtimes$ General |  |
| $\square$ Specialization (required) | ® Fundamental <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | 3 |
| Laboratory: | 3 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | Analysis 2 |
| Course standing in curriculum: | None |

## 2. Course Description

The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of vector functions and functions of several variables. Applications of these concepts form a major part of the course. The topics covered includes: Vector Functions: Space curves, Limit and Continuity, Derivative, Integral of vector functions, Length of space curves; Functions of Several Variables: Limits, Continuity, Partial Derivatives; Maximum, Minimum, and Optimizations; Lagrange multiplier; Multiple Integrals: Double Integrals, Triple Integrals, Techniques of Integration; Vector Fields; Line Integrals; Green theorem; Surface Integrals; Curl and Divergence; Surface integrals; Divergence theorem; Stokes' Theorem.

## 3. Textbooks and References

1. J. Stewart, Calculus. Concepts and Contexts, Thomson Learning, 4th edition, 2012.
2. R. G. Bartle, D. R. Sherbert, Introduction to Real Analysis, 4th edition, John Wiley \& Sons, 2011
3. R.A. Adam, C. Essex, Calculus: A complete course, 7th edition, Person Canada, 2010
4. W. Rudin, Principles of Mathematical Analysis, McGraw-Hill, Inc, 3rd edition, 1964.

## 4. Course Objectives

The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of sequences, series and integrals. Applications of these concepts form a major part of the course. The topics covered include integration, fundamental theorem of calculus, techniques of integration, improper integrals, applications of integration, sequences, series, power series.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning Outcomes | Competency level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| G1 | Provide students with basic knowledge of vector functions, functions of several variables, partial derivatives and multiple integrals | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } \end{aligned}$ | Knowledge |
| G2 | Introduce students to solving optimal problems using partial derivatives and evaluating lengths, areas and volumes. | $\begin{gathered} \text { L.O. } 3 \\ \text { L.O. } 4 \end{gathered}$ | Skill |
| G3 | Help students to be confident and efficient when dealing with derivatives and integrals of vector functions and functions of several variables. | L.O. 5 | Attitude |

## 5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Comprehend basic knowledge of vector functions and <br> functions of several variables | a | I, T |
| L.O.2 | Analyze basic knowledge of partial derivatives and <br> multiple integrals | a | I, T |
| L.O.3 | Solve optimal problems by using partial derivatives. <br> Use partial derivatives in practical situations | b | T, U |
| L.O.4 | Evaluate the length, area, volume of an object in a <br> higher dimension | b | T, U |
| L.O.5 | Demonstrate confidence when dealing with <br> derivatives and integrals of vector functions and <br> functions of several variables. Comfortable with <br> applying derivatives and integrals when required | g | T, U |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-3) and Program/Student Learning Outcomes (PLO) (a-h) is shown in the following table. The below levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h |  |
| 1 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |


| 2 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 3 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  | 4 |  |

## 6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :---: |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
|  | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Vector Functions and Space <br> Curves, Limit and continuity of <br> vector functions | 1,3 | Lecture |  |
| 2 | Derivatives and Integrals of <br> vector functions, Length of <br> space curves | 1,3 | Lecture | HW |
| 3 | Functions of Several Variables, <br> Limits and Continuity | 3,5 | Lecture | HW |
| 4 | Partial Derivatives, Tangent <br> Plane and <br> Approximations Linear | 3,5 | Lecture | HW |
| 5 | Chain Rules, Directional <br> Derivatives and Gradient | 3,5 | Lecture | Quiz |
| 6 | Maximum and Minimum <br> Values of Functions of two <br> variables | 3,5 | Lecture | HW |


| 7 | Lagrange Multipliers and <br> Applications | 3,5 | Lecture | HW |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 8 | Double Integrals in Rectangles, <br> Iterated Integrals | 3,5 | Lecture | Quiz |
| Midterm Exam | Midterm Exam |  |  |  |
| 9 | Double Integrals in General <br> regions and Applications | 2,4 | Lecture | HW |
| 10 | Triple Integrals and <br> Applications | 2,4 | Lecture | HW |
| 11 | Change of Variables in Multiple <br> Integrals | 4,5 | Lecture | HW |
| 12 | Vector Fields, Line Integrals, | 2,4 | Lecture | Quiz |
| 13 | Line Integrals of Vector Fields, <br> Fundamental Theorem, Green's <br> Theorem | 4,5 | Lecture | HW |
| 14 | Surface integrals and <br> Applications | $2,4,5$ | Lecture | HW |
| 15 | Stokes' Theorem, Divergence <br> Theorem. | $1,2,3,4,5$ | Lecture | Quiz |
| Final Exam | Written Exam |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed based on their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Assoc. Prof. Tran Vu Khanh
- Email: tvkhanh@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 20. PROBABILITY

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Xác suất |
| English: | Probability |
| Course ID: | MAFE206IU |
| Course type | 凹Fundamental |
| $\square$ General |  |
| $\square$ Specialization (required) | $\square$ Specialization (elective) |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Others : ................... |
| Number of credits: | 3 |
| Lecture: | 3 |
| Laboratory: | 0 |
| Prerequisites: | Analysis 2 |
| Parallel Course: | Analysis 3, Real Analysis |
| Course standing in curriculum: | Year 2 |

## 2. Course Description

Probability theory is one of the central cores of applied mathematics. The students will learn about basic and advanced topics of Probability with a mixed perspective (both classical and measure-based Probability theories). This is a theoretical foundation for many courses such as Statistics, Regression Methods, Stochastics Modeling ...

## 3. Textbooks and References

 Textbooks:[1] S. Ross, A First Course in Probability, Prentice Hall (Eighth Edition), New Jersey, 2010
[2] M. DeGroot, M. Schervish, Probability and Statistics, Addison-Wesley (Fourth edition), 2012
[3]. D. P. Bertsekas, J. N. Tsitsiklis, Introduction to Probability, Athena Scientific, Belmont, Massachusetts (Second edition), 2008

## 4. Course Objectives

| Goals | Goal description | Program <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Analyze the basic concepts and results of <br> Probability such as Probability measure, Random <br> variables, Moments, Limit Theorems | L.O.1 | Knowledge |


| G2 | Calculate probability and moments of complicated <br> events of various models | L.O.2 |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G3 | Apply probability models to solve real world <br> problems | L.O.3 | Skill |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Be able to analyze the basic concepts and results <br> of Probability such as Probability measure, <br> Random variables, Moments, Limit Theorems | a | T, U |
| L.O.2 | Be able to calculate probability and moments of <br> complicated events of various models | b | T, U |
| L.O.3 | Be able to apply probability models to solve real <br> world problems | b | I, U |

6. Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Assessment form |
| :--- | :--- | :---: |
| A1. Process assessment | A1.1 | $10 \%$ |
|  | A1.2 | $15 \%$ |
|  | A1.3 | $5 \%$ |
| A2. Midterm assessment | A2.1 | $15 \%$ |
|  | A2.2 | $15 \%$ |
|  | A3.1 | $25 \%$ |
|  | A3.2 | $25 \%$ |

7. Course Outlines

## Theory

| Week | Topic | Learning <br> Outcome | Assessments | Learning <br> activities |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Basics elements of probability | 1,2 | HW1 | Lecture, <br> Discussion |
| 2 | Counting techniques | 3 | HW2 | Lecture, <br> HW |
| 3 | Axioms of probability in general space | 1,2 | HW3 <br> Quiz1 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz |
| 4 | Conditional probability | 1,3 | HW4 | Lecture, <br> Group work, <br> HW |


| 5 | Law of total probability and Bayes's <br> theorem | 1,3 | HW5 <br> Quiz2 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| $6-7$ | Random variables | 1,3 | HW6 | Lecture, <br> HW |
| 8 | Expectation, variance | 2,3 | HW7 | Lecture, <br> HW |
| 9 | Midterm | 1,3 | HW8 <br> Quiz3 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz |
| $10-11$ | Special random variables | HW9 | Lecture, <br> HW |  |
| $12-$ <br> 13 | Joint distribution | Conditional distribution | HW10 | Lecture, <br> HW |
| 14 | Conditional expectation | HW11 | Lecture, <br> HW, <br> Inclass-Quiz |  |
| 15 | HW12 | Lecture, <br> HW, |  |  |
| 16 | Weak law of large number, central <br> limit theorem | 1 |  |  |
| 17 | Final exam |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignments and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.
Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.
9. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Dr. Pham Hai Ha, Email: phha@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 21. DATABASE MANAGEMENT SYSTEM

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Hệ Quản trị Dũ̃ liệu |
| English: | Database Management System |
| Course ID: | MAFE204IU |
| Course type |  |
| 凹 General |  |
| $\square$ Specialization (required) | ® Fundamental <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | 3 |
| Laboratory: | 3 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | None |
| Course standing in curriculum: | None |

2. Course Description

The course introduces an overview of database management systems. This course focuses on database design, development, and applications in practice with relational database management systems.

## 3. Textbooks and References

- Abraham Silberschatz, Henry F. Korth, S. Sudarshan, Database System Concepts, 6th edition, McGraw-Hill, 2011
- Ramez Elmasri, Fundamentals of Database Systems, 6th Edition, Addison Wesley, 2011


## 4. Course Objectives

Upon successful completion of this course, students will be able to (1) gain insights into and assess database management systems (DBMS), (2) Develop DBMS-based applications..

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide the students with the fundamentals of <br> database management systems | L.O.1 | Knowledge |
| G2 | Show how to design and develop DBMS <br> applications | L.O.2 | Skill |


| G3 | Develop life-long learning attitude | L.O.3 | Attitude |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teachin <br> g Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Can access and gain insights of database <br> management systems (DBMS). | a | I, T |
| L.O.2 | Can design and develop DBMS-based <br> applications | c | I, T |
| L.O.3 | Can learn new tools and techniques by <br> themselves | h | T, U |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :---: |
| A1. Process assessment | $\begin{array}{l}\text { A1.1 Attendance, } \\ \text { attitude }\end{array}$ | 20 |
|  | A1.2 Homework |  |
|  |  |  |$]$

7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction to database | 1 | Lecture |  |
| 2 | Relational database | 1,2 | Lectures and <br> practice | Quiz |
| 3,4 | Structured Query Language: <br> Basics | 1,2 | Lectures and <br> practice | Quiz |
| 5 | Entity Relationship Model | 2,3 | Lectures and <br> practice | HW |
| 6 | Relational Database Design |  | Lectures and <br> practice |  |
| 7 | Review |  |  |  |
| Midterm Exam | Structured Query Language: <br> Intermediate Level | 2,3 | Lectures and <br> practice | Quiz |
| 8 |  |  |  |  |


| 9 | Application Design and <br> Development | 2,3 | Lectures and <br> practice |  |
| :---: | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 10 | Data Warehousing and Mining | 1,2 | Lectures and <br> practice | Quiz, HW |
| 11 | Database normalization | 2,3 | Lectures and <br> practice | HW |
| 12 | Specialty Databases: <br> Object-based Databases and XML | 2,3 | Lectures and <br> practice |  |
| 13 | Review | $1,2,3$ |  |  |
| Final Exam |  |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on this course. This time include attending lectures, reading assigned materials and doing homeworks. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment.

Academic Honesty and Plagiarism: Academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. All assignments are to be completed individually, unless explicitly indicated otherwise.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer:
- Email:

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 22. DIFFERENTIAL EQUATIONS

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Phương trình vi phân |
| English: | Differential Equations |
| Course ID: | MAFE202IU |
| Course type <br> x $\square$ General <br> Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others : ................... |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 4 |
| Parallel Course: | 0 |
| Course standing in curriculum: | Analysis 2 |

## Course Description

This course introduces fundamental mathematical methods and analysis in ordinary differential equations and their applications and a short introduction to partial differential equations.

## Textbooks and References

Textbooks: W.E. Boyce, R.C. DiPrime, Elementary Differential Equations and Boudnary Value problems, $8^{\text {th }}$ Edition, John Wiley \& Sons.

## References:

P. Hartman, Ordinary differential equations, SIAM Classics in applied mathematics 38, $2^{\text {nd }}$ edition, Birkhauser, 1982
J.K. Hale, Ordinary differential equations, 2nd ed., Robert E. Krieger Publishing Co., Inc., Huntington, New York, 1980.

## Course Objectives

This course provides an introduction to the theory, solution, and application of ordinary differential equations. Topics discussed in the course include methods of solving first-order differential equations, existence and uniqueness theorems, second-order linear equations, higher-order linear equations, systems of equations, non-linear equations. The relationship between differential equations and linear algebra is emphasized in this course. Applications of differential equations in physics, engineering, biology, and economics are presented. This course covers a very brief introduction to partial differential equations including the method separation variables, Heat equations, Wave equations, Laplace equations.
\(\left.$$
\begin{array}{|l|l|l|l|}\hline \text { Goals } & \text { Goal description } & \begin{array}{l}\text { Course } \\
\text { Learning } \\
\text { Outcomes }\end{array} & \begin{array}{l}\text { Competency } \\
\text { level }\end{array} \\
\hline \text { G1 } & \begin{array}{l}\text { To provide an introduction to the nature and } \\
\text { significance of differential equations for students } \\
\text { of engineering, mathematics, and science. }\end{array} & \text { L.O.1 } & \begin{array}{l}\text { Knowledge, } \\
\text { Skill } \\
\text { Attitude }\end{array} \\
\hline & \begin{array}{l}\text { To provide methods for solving differential } \\
\text { equations that have proved useful in a wide } \\
\text { variety of applications. } \\
\text { To present an exposition of differential equations } \\
\text { that incorporates algebraic, numerical and } \\
\text { graphical analysis, without undue emphasis on } \\
\text { theoretical abstraction or routine mechanical } \\
\text { manipulation. } \\
\text { To use technology to graph solutions of ordinary } \\
\text { differential equations (ODEs) and to do } \\
\text { explorations and projects involving ODEs. }\end{array} & \text { L.O.2 } & \text { L.O.3 }\end{array}
$$ \begin{array}{l}Knowledge, <br>
Skill <br>

Attitude\end{array}\right]\)| G2 |
| :--- |

## Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Students demonstrate the ability to: <br> Identify the type of a given differential equation <br> and select and apply the appropriate analytical <br> technique for finding the solution of first order and <br> selected higher order ordinary differential <br> equations. | a I,T |  |
|  | Evaluate first order differential equations <br> including separable, homogeneous, exact, and <br> linear. $\square$ Show existence and uniqueness of <br> solutions. |  |  |


| Learning Outcome Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning Outcomes | Teaching Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Create and analyze mathematical models using first order differential equations to solve application problems such as circuits, mixture problems, population modeling, orthogonal trajectories, and slope fields. <br> Solve second order and higher order linear differential equations. $\square$ Determine fundamental solutions and independence using the Wronskian. <br> $\square$ Solve nonhomogeneous equations. <br> Create and analyze mathematical models using higher order differential equations to solve application problems such as harmonic oscillator and circuits. <br> Solve differential equations using variation of parameters $\square$ Evaluate Laplace Transforms. Find series solutions. $\square$ Solve linear systems of ordinary differential equations. |  |  |
| L.O. 2 | Students demonstrate the ability to: <br> Effectively write mathematical solutions in a clear and concise manner. This may be assessed through class assignments, quizzes and tests, and a final exam. <br> Locate and use information to solve first and second order ordinary differential equations. This may be assessed through homework, class quizzes and tests and a final exam. <br> Demonstrate ability to think critically by determining and using appropriate techniques for solving a variety of differential equations. This may be assessed through tests and a final exam. | a, b | I, T,U |
| L.O. 3 | Students will be able to : <br> Demonstrate an intuitive and computational understanding of differential equations by solving <br> a variety of application problems arising from | c | T, U |


| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | biology, chemistry, physics, engineering and <br> mathematics. This may be assessed through <br> homework, class quizzes and tests, and a final <br> exam. <br> Demonstrate the ability to integrate knowledge <br> and ideas of differential equations in a coherent <br> and meaningful manner for solving real world <br> problems. This may be assessed through <br> homework, class quizzes and tests, and a final <br> exam. <br> Demonstrate the ability to integrate knowledge <br> and ideas of differential equations by analyzing <br> their solution to explain the underlying physical <br> processes. This may be assessed through tests and <br> a final exam. | I, T, U |  |
| L.O.4 | Students demonstrate the ability to: <br> Demonstrate the ability to think critically by <br> developing appropriate mathematical models of <br> physical systems. This may be assessed through <br> assignments, tests and a final exam. |  |  |

## Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitute | 5 |
|  | A1.2 Home work | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Chapter 1. Introduction <br> Some Basic Mathematical <br> Models; Direction Fields <br> Solutions of Differential <br> Equations <br> Classification of Differential <br> Equations <br> Modelling with First Order Differential Equations | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 2-4 | Chapter 2. First-order differential equations <br> Linear Equations <br> Method of Integrating Factors Separable Equations <br> Differences Between Linear and Nonlinear Equations <br> Autonomous Equations and Population Dynamics <br> Exact Equations and Integrating <br> Factors <br> Numerical Approximations: <br> Euler's Method <br> The Existence and Uniqueness Theorem <br> Modeling with First Order Differential Equations (Further discussion) | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Project |
| 5-8 | Chapter 3. <br> Linear second-order <br> differential equations <br> Fundamental solution set of homogeneous equations <br> Linear independence and <br> Wronskian <br> Homogeneous linear secondorder differential equations with constant coefficients <br> Reduction of order <br> Non-homogeneous equations <br> Method of undermined coefficients | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture <br> Class discussion | Quiz <br> Homework |


| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Method of variation of Parameters Mechanical and Electrical Vibrations Forced Vibrations |  |  |  |
| Midterm Examination |  |  |  | Written exam |
| 9-11 | Chapter 4. <br> Higher Order Linear <br> Equations <br> General Theory of nth Order Linear Equations <br> Homogeneous Equations with Constant Coefficients <br> The Method of Undetermined Coefficients <br> The Method of Variation of Parameters | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework |
| 12-14 | Chapter 5. <br> Linear systems of first-order differential equations <br> Basic Theory of Systems of First Order Linear Equations Homogeneous Linear Systems with Constant Coefficients Non-homogeneous systems: Method of undetermined coefficients Method of variation of parameters | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 3 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Project |
| 15 | Chapter 6. <br> Partial differential equations <br> Method of separation of variables <br> Heat conduction in a bar <br> Wave equation <br> Laplace equation |  |  |  |
| Final examination |  |  |  | Written exam |

## Course Policy

Class Participation: Student is expected that you will spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignment and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Prof. Pham Huu Anh Ngoc, Lecturers of Mathematics department.
- Email: phangoc@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 23. NUMERICAL ANALYSIS

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Giải tích số |
| English: | Numerical Analysis |
| Course ID: | MAFE208IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| Specialization (required) <br> $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others : .................... |
| Laboratory: | 4 |
| Prerequisites: | 4 |
| Previous courses (pre-take): | 0 |
| Parallel Course: | None |
| Course standing in curriculum: | Analysis 3 |

## 2. Course Description

The aim of this course is to provide students with basic concepts and problem solving skills in numerical analysis. The course include the following topics: Accuracy and precision, errors, roots of nonlinear equations, solving systems of linear equations, curve fitting and interpolation, spline interpolation, numerical differentiation and integration, numerical methods for differential equations, numerical methods for partial differential equations.

## 3. Textbooks and References <br> Textbooks:

R.L. Burden and J.D. Faires, Numerical Analysis, 7th edition, Brooks/Cole, Pacific Grove, CA, 2001.
S. Chapra \& R.P. Canale, Numerical Methods for Engineers: with software and Programming Appl, McGraw-Hill, 7th ed., 2015

## References:

1) G. Allaire, Numerical Analysis and Optimization, Oxford University Press, 2007.
2) S.S. Rao, Applied Numerical methods for Engineers and Scientists, Prentice Hall, 2001

## 4. Course Objectives

Upon the successful completion of this course students will be able to:

1. Have basic knowledge in numerical analysis
2. Be equipped with skills and to derive algorithms to solve problems numerically
3. Analyze an algorithm's accuracy, efficiency and convergence properties

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide student with basic knowledge in <br> numerical analysis | L.O.1 | Knowledge |
| G2 | Students are equipped with skills and derive <br> algorithms to solve problems numerically | L.O.2 | Skill |
| G3 | Analyze an algorithm's accuracy, efficiency and <br> convergence properties. | L.O.3 | Attitude |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Have basic knowledge in numerical analysis | a | I,T |
| L.O.2 | Be equipped with skills and to derive <br> algorithms to solve problems numerically. | b | I, T,U |
| L.O.3 | Analyze an algorithm's accuracy, efficiency <br> and convergence properties | c | T, U |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Class <br> Assignments | 10 |
|  | A1.2 Homework | 10 |
|  |  |  |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching <br> and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| $1-3$ | Chapter 1. Errors and Solutions of <br> nonlinear equations <br> Errors | L.O.1 <br> L.O.2 <br> L.O.3 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Quiz |


| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Bracketing methods for nonlinear equations <br> Open methods for nonlinear equations <br> - Multiple roots <br> ; Systems of nonlinear equations |  |  |  |
| 4-5 | Chapter 2. Linear Systems of Equations 2.1 Gauss elimination method 2.2 LU decomposition methods 2.3 Iterative methods | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 6-8 | Chapter 3. Curve Fitting and Interpolation <br> 3.1. Least squares regression models <br> 3.2 Multidimensional least-square models <br> 3.3 Polynomial regression <br> 3.4 Linearized models <br> 3.5 Interpolation: Newton and Lagrange interpolating polynomials <br> 3.6 Inverse Interpolation <br> 3.7 Spline interpolation | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Quiz Homework |
| Midterm Examination |  |  |  | Written exam |
| 9-10 | Chapter 4. Numerical Differentiation and Integration <br> 4.1. Numerical Differentiation <br> 4.2 Higher-order formulas <br> 4.3 Approximations of Partial derivatives <br> 4.4 Trapezoidal rule <br> 4.5 Simpson's rule <br> 4.6 Multiple integrals | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 11-13 | Chapter 5. Numerical methods for differential equations <br> 5.1. One-step methods <br> 5.2 Euler's method <br> 5.3 Improvements of Euler's methods <br> 5.4 Runge-Kutta methods <br> 5.5 Systems of differential equations and higher-order differential equations 5.6 Multi-step methods | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 3 \end{aligned}$ | Lecture Class discussion | Homework Quiz |
| 14-15 | Chapter 6. Numerical methods for partial differential equations | $\begin{aligned} & \hline \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Lecture Class | Homework Quiz |


| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching <br> and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | 6.1 Finite difference methods for elliptic <br> equations <br> 6.2. Finite difference methods for <br> parabolic differential equations <br> 6.3. Finite difference methods for <br> hyperbolic partial differential equations | L.O.3 | discussion |  |
| Final examination | Written <br> exam |  |  |  |

## 8. Course Policy

Class Participation: Students are expected to spend at least $\mathbf{8}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignments and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.
9. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Assoc.Prof. Mai Duc Thanh
- Email: mdthanh@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 24. FINANCIAL ACCOUNTING

## Course ID: MAFE212IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course develops a basic understanding on the theories, principles, and <br> applications of accounting and financial reporting, essentials in the US <br> standard, including topics such as the theory of debit and credit, accounts, <br> special journals, the accounting cycle, notes and interest, accruals and <br> deferrals, cash, receivables, inventory, fixed assets, and the preparation of <br> financial statements. In general, its primary aim is to provide the basic <br> knowledge in preparing and processing accounting transactions in order to <br> present financial details in a relevant and effective manner, as well as <br> interpreting the accounting information for different types of external and <br> internal investors, management and other accounting information users. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Ms. Nguyen Thi Thu Trang or Ms. Nguyen Canh Tien |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Ro |
| Teaching <br> methods | Lecture, project presentation, discussion, exercises/quizzes |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (lecture, exercise, project presentation, discussion): 60 <br> Private study including examination preparation, specified in hours9: 60 |
| Credit points | 4 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None |

9 When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

| Course objectives | Upon the successful completion of this course students will be able to (1) Identify the importance of accounting information in decision making and the role it plays within the business environment, (2) Appreciate, understand and demonstrate the relevant procedures of the accounting information life cycle and transformation of accounting information during this process, (3) Comprehend the development of accounting principles and policies through accounting theories and undertakings of the accounting professions |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Identify the importance of accounting information in decision making and the role it plays within the business environment (Program outcome: b) |
|  | Skill | CLO2. Appreciate, understand and demonstrate the relevant procedures of the accounting information life cycle and transformation of accounting information during this process (Program outcome: e, h) <br> CLO3. Comprehend the development of accounting principles and policies through accounting theories and undertakings of the accounting professions (Program outcome: e, h) |
|  | Attitude | CLO4. Display effective work and communication within a team in a responsible environment (Program outcome: e, i) <br> CLO5. Develop a lifelong learning attitude (Program outcome: i, k) |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |


|  | Topic | Weight | Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Introduction to Accounting and Business | 1 | I, T |
|  | Analyzing Transactions | 1 | T, U |
|  | The Adjusting Process | 1 | $\begin{array}{lr} \mathrm{I}, & \mathrm{~T}, \\ \mathrm{U} \end{array}$ |
|  | Completing the Accounting Cycle | 1 | T, U |
|  | Accounting for Mechandising Businesses | 1 | I, T |
|  | Inventories | 1 | I, T |
|  | Cash and Receivables | 1 | I, T |
|  | Fixed assets | 1 | I, T |
|  | Liabilities | 1 | I, T |
|  | Owners' Equity | 1 | I, T |
|  | Bonds Payable and Investment in Bonds | 1 | T, U |
|  | Cash Flow Statement and Financial Statements Analysis | 1 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is class sessions. Students will be assessed on the basis participation. Questions and comments are strongly enco Assignments/Examination: Students must have more overall to pass this course. | ompulsory sis of th uraged. han 50/100 | for the eir class <br> 0 points |
| Reading list | Textbook: <br> Warren, Reeve, Fess, Accounting, 23rd Edition (Chapte South-Western Publishing Co., 2009 <br> Reference Books: <br> Weygandt, Kieso and Kimmel, Financial Accounting, 5t \& Sons, Inc. 2005 | s 1-17) <br> th Ed, J | Thomson <br> n Wiley |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h |
| 1 |  | x |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  | x |  |  | x |
| 3 |  |  |  |  | x |  |  | x |
| 4 |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessmen <br> t | Teaching and <br> Learning <br> activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Lecture: Introduction to <br> Accounting and Business <br> The nature of accounting <br> Accounting Equation <br> Accounting framework for <br> conventional model | 1,2 | Quiz | Lecture |
| 2 | Lecture: Analyzing Transactions <br> Transaction analysis <br> Double - entry accounting <br> Unadjusted trial balances | $1,2,3,5$ | Quiz, HW | Lecture |
| 3 | Lecture: The Adjusting Process <br> Entries for accounts requiring <br> adjusting <br> Preparing an adjusted Trial <br> Balance | $1,2,3,5$ | Quiz, HW | Lecture and lab <br> session |
| 4 | In-class quiz |  |  |  |
| 5 | Lecture: Completing the <br> Accounting Cycle <br> Preparing financial statements <br> from adjusted account balances <br> Preparing closing entries <br> Describing the accounting cycle | $1,2,3,4,5$ | Quiz, HW | Lecture and lab <br> session |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |


| 6 | Lecture: Accounting for Merchandising Businesses Describe and illustrate the financial statements of a merchandising business. Sales and Purchase Transactions | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture and exercises |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 7 | Lecture: Inventories <br> Perpetual vs. Periodic inventory system <br> Accounting for sales and purchases of merchandising company | $\begin{aligned} & 1,2,3,4,5, \\ & 6 \end{aligned}$ | Group <br> presentatio <br> n | Discussion |
| 8 | Revision session and tutorials |  |  |  |
|  | Mid-term exam |  |  |  |
| 9 | Lecture: Cash and Receivables <br> Internal control for cash and Bank reconciliation procedure <br> Credit control and credit collection Accounting for trade receivable and notes receivable <br> Treatment of uncollectible receivables and its estimation: Allowance method vs. Direct write-off method |  |  |  |
| 10 | Lecture: Fixed assets <br> Conditions for fixed asset recognitions <br> Depreciation methods: SL, DDB and SYD <br> Treatment for disposal of fixed assets (discard, sale and exchange) |  |  |  |
| 11 | Lecture: Liabilities <br> Accounting for payroll and other deductions <br> Accounting for note payables <br> Non - current liabilities (bonds) <br> Contingent liabilities |  |  |  |
| 12 | In-class quiz <br> Lecture: Owners' Equity |  |  |  |


|  | Share capital <br> Dividends, bonus issues and share <br> splits |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 13 | Lecture: Bonds Payable and <br> Investment in Bonds |  |  |  |
| 14 | Lecture: Cash Flows Statement <br> and Financial Statements Analysis |  |  |  |
| 15 | Revision session and tutorials |  |  |  |
| Final Exam | $1,2,3,4,6$ |  |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW | Quiz/ <br> HW | HW/ <br> Project | HW/ <br> Project | Project/ <br> Homework <br> $80 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 <br> $50 \%$ Pass |
| Final <br> exam (40\%) | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 <br> $60 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 25. INTRODUCTION TO CORPORATE FINANCE

## Course ID: MAFE305IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course examines advanced issues in corporate finance management, <br> with a strong emphasis on capital structure, capital budgeting for the levered <br> firm, dividend policy, and mergers and acquisitions in financial markets. <br> Academic papers as well as practical cases will be provided and discussed <br> in class to broaden students' perspectives on related issues. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, laboratory session, exercise, project presentation, discussion |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{10}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Financial Economics | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course objectives | The course aims to provide students with the knowledge and skills necessary to apply the following concepts in a business enterprise: <br> Financing leverage and capital structure policy <br> Capital budgeting for a levered firm |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Course objectives | Various arguments on how dividend policy affects firm value Mergers and acquisitions |  |  |  |
| Course Learning Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |  |  |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |  |
|  | Knowledge | CLO1. Explain the nature and concept of financing leverage and capital structure policy (Program outcomes: a, b) <br> CLO2. Explain how capital budgeting decisions are made for a levered firm (Program outcomes: $a, b, d$ ) |  |  |
|  | Skill | CLO3. Describe the common factors influencing dividend policy that affects firm value (Program outcomes: c, h) <br> CLO4. Analyze Merge and Acquision strategy (Program outcomes: h, j) |  |  |
|  | Attitude | CLO5. Display effective work and communication within a team in a responsible environment (Program outcome: e, f, g) <br> CLO6. Articulate applicability of research methods to improve activities in a business context, develop a lifelong learning attitude (Program outcome: $\mathrm{i}, \mathrm{k}$ ) |  |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |  |
|  | Topic |  | Weight | Level |
|  | Financing lev | e and capital structure policy | 3 | T, U |
|  | Capital budge | for a levered firm | 4 | T, U |
|  | Various argu firm value | ts on how dividend policy affects | 4 | T, U |


| Examination <br> forms | Written examination |
| :--- | :--- |
| Study and <br> examination <br> requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the <br> class sessions. Students will be assessed on the basis of their class <br> participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points <br> overall to pass this course. |
| Reading list | Textbooks: <br> 1. Ross, S. A., Westerfield, R. W. and Jaffe, J. (2005), Corporate Finance, <br> 10th edition, McGraw-Hill. <br> References: <br> 2. Brealey, R. A., Myers, S. C. and Marcus, A. J. (2007), Fundamentals of <br> Corporate Finance, 5th edition, McGraw-Hill. <br> 3. Bruner, R. F. (2007), Case studies in Finance, 5thedn, McGraw-Hill <br> Irwin. |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table


More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |


| 5 |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Financing leverage and capital structure policy | 1,2,5 | Quiz | Lecture and discussion |
| 2 | Financing leverage and capital structure policy | 1,2,5 | HW | Lecture and discussion |
| 3 | Financing leverage and capital structure policy | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |
| 4 | Capital budgeting for a levered firm | 1,2,4 | Quiz | Lecture and discussion |
| 5 | Capital budgeting for a levered firm | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |
| 6 | Capital budgeting for a levered firm | 1,2,4 | HW | Lecture and discussion |
| 7 | Capital budgeting for a levered firm | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion discussion |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 9 | Various arguments on how dividend policy affects firm value | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |
| 10 | Various arguments on how dividend policy affects firm value | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |
| 11 | Various arguments on how dividend policy affects firm value | 1,2,4,5 | HW | Lecture and discussion |
| 12 | Various arguments on how dividend policy affects firm value | 1,2,3,4,5 | Quiz, HW | Lecture and discussion |


| 14 | Revision | $1,2,4,6$ |  | Lecture |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Final Exam |  | $1,2,3,4,6$ |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW <br> $80 \%$ Pass | Quiz/ <br> HW <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | Project/ <br> Homework <br> 80\% Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{array}{\|l\|} \text { Q1 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{array}{\|l\|} \hline \text { Q1 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | Q4 60\% Pass |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 26. FINANCIAL MANAGEMENT

## 1. Course title and code: Financial Management (MAFE214IU)

2. Number of Credits: 3
3. Responsible School/Department: School of Business
4. Prerequisites: (None)

## 5. Course Description

The knowledge of financial principles is advantageous to managers in virtually every discipline in business. This course is designed as an introduction to finance and is the primary Prerequisites to Corporate Finance which covers more in-depth topics. The content of this course integrates both conceptual and mathematical information.
The basic concepts of the time value of money, valuation and rates of return, cost of capital and capital budgeting are covered. Students will learn how capital markets function, about different types of securities and financing instruments that exist, and how to manage cash flow. Risk, working capital management, leverage, forecasting, and the analysis of financial statements and ratios are given particular attention. This course should provide students with basic financial math skills and an excellent introduction to financial management concepts.
6. Overall Educational Objectives/ Learning Outcomes:

Students will develop the skills necessary to apply the following concepts in a business enterprise:

- CLO1: Apply operating, financial leverage, Cash and current asset management;
- CLO2: Analyze effectiveness of short-term financing alternatives; Weighted average cost of capital of a corporation;
- CLO3: Articulate capital budgeting evaluation; cost of capital, net present value, and internal rate of return;
- CLO4: Build the integrating skill in long-term debt financing decisions (bond and leasing), value of stock, dividends and stock splits;
- CLO6: Form a scientific view for financial management in an international business environment and modern issues..


The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 7. Course Outline:

| Topic <br> Number | Content | Number |  |  |
| :---: | :--- | :---: | :---: | :---: |
|  |  | Lecture | Practice | Exercise |
| 1 | Introduction to corporate finance | 4 | 0 |  |
| 2 | Financial statements and cash <br> flows | 8 | 0 |  |
| 3 | Time value of money | 8 | 0 |  |
| 5 | Bond and bond valuation | 4 | 0 |  |
| 6 | Stock and stock valuation | 4 | 0 |  |
| 7 | Investment rules and capital <br> budgeting | 8 | 0 |  |
| 8 | Risk, return and cost of capital | 8 | 0 |  |
| 9 | Review | 1 |  |  |
| Total |  | 45 |  |  |

8. Course Assessment Policy:

- One midterm exam: 20\%-40\%
- One comprehensive final exam: $40 \%-60 \%$
- In-class quizzes, class participation and learning attitude: $20 \%-40 \%$

9. Textbooks and Other Required Materials:

Brealey R. A., Myers S. T. \& Marcus A. J., Fundamentals of Corporate Finance, $5^{\text {th }}$ ed., 2007, McGraw Hill.

Stephen A.Ross, Randolph W.Westerfield, Jeffrey Jaffe, Bradford D. Jordan, Modern financial management, 8th ed., 2008, McGraw Hill.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 27. DECISION MAKING

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Lý thuyết ra quyết định |
| English: | Decision making |
| Course ID: | MAFE207IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| $\boxtimes$ Specialization (required) |  |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others : .................. |
| Laboratory (exercises): | 3 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | None |
| Course standing in curriculum: | None |

## 2. Course Description

Decision making is one of the important parts in operations research or management science. Decision making techniques help managers to choose the best alternative based on quantitative criteria. This course provides students with basic knowledge about decision model formulation so that they can make decisions based on the models. This course also provides students with basic knowledge on decision making in the relation to game theory. Concretely, students are supplied with the structure of decision making problems, with or without uncertainty, game theory and decision making, and Project management PERT/CPM.

## 3. Textbooks and References

## Main textbooks

[1] F.S. Hillier, G.J. Lieberman, Introduction to Operations Research, $10^{\text {th }}$ Edition, McGrawHill, 2015.
[2] H.A. Taha, Operations research: An introduction (Eight Edition), Pearson Prentice Hall, 2007.

## Other references

[3] E. Jonathan, Jr. Ingersoll, Theory of financial decision making. Rowman \& Littlefield Publisher, 1987.
[4] R.T. Clemen, T. Reilly, Making hard decision with decision tools. South-Western, Mason USA, 2013.

## 4. Course Objectives

Master mathematical models and solution methods of decision-making problems, game theory, group decisions, and multi-criteria decision making.

Realize problems in management having the mentioned models in decision making and have the ability to model using such models.

This course examines the decision-making processes in various contexts of deterministic or stochastic. To complete this course, students would be able to analyze alternatives, formulate decision models, and make decisions based on the results of the decision models.

Realize mathematical models when applying the knowledge studied to real-world problems (even in case the models are not exactly as the models in the course) and possess the ability to modify the algorithm, theory to deal with the new situation. To develop abilities to think reasonably, of realizing new problems/questions and answer/solve/prove them under some new conditions arising in practice.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide students with basic knowledge of <br> mathematical models and solution methods of <br> decision-making problems, game theory, group <br> decisions, and multi-criteria decision making. | L.O.1 | Knowledge |
| G2 | How to model real problems in management as <br> models in decision making and have the ability <br> to find the right/good decision in such concrete <br> situations. | L.O.2 | L.O.3 | Skill | G3 |
| :--- | | Help students realize decision-making processes |
| :--- |
| in various contexts of deterministic or stochastic |
| situations. Students would be able to analyze |
| variant alternatives and to make suitable/good |
| decisions. | L.O.3 | L.O.4 |
| :--- | Skill | Attitude |
| :--- |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Comprehend and demonstrate the ability to <br> make decisions in the theory of decision <br> analysis, game theory, and project management. | I |  |


| Learning Outcome Codes | Course Learning Outcomes | Program Learning Outcomes | Teaching <br> Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| L.O. 2 | Build mathematical models problems from realworld problems, in various contexts of deterministic or stochastic (even not in textbooks) and probably not in the same conditions as students have learned .... and modify/judge the known algorithms/methods to solve these new problems. | $\mathrm{a}, \mathrm{b}$ | T, U |
| L.O. 3 | Display the ability to realize "problems" arising (i.e., realize factors/things that are not the same as) when applying the knowledge (from lecture notes/textbook) and also the ability to think reasonably to find the way to solve such problems. | c, e | T, U |
| L.O. 4 | Build independent thinking, require for independent research, on some content in the uncertain real world, beyond the confines of the textbook, through projects, presentations, seminar, assignments, and exercises. Develop a life-long learning attitude | e, f, h | T, U |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Home work | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects |  |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Chapter 1. Introduction to <br> Decision making - steps to <br> effective decision making | L.O.1 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Quiz |
| Chapter 2. Decision analysis <br> Decision making under certainty <br> 2.2 Decision making under risk <br> 2.3 Decision making under <br> uncertainty | L.O.1 <br> 2-5.2 | Lecture <br> Presentation <br> (students) | Project |  |


| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | Final examination $\quad$| Written |
| :--- |
| exam |

## 8. Course Policy

Class Participation: Student is expected that you will spend at least $\mathbf{1 0}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignment and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 9. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Prof. DrSc, Nguyen Dinh
- Email: ndinh@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 28. STATISTICS

## Course ID: MAFE316IU ${ }^{11}$

## 1. General information

| Course <br> designation | Statistics is the art of learning from data and forecasting future outcomes. <br> This course provides the students following contents at the undergraduate <br> level: Introduction to Statistics, Descriptive statistics, Distributions of <br> Sampling Statistics, Parameter Estimation, Hypothesis Testing, Compare <br> two normal populations, Regression, Analysis of Variance (ANOVA), <br> Introduction to R, and Python, practice Statistics in R and Python. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Nguyễn Minh Quân |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, assignment, seminar. |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, <br> erivate study including examination preparation, specified in hours ${ }^{12}: 60$ |
| Credit points | 4 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | MAFE206IU-Probability |

[^4]| Course objectives | The purpose of this course is to provide students with basic concepts and techniques of Statistics, including descriptive statistics and inferential statistics with applying in data analysis in finance. More specifically, the course concentrates on the common distributions: normal distribution, chisquare distribution, T-distribution, F-distribution, the central limit theorem, parameter estimation, hypothesis testing, regression techniques, and ANOVA. After learning this course, students are able to develop and conduct statistical experiments or test hypotheses, analyze and interpret data and draw conclusions, to apply regression models to predict and forecast future outcomes. |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course <br> learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Apply the concepts and techniques of descriptive statistics and common distributions (Program outcomes: a; level 3). <br> CLO2. Evaluate the statistical parameters: population means, population standard deviation, and sample mean (Program outcomes: b; level 5). |
|  | Skill | CLO3. Measure statistical quantities and organize the processes in solving the problem, analyzing the results, and drawing conclusions (Program outcomes: j; level 4). <br> CLO4. Construct statistical experiments or test hypotheses, analyze and interpret data and recommend conclusions (Program outcomes: c; level 4). |
|  | Attitude | CLO5. Demonstrate the type of independent thinking requiring research beyond the confines of the statistics textbook, through projects, interdisciplinary examples, and exercises (Program outcomes: k ; level 3). |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (4 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Descriptive Statistics: Describe and summarizing data sets | 2 | I, T |
|  | Distributions: Normal distribution, Gamma distribution, T-T-distribution, chi-square distribution, F-distribution. | 2 | I, U |
|  | Sampling and Distributions of Sampling Statistics: The sample mean, The central limit theorem. Lab section with R and Python. | 3 | T, U |
|  | Parameter estimations: Maximum likelihood Estimators. Lab section: R and Python. | 2 | T, U |
|  | Hypothesis Testing: z-test and t-test | 2 | T, U |
|  | Compare Two Normal Populations. Project: released and team discussions. | 2 | T, U |
|  | Regression, OLS, inferential concerning beta. Lab section: Python. | 1 | T, U |
|  | Analysis of Variance: One factor and two factors. Lab section: Python. | 1 | I, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | [1] S. Ross, Introduction to Probability and Statistics for Engineers and Scientists, Elsevier (6th edition), 2020. <br> [2] D. Wackerly, W. Mendenhall, R. Scheaffer, Mathematical Statistics with Applications (7th edition), Thomson Brooks/Cole, 2008. <br> [3] D. Ruppert, D. Matteson, Statistics and Data Analysis for Financial Engineering: With R Examples, Springer, 2015. <br> [4] Allen B. Downey, Think Stats: Exploratory Data Analysis, $2^{\text {nd }}$ Edition, O'Reilly Media, 2015. |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-5) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| $\begin{aligned} & \text { CL } \\ & \mathrm{O} \end{aligned}$ | a | b | c | c | d | e |  | f | g |  | h | i |  | j |  | k |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  |
| 4 |  |  | 4 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 3 |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).
3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning <br> activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Descriptive Statistics (1): <br> Population and sample, describe <br> data sets, Summarizing data sets, <br> Mean, Median, Mode, Percentiles | 1,2 | Quiz 1 | Lecture, quiz, <br> discussions |
| 2 | Descriptive Statistics (2): Sample <br> Percentiles, Chebyshev's <br> inequality, Sample correlation <br> coefficient. Lab section with R- <br> programming. | 1,2 | Quiz 2 | Lectures, <br> Exercises, |
| 3 | Distributions (1): Normal <br> distribution, <br> distribution, Gamma distribution | 1,2 | Lab, and Quiz |  |


| 4 | Distributions (2): The Chi-square distribution, T-distribution, Fdistribution. Lab section with R. | 1,2,3 | Quiz 3 | Lectures, Lab, and Quiz |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 5 | Sampling and Distributions of Sampling Statistics (1): The sample mean, The central limit theorem. Lab section with R. | 1,2,3, | Quiz 4 | Lectures, Lab and Quiz |
| 6 | Sampling and Distributions of Sampling Statistics (2): Approximate distribution of the sample mean, The sample variance. Lab section: Python. | 1,2,3 | Exercises | Lecture/exercise <br> Python Colab |
| 7 | Sampling and Distributions of Sampling Statistics (3): Sampling distribution from a normal distribution, Sampling from a finite population. Lab section: Python. | 1,2,3 | Exercises, <br> HW2 | Lectures, Python Colab, /homework |
| 8 | Parameter estimations: Maximum likelihood Estimators. Lab section: Python. | 1,2,4 | Quiz 5 | Lectures, Quiz, <br> Python Colab |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 9 | Parameter estimations: Confidence interval for the population mean and variance. Lab section: Python. | 1,2,4 | Exercises/ <br> Quiz 6 | Lectures, exercises, and quiz, Colab |
| 10 | Hypothesis Testing: z-test, case of the variance is known. | 4, 5 | Exercises, <br> Quiz 7 | Lectures, exercises, And quiz |
| 11 | Hypothesis Testing: t-test, Hypothesis Testing for a proportion. <br> Lab section: Python. | 4,5 | Exercises <br> HW3 | Lectures, Colab /homework |


| 12 | Compare Two Normal Populations. Project: released and team discussions. | 4,5 | Quiz 8 | Lectures and exercises Discussions on the proposal for project |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 13 | Regression, OLS, conference concerning beta. <br> Lab section: Python. | 3,5 | Quiz 9 | Lectures and exercises, Python Colab |
| 14 | Analysis of Variance (ANOVA) <br> Lab section: Python. | 5 | Quiz 10 | Lectures and exercises /homework |
| 15 | Project presentations. <br> Exercises. Revisions. | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | HW4, <br> Project <br> presentation | Presentations, <br> Discussions, <br> Revisions |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> $(10 \%)$ | Qz1->Qz6 <br> Exercises <br> $80 \%$ Pass | Qz1->Qz6 <br> Exercises/Qz <br> 2 <br> $60 \%$ Pass | Qz3->Qz4 <br> Exercises/Qz <br> 3 <br> $80 \%$ Pass | Qz5->Qz7 <br> Exercises/ <br> Group <br> presentation <br> $70 \%$ Pass | Qz8-> Qz10 <br> Exercises/ <br> Group present <br> $70 \%$ Pass |
| Homework <br> exercises <br> $(10 \%)$ | HW1, HW2 <br> $70 \%$ Pass | HW1, HW2 <br> $60 \%$ Pass | HW2 <br> $65 \%$ Pass | HW3, HW4 <br> $65 \%$ Pass | HW4 |
| Project(10\%) | X <br> $80 \%$ Pass | X <br> $60 \%$ Pass | X <br> $80 \%$ Pass | X <br> $70 \%$ Pass | X <br> $80 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam $(30 \%)$ | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $60 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $70 \%$ Pass | Q5 |


| Final exam | Q1 | Q2 | Q3 | Q4 | Q5 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| (40\%) | 80\%Pass | 60\%Pass | 70\%Pass | 60\% Pass | 50\% |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 29. FERM Elective \#1

### 29.1 FINANCIAL MARKETS

Course ID: MAFE209IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course provides students with the knowledge and understanding of the <br> roles of the intermediary financial institutions in the financial markets. It <br> helps students to differentiate between financial institutions with deposits <br> and ones without deposits, understand and analyze the operational structure <br> of the financial markets. Distinguish the types of securities such as stocks, <br> currencies, bonds and other financial instruments. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lecture, project presentation, discussion |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{13}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills to (1) Apply concepts relevant to financial markets and financial institutions, such as the flow of funds, levels of interest rates to current events or topical issues (2) Evaluate empirical evidence of market performance and contrast it with theories of market performance (3) Research and analyze specific problems or issues related to financial markets and institutions |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Understand the structure and operation of the financial markets as a whole and different individual financial market such as stock markets, bond markets, etc. (Program outcome: a, b) |
|  | Skill | CLO2. Apply and analyze the industry and characteristics of each different financial sector such as banking, insurance, and securities (Program outcome: $\mathrm{a}, \mathrm{b}, \mathrm{d}$ ) <br> CLO3. Research and analyze macroeconomic policies and impact on the financial system (Program outcomes: $\mathrm{c}, \mathrm{h}$ ) <br> CLO3. Research and analyze macroeconomic policies and impact on the financial system (Program outcomes: h, j) |
|  | Attitude | CLO5. Display the effective work and communication within a team in a responsible environment (Program outcome: e, f, g) <br> CLO6. Articulate applicability of portfolio management concepts and techniques to their specific business problems, develop a life-long learning attitude (Program outcome: i, k) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Introduction | 1 | T, U |
|  | Interest rate | 1 | T, U |
|  | Interest rate and Macroeconomic policies | 2 | T, U |
|  | Risk and Interest rate | 2 | T, U |
|  | Financial Market Efficiency | 2 | I, T |
|  | Central bank and Federal reserve system | 1 | I, T |
|  | Monetary Policy and Central Bank | 2 | I, T |
|  | Money Market | 1 | T, U |
|  | Bond Market | 2 | T, U |
|  | Stock Market | 2 | I, T |
|  | Banking operation and Financial management | 1 | T, U |
|  | Insurance Industry | 2 | T, U |
|  | Securities brokerage and Investment banking | 2 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. Frederic S. Mishkin, Stanley G. Eakins, Financial Markets and Institutions, Addison Wesley, 2009 |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | X | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | x | x |  | X |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | X |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | X |  |
| 5 |  |  |  |  | x | x | x |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | 1 | j | k |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |
| 5 |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |

3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction <br> 1. Why study Financial Markets <br> 2. Overview of the financial <br> system <br> 3. The functions of financial <br> markets | 1,2 | Quiz | Lecture |
| 2 | Interest Rate | 1,2 | HW | Lecture |


|  | 1. Overview of interest rate <br> 2. Determination of interest rate <br> 3. Types of interest rates |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 3 | Interest rate and Macroeconomic <br> policy <br> 1. Factors that affect interest rate <br> 2. Bond market and interest rate <br> 3. Change in market equilibrium of <br> interest | 5,2, | Quiz, HW | Lectures |
| 4 | Risk and Interest Rate <br> 1. The structure of interest rate risk <br> 2. The relationship between risk <br> and interest rate <br> 3. Case analysis | $1,2,4$ | HW |  |
| 5 | Financial Market Efficiency <br> 1. General definitions | HW | Lecture |  |
| 2. Theory of financial market |  |  |  |  |
| efficiency |  |  |  |  |
| 3. The evident of market efficiency |  |  |  |  |$\quad$| Quiz, HW |
| :--- |
| 4. Behavioral finance |


| 8 | Money Market <br> 1. Overview <br> 2. Objectives of monetary market <br> 3. Money market instruments | 1,2,4 | HW | Lectures |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 9 | Bond Market <br> 1. Types of bonds <br> 2. Calculation of bond income <br> 3. Bond investment activity | $\begin{aligned} & 1,2,3, \\ & 5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture discussion | and |
| 10 | Stock Market <br> 1. Stock investment <br> 2. Share valuation <br> 3. Participants in the stock market <br> 4. Stock market management | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture discussion | and |
| 11 | Banking operation and Financial management <br> 1. Basic knowledge of banks <br> 2. Measuring effectiveness of banks <br> 3. Bank management <br> 4. Competition in the banking sector | $\begin{aligned} & 1,2,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | HW | Lecture discussion | and |
| 12 | Insurance industry <br> 1. Basic knowledge of insurance industry <br> 2. Insurance management system <br> 3. Competition and management in the insurance industry | $\begin{aligned} & 1,2,3, \\ & 4,5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture discussion | and |
| 13 | Securities brokerage and Investment banking <br> 1. Overview | 4,5,6 |  | Lectures discussion | and |


|  | 2. Investment bank <br> 3. Brokerage company |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 14,15 | Revision and |  |  |
| Final Exam | $1,2,4$, <br> 6 |  | Lecture <br> discussion |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | Quiz/ <br> HW <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | Project/ <br> Homework <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> 80\% Pass |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 29.2 FUNCTIONAL ANALYSIS

Course ID: MAFE210IU

## 1. General information

| Course <br> designation | - For 2nd year students in Financial Engineering and Risk Management. <br> - Main contents: important general spaces: topology spaces, metric spaces, <br> normed spaces; functionals and linear operators, some important properties and <br> theorems; some specific spaces and linear functions on them. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lectures, assignments |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, 60 (lectures) <br> etra <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{14}: 60$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Analysis 2 <br> Course <br> objectives <br> The purpose of this course is to provide students with foundations of functional <br> analysis. Many applications will be studied. |

[^5]| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to:$\|$Competency <br> level |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Knowledge | Course learning outcome (CLO) |  |
|  | Skill | CLO1. Have basic knowledge of the fundamentals of <br> functional analysis. (Program outcome: a) <br> CLO2. Know the scope of applications of functional <br> analysis. (Program outcome: a) |
|  | CLO3. Able to recognize situations where functional <br> analysis can be applied to analyze economic models <br> (Program outcome: b, d) <br> CLO4. Able to applied results of functional analysis |  |
| to study economic models (Program outcome: b, d) |  |  |$|$| Attitude |
| :--- |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (4 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Sets, ordered sets <br> Topological spaces | 1 | I, T |
|  | Metric space <br> Completeness | 1 | T, U |
|  | Separability and compactness | 1 | T,U |
|  | Vector spaces <br> Operators and functionals | 1 | T, U |
|  | Convex sets and seminorms | 1 | T, U |
|  | Hahn-Banach Theorem | 1 | T, U |
|  | Basic definitions and properties Some important inequalities | 1 | T, U |
|  | Space of measurable functions and sequences | 1 | T, U |
|  | Some other space functions <br> Hilbert spaces | 1 | I, T |
|  | Operator spaces and adjoint operator | 1 | I, T |
|  | Operators and Functionals on Hilbert spaces | 1 | T, U |
|  | Week topology | 1 | T, U |
|  | Reflexive spaces | 1 | T, U |
|  | Representation of Functionals on functions spaces | 1 | T, U |
|  | $L^{p}$ spaces | 1 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points overall to pass this course. |  |  |

Reading list 1. L.V. Kantorovich, Functional Analysis, Pergamon Press, Oxford, 1982.
2. E. Kreyszig, Introductory Functional Analysis with Applications, Wiley, New York, 1989.
3. D. H. Griffel, Applied Functional Analysis, Dover, Mineola-New York, 2002

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:


## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Sets, ordered sets <br> Topological spaces | 1,3 |  | Lecture |
| 2 | Metric space <br> Completeness | 1,3 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 3 | Separability and compactness | 3,5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 4 | Vector spaces <br> Operators and functionals | 3,5 | HW1 | Lectures and HW |
| 5 | Convex sets and seminorms | 3,5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 6 | Hahn-Banach Theorem | 3,5 | HW2 | Lectures and HW |
| 7 | Basic definitions and properties <br> Some important inequalities | 3,5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 8 | Space of measurable functions <br> and sequences | 3,5 | HW3 | Lectures and HW |
| Midterm Exam | Some other space functions <br> Hilbert spaces | 2,4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 9 | Operator spaces and adjoint <br> operator | 2,4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 11 | Operators and Functionals on <br> Hilbert spaces | 4,5 | HW4 | Lectures and HW |


| 12 | Week topology | 2,4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 13 | Reflexive spaces | 4,5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 14 | Representation of Functionals on <br> functions spaces | $2,4,5$ | HW5 | Lectures and HW |
| 15 | $L^{p}$ spaces | $1,2,3,3$, <br> 4,5 | Exercises |  |
| Final Exam | $1,2,3,3$, <br> 4,5 |  |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> (10\%) | Qz1->Qz4 <br> $80 \%$ Pass | Qz5->Qz8 <br> $80 \%$ Pass | Qz1->Qz4 <br> $80 \%$ Pass | Qz5->Qz8 <br> $80 \%$ Pass | Qz2, 4, 6, 8 <br> $70 \%$ Pass |
| Homework <br> exercises <br> $(10 \%)$ | HW1->H3 <br> $70 \%$ Pass | HW4, HW5 <br> $70 \%$ | HW1->HW3 <br> $70 \%$ Pass | HW4, HW5 <br> $70 \%$ | HW1->HW5 <br> $60 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1, Q2 <br> $80 \%$ Pass |  | Q3, Q4 <br> $70 \%$ Pass |  | Q5 |
| Final exam <br> (50\%) |  | Q1, Q2 <br> $80 \% P a s s ~$ |  | Q3, Q4 <br> $70 \% P a s s ~$ | Q5 |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.
Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 29.3 WEB APPLICATION PROGRAMMING

## Course ID: MAFFE211IU

## 1. General information

| Course <br> designation | Basic concepts in web programming such as client-side programming, <br> server-side programming. Introducing syntax of common web <br> programming languages, tools, and development environments such as <br> HTML, Java Server Page, Java Bean, MVC model, Java utilities and <br> development environments, extended Java frameworks such as Ajax and <br> Struts. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Lecturer from Faculty of Computer Science |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Elective <br> Teaching <br> methods Lectures, assignments |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 150 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, 60 (lectures) <br> erivate study including examination preparation, specified in hours ${ }^{15}$ : 90 |
| Credit points | 4 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None |
| Course <br> objectives | Equipped students with the necessary knowledge that can be used to <br> evaluate web-based systems, as well as skills in designing and developing <br> web-based applications. | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |  |  |
|  | Knowledge | CLO1. Comprehend concepts in web programming such as client-side programming, and server-side programming (Program outcome: a) |  |  |
|  | Skill | CLO2. Employ syntax of common web programming languages, tools, and development environments such as HTML, Java Server Page, Java Bean, MVC model, Java utilities and development environments, extended Java frameworks such as Ajax and Struts. (Program outcome: e) <br> CLO3. Apply web-based systems to design and develop web-based applications (Program outcome: g) |  |  |
|  | Attitude | CLO4. Develop life-long learning attitude (Program outcome: j) |  |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |  |
|  | Topic |  | Weight | Leve |
|  | Overview of | programming | 2 | I, T |
|  | Creating web | with HTML | 2 | T, U |
|  | Server progra | ng languages | 2 | T, U |
|  | Client progra | ng languages | 2 | T, U |
|  | Web session |  | 2 | T, U |
|  | Ajax |  | 2 | I,T, U |
|  | Trusts, XML \& XSLT |  | 3 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |  |


| Study and <br> examination <br> requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the <br> class sessions. Students will be assessed on the basis of their class <br> participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points <br> overall to pass this course. |
| :--- | :--- |
| Reading list | [1]. Programming the World Wide Web, third edition. Robert Sebesta. <br> Addison Wesley Publishing. <br> [2]. Marty Hall and Larry Brown, Core Web Programming, Second Edition, <br> Prentice Hall, 2001 <br> [3]. Marty Hall and Larry Brown, Core Servlets and JavaServer Pages <br> Volume 1: Core Technologies, Second Edition, Prentice Hall, 2003 |
| [4]. James L. Weaver, Kevin Mukhar, and Jim Crume, Beginning J2EE 1.4: |  |
| From Novice to Professional, Apress, 2004. |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e |  | f | g | g | h | i | j |  | k |  |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  | 4 | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1,2 | Overview of web programming | 1 |  | Lecture and practice |
| 3,4 | Creating webpage with HTML | 1,2 | task1 and |  |
| 5,6 | Server programming languages | 1,2 | Lectures <br> discussion |  |


| 7,8 | Client programming languages | 2,3 | Personal project 1 | Lectures |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 10,11 | Web session | 2,3 | task 3 | Lecture and practice |
| 11,12 | Ajax | 1,2 |  | Lectures |
| 13,14 | Trusts | 2, 3 | Min-project | Lectures and discussion |
| 15 | XML \& XSLT | 2, 3,4 | Personal <br> Project 2 | Lecture and practice |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3, \\ & 4,5 \end{aligned}$ |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| In-class tests/ (10\%) | Task1 <br> 80\% Pass | Task2 80\%Pass | Task 3 80\% Pass |  |
| Persional tasks (20\%) | Personal project 1 80\% |  | Personal project 2 $75 \%$ Pass | Min-project $70 \%$ Pass |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1, } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2, } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 75 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 70 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1, } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{gathered} \text { Q2 } \\ 75 \% \text { Pass } \\ \hline \end{gathered}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3, } \\ & 70 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 30. RANDOM PROCESS

## Course ID: MAFE302IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This subject will provide basic and advanced topics on Random Processes, <br> Stochastic calculus and simulation approach to solve stochastic differential <br> equations. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Pham Hai Ha |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, exercise): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{16}: 25$ <br> Credit points |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Probability | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course objectives | Upon the successful completion of this course students will be able to: Analyze the basic concepts and results of Random Processes and Stochastic Calculus such as Markov process, Poisson process, Brownian motion, Ito integral, Stochastic Differential Equations <br> Simulate Random processes and solve Stochastic Differential Equation <br> Apply stochastic models to solve real problems. |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |  |  |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |  |
|  | Knowledge | CLO1. Comprehend basic concept of random processes, some special random processes and their applications (PLO a; level 2) <br> CLO2. Analyze the simulations of random processes and applications in Finance (PLO b; level 4) |  |  |
|  | Skill | CLO3. Manipulate stochastic calculus, solve stochastic differential equations and build the modern stochastic models currently used in Economics, Finance, and real-life applications (PLO h, level 4) |  |  |
|  | Attitude |  |  |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |  |
|  | Topic |  | Weight | Level |
|  | Review of Pr | lity | 2 | I, T |
|  | Introduction properties | ndom process and some important | 2 | I, T |
|  | Special rando | ocesses | 7 | T, U |
|  | Stochastic cal |  | 4 | T, U |
| Examination forms | Written exam |  |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points overall to pass this course. |  |  |  |


| Reading list | [1] S.E. Shreve, Stochastic Calculus for Finance I: The Binomial Asset <br> Pricing Models, Springer Finance, 1997 <br> [2]. S.E. Shreve, Stochastic Calculus for Finance II: Continuous-Time <br> Models, Springer Finance, 1997 |
| :--- | :--- |
|  | [3]. D. P. Bertsekas, J. N. Tsitsiklis, Introduction to Probability, Athena <br> Scientific, Belmont, Massachusetts (Second edition), 2008 |

## 2. Learning Outcomes Matrix

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-3) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:


The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).
3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topic | CLO | Assessments | Learning <br> activities | Resources |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| $1-2$ | Review probability and <br> introduction to simulation | 1,2 | HW1 | Lecture, <br> Discussion | $[1] .2$. <br> $[2] .1 .2$. |
| $3-4$ | Introduction to random <br> processes | 3 | HW2 <br> Quiz1 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz | $[1] .1 .2$. |
| $5-6$ | Poisson process and <br> applications | 1,2 | HW3 <br> Quiz2 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz | $[3] .5$. |
| $7-8$ | Markov chain and long term <br> behavior | 1,3 | HW4 | Lecture, <br> Group work, <br> HW | $[3] .6$. |
| 9 | Midterm |  | HW5 | Lecture, <br> HW | $[1] .5$. <br> $[2] .3$. |
| 10 | Random walk and binomial <br> asset pricing model | 2,3 | HW |  |  |


| $11-$ <br> 12 | Brownian motion | 1,3 | HW6 <br> Quiz3 | Lecture, <br> HW <br> Inclass-Quiz | $[2] .3$. |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 13 | Ito integral | 1,3 | HW7 | Lecture, <br> HW | $[2] .4$. |
| 14 | Ito formula | 2,3 | HW8 <br> Quiz3 | Lecture, <br> HW, <br> Inclass-Quiz | $[2] .4$. |
| 15 | Stochastic differential equation <br> and | 1 | HW9 | Lecture, <br> HW, | $[2] .4$. |
| 16 | Financial models: Black- <br> Scholes - Merton |  |  |  |  |
| 17 | Final exam |  |  |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class exercises/quizzes <br> (10\%) | Quiz <br> $70 \%$ Pass | Quiz <br> $70 \%$ Pass |  |
| Homework/assignment (10\%) | $70 \%$ Pass | $70 \%$ Pass | Assignments <br> $70 \%$ Pass |
| Midterm exam (30\%) | $70 \%$ Pass |  |  |
| Final exam (50\%) | $70 \%$ Pass |  | $70 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 31. OPTIMIZATION 1

1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Tối ưu hoá $\mathbf{1}$ |
| English: | Optimization 1 |
| Course ID: | MAFE303IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| $\boxtimes$ Specialization (required) |  |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others : .................... |
| Laboratory (exercises): | 4 |
| Prerequisites: | 3 |
| Parallel Course: | 1 |
| Course standing in curriculum: | Analysis 3, Linear Algebra |

## 2. Course Description

This is the first course on optimization for students of Financial Engineering and Risk management and Applied statistics. The course includes:

- Elements of convex analysis
- Linear programming problems: LP models from real problems (especially, problems from finance), properties of LP, simplex method, duality.
- Nonlinear programming, unconstrained problems: Karush-Kuhn-Tucker conditions, convex problems, some solution methods (steepest descent method, Newton's method, conjugate direction method, Quasi-Newton Methods).
- Nonlinear programming, constrained problems: Karush-Kuhn-Tucker conditions, some solution methods (gradient projection method, penalty methods, barrier methods, dual methods).
- Models in finance and risk management.


## 3. Textbooks and References <br> Main textbooks

1. D. G. Luenberger, Y. Ye, Linear and Nonlinear Programming, $4^{\text {th }}$ edition, Springer, 2016
2. R. W. Cottle, M. N. Thapa, Linear and Nonlinear Optimization, Springer, 2017

Other reference:
3. G. Cornuejols, R. Tutuncu, Optimization Methods in Finance, 2 ${ }^{\text {nd }}$ edition, Cambridge University Press, 2018

## 4. Course Objectives

The course will help students master the following topics:

- Basic theory of linear programming (LP) and simplex method for solving LP problems.
- Theory of nonlinear programming together with some important solution methods.
- Some applications to risk management and to finance.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide students with basic knowledge of linear <br> programming problems and some nonlinear <br> class of problems: Theory and solution methods | L.O.1 | Knowledge |
| G2 | How to model a real problem as a linear <br> programming problem, or a nonlinear problem <br> with or without constraints. Practice first and/or <br> second order optimality conditions, strong <br> duality, numerical methods (Newton/quasi-- <br> Newton methods), and penalty methods, barrier <br> methods for problems with constraints. <br> Volatility estimation. | L.O.3 | Skill |
| G3 | Help students how to apply the above knowledge <br> and tools of optimization to some problems in <br> risk management and finance. | L.O.4 | Skill |

5. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Identify different types of optimization problems, <br> linear and nonlinear problems. Theory of linear/ <br> nonlinear programming problems: first/second <br> optimality condition, duality theory. | I, T |  |
| L.O.2 | Solution methods: simplex methods, Newton's <br> method, quasi-Newton's method, method of <br> steepest descent, penalty method, barrier method, <br> $\ldots$ | a | T, U |


| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.3 | Able to apply linear/non-linear programs in <br> management and finance | c | U |
| L.O.4 | Able to modify the models and solution methods <br> to solve real problems with mathematical models <br> being not exact the same as the ones in the course. | e, h | T, U |

6. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Home work | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects |  |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## 7. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching <br> and learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | Chapter 1. Basic properties of linear <br> programming <br> $1.1 . \quad$ Convex Sets. Extreme Points <br> $1.2 . \quad$ Hyperplanes and Separation | L.O.1 | Lecture <br> Class <br> discussion | Homework <br> Quiz |
| $1.3 . \quad$ Examples of Linear <br> Programming Problems. Basic solutions <br> 1.4. The Fundamental Theorem of <br> Linear Programming. Relations to <br> Convexity | 1.5. LP models: asset/liability cash- <br> flow matching | Chapter 2. The Simplex Method <br> 2.1 Pivots. <br> 2.2 Adjacent Extreme Points. <br> Determining a Minimum Feasible <br> Solution <br> 2.3 Computational | L.O.2 <br> L.O.3 <br> L.O.4 | Class <br> discussion |


| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Simplex Method <br> 2.4 Artificial Variables <br> Dual Linear Programming. The Dual Theorem |  |  |  |
| 7-8 | Chapter 3. Unconstrained Minimization <br> 3.1 First-Order Necessary Conditions for Unconstrained Problems <br> 3.2 Second-Order Conditions for Unconstrained Problems <br> 3.3 Convex and Concave Functions <br> 3.4 The Method of Steepest Descent <br> 3.5 Newton's Method | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Lecture <br> Class discussion | Quiz <br> Homework |
| Midterm Examination |  |  |  | Written exam |
| 9 | Chapter 3. Unconstrained Minimization (cont'd) <br> 3.6 Conjugate Direction Methods <br> 3.7 Quasi-Newton Methods |  | Lecture <br> Class discussion | Homework |
| 10-15 | Chapter 4. Constrained Minimization <br> 4.1 Constraints <br> 4.2 First-Order Necessary Conditions for Constrained Problems <br> 4.3 Second-Order Conditions for Constrained Problems <br> 4.4 Inequality Constraints <br> 4.5 Penalty Methods <br> 4.6 Barrier Methods <br> 4.7 Lagrangian Duality <br> 4.8 NLP Models: Volatility Estimation | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 3 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Class discussion | Homework <br> Project |
| Final | amination |  |  | Written exam |

## 8. Course Policy

Class Participation: Student is expected that you will spend at least $\mathbf{1 2}$ hours per week on studying this course. This time should be made up of reading, working on exercises and problems, group assignment and attending class lectures and tutorials. University regulations indicate that if students attend less than $80 \%$ of scheduled classes, they may be refused final assessment. Regular attendance is essential for successful performance and learning in this course, particular in view of the interactive teaching and learning approach adopted.

Academic Honesty and Plagiarism: Instances of academic dishonesty will not be tolerated. Cheating on exams or plagiarism (presenting the work of another as your own, or the use of another person's ideas without giving proper credit) will result in a failing grade. For this class, all assignments are to be completed by the individual student unless otherwise specified. Students are also reminded that careful time management is an important part of study and one of the identified causes of plagiarism is poor time management. Students should allow sufficient time for preparation, research, drafting, and the proper referencing of sources in preparing all assessment items.

## 8. Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Assoc. Prof. Nguyen Ngoc Hai
- Email: nnhai@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 32. FERM Elective \#2

### 32.1 MODELING AND SIMULATIONS

Course ID: MAFE310IU

## 1.General information

| Course <br> designation | For $3^{\text {rd }}$ or $4^{\text {th }}$ year students in Financial Engineering and Risk Management. <br> Modeling, simulating and analyzing the models in financial and risk <br> management; Simulating continuous and discrete models/events at multiple <br> levels in Matlab/R/Python and/or simulation software ARENA; Monte Carlo <br> simulations; Analyzing statistical aspects of simulation, these including analysis <br> of inputs, analysis of generating random states, analysis of outputs, and analysis <br> of variance reduction techniques; Presenting a few models in Financial <br> Engineering and Risk Management such as Jump-diffusion models, LIBOR <br> market model dynamics, Pricing American options, Value at Risk models. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible <br> for the course | Dr. Nguyen Minh Quan |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective <br> Teaching <br> methods |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | Lestures, assignments <br> (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, 60 (lectures) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{17}: ~ 60$ |
| Credit points | 4 |

17 When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Statistics and Probability courses <br> Course <br> objectivesThe purpose of this course is to provide students with the the basic theories and <br> methodologies of modeling and simulations in financial engineering and risk <br> management. Help student to build, design, and run simulation models through <br> exercises and projects on simulating financial models and risk management <br> models. Furthemore, the course also help students apply existing skills and <br> knowledge to solve practical problems in modeling and simulation, including <br> building the model, simulating the model, analyzing the results, and deducing <br> conclusions. |
| :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
| Knowledge | CLO1. Master the basic theories and methodologies <br> of modeling and simulations in financial engineering <br> and risk management (Program outcome: a) |
|  |  |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (4 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Introduction to modeling and simulation | 1 | I, T |
|  | Monte Carlo simulation in Financial Engineering and Risk Management | 1 | T, U |
|  | Monte Carlo simulation with Matlab/R/Python | 1 | T, U |
|  | Discrete simulation and Continuous simulation | 1 | T, U |
|  | Introduction of simulation software (ARENA, GoldSim, etc.) | 1 | T, U |
|  | Generating of random numbers, Generating of random variables, Analysis of input data | 1 | T, U |
|  | Analysis of random states, Generating sample paths | 2 | T, U |
|  | Jump-diffusion model, LIBOR market model dynamics | 1 | T, U |
|  | Variance reduction techniques | 2 | I, T |
|  | Test and evaluate the aspects of the simulation model | 1 | I, T |
|  | Analyze the outputs with statistical techniques, draw conclusions | 1 | T, U |
|  | Applications: Simulation in financial engineering and risk management (Pricing American options, Value at Risk model) | 2 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points overall to pass this course. |  |  |


| Reading list | $1 . \quad$ P. Glasserman, Monte Carlo Methods in Financial Engineering, <br> $1^{\text {st }}$ edition, Springer,2004. <br> 2. B. P. Zeigler, B. P., H. Praehofer, T. G. Kim, Theory of Modeling and <br> Simulation, 2 $2^{\text {nd }}$ edition, Academic Press, 2004 <br> 3. W. D. Kelton, R. P. Sadowski, and D. T. Sturrock, Simulation with Arena, <br> McGraw-Hill, New York (4 $4^{\text {th }}$ edition), 2006. |
| :--- | :--- |

## 1. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | F | g | h | i | j | k | k |
| 1 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  | 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |

2. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction to modeling and <br> simulation | 1,2 |  | Lecture |
| 2 | Monte Carlo simulation in <br> Financial Engineering and Risk <br> Management | 1,2 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 3 | Monte Carlo simulation with <br> Matlab/R/Python | 2,3 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 4 | Discrete simulation | 1,2 | HW1 | Lectures and HW |
| 5 | Continuous simulation | 2,3 | Quiz | Lectures and Quiz |


|  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | Introduction of simulation software (ARENA, GoldSim, etc.) | 1,2 | HW2 | Lectures and HW |
| 7 | Generating of random numbers, Generating of random variables, Analysis of input data | 2, 3 | Exercises | Lectures |
| 8 | Analysis of random states, Generating sample paths (1) | 2, 3 | HW3 | Lectures and HW |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 9 | Generating sample paths (2) | 1,2,3 | Class <br> Excercises | Lectures |
| 10 | Jump-diffusion model, LIBOR market model dynamics | 2, 3 | Class <br> Excercises | Lectures |
| 11 | Variance reduction techniques (1) | 1,2 | HW4 | Lectures and HW |
| 12 | Variance reduction techniques (2) | 2, 3 | Class <br> excercises | Lectures |
| 13 | Test and evaluate the aspects of the simulation model | 2, 3 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 14 | Analyze the outputs with statistical techniques, draw conclusions | 2, 3, 4 | HW5 | Lectures and HW |
| 15 | Applications: Simulation in financial engineering and risk management (Pricing American options, Value at Risk model) | $\begin{aligned} & 1,2,3 \\ & 4 \end{aligned}$ | Exercises |  |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3, \\ & 4 \end{aligned}$ |  |  |

## 3. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> $(10 \%)$ | Qz1->Qz2 | Qz3 | Qz4 |  |


| Homework exercises (10\%) | HW1->H2 $70 \%$ Pass | $\begin{aligned} & \text { HW3 } \\ & 70 \% \end{aligned}$ | HW4 <br> $70 \%$ Pass | $\begin{aligned} & \text { HW5 } \\ & 70 \% \end{aligned}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1, } \quad \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q3, Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  |
| $\begin{aligned} & \text { Final exam } \\ & (50 \%) \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 1, \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q3, } \quad \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 32.2 ASSET PRICING

## Course ID: MAFE311IU

## 1. General information

| Course <br> designation | Asset Pricing is a classic course since the inception of basic courses in <br> finance and financial structure by Merton Miller and Franco Modigliani. <br> Based on this model, we will develop popular and modern models of asset <br> pricing and business valuation under different context and conditions. <br> Specially, this course will focus on the models of Professor Alfred <br> Rappaport and Joel Stern (Stern Stewart \& Co..) and their practical <br> applications. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lecture, laboratory session, exercise, project presentation, discussion |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{18}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Financial Management, Corporate Finance | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course <br> objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills including (1) <br> Understanding asset pricing and business valuation models, (2) Analyzing <br> business development strategies to increase the value of ownership, (3) <br> Valuating of Mergernd Acquisitions, restructuring |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |
| Knowledge | CLO1. Apply and analyze the asset pricing and <br> business valuation models (Program outcome: a, b) <br> CLO2. Identify and explain business development <br> strategies in order to the value of ownership (Program <br> outcome: a, b, d) |  |
|  | Skill | CLO3. Apply valuation of Mergers and Acquisitions, <br> Restructuring (Program outcome: c, h) <br> CLO4. Analyze ways of business performance and <br> creating added-value (Program outcome: h, j) |
|  | Attitude <br> CLO5. Display effective work and communication <br> within a team in a responsible environment (Program <br> outcome: e, f, g) <br> CLO6. Articulate applicability of research methods to <br> improve activities in a business context, develop a <br> lifelong learning attitude (Program outcome: i, k) |  |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the <br> content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |


|  | Topic | Weight | Level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Foundations of Value <br> Why should maximize value? <br> The Role of Financial Manager <br> Fundamental Principles of Value Creation | 2 | T, U |
|  | Core Valuation Techniques <br> Frameworks for Valuation <br> Investment and Growth <br> Ratio Analysis <br> Forecasting <br> Forecasting Financial Cost <br> Calculating and Interpreting Results <br> Using Multiples for Valuation | 4 | T, U |
|  | Analysis and Valuation <br> Performance Evaluation <br> Performance Management <br> Creating Value through Mergers and Acquisitions <br> Creating Value through Divestitures <br> Capital Structure <br> Investors | 4 | T, U |
|  | Advanced Valuation Issues <br> Valuing Multi-national Companies <br> Valuing Flexibility <br> Valuing Foreign Companies <br> Valuing High-Growth Companies <br> Valuing Cyclical Companies <br> Valuing Financial Companies | 4 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |


| Study and <br> examination <br> requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the <br> class sessions. Students will be assessed on the basis of their class <br> participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points <br> overall to pass this course. |
| :--- | :--- |
| Reading list | 1. Tim Koller, Marc Goedhart and David Wessels <br> 2. Valuation measuring and managing the value of companies, john wiley <br> \& sons, inc, 2005. |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:


More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | f | g | h | i | j |  | k |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |  |
| 5 |  |  |  |  | 4 |  | 4 | 4 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |  | 5 |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and Learning activities |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1,2 | Foundations of Value <br> 1. Why should maximize value? <br> 2. The Role of Financial Manager <br> 3. Fundamental Principles of Value Creation | 1,2 | Quiz | Lecture |
| 3,4,5 | Core Valuation Techniques <br> 1. Frameworks for Valuation <br> 2. Investment and Growth <br> 3. Ratio Analysis | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture |
| 5,6,7 | Core Valuation Techniques (Cont.) 4. Forecasting 5. Forecasting Financial Cost 6. Calculating and Interpreting Results 7. Using Multiples for Valuation | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| $\begin{aligned} & 9,10, \\ & 11 \end{aligned}$ | Analysis and Valuation <br> 1. Performance Evaluation <br> 2. Performance Management <br> 3. Creating Value through Mergers and Acquisitions <br> 4. Creating Value through Divestitures <br> 5. Capital Structure <br> 6. Investors | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| $\begin{aligned} & 12,13, \\ & 14 \end{aligned}$ | Advanced Valuation Issues <br> 1. Valuing Multi-national Companies <br> 2. Valuing Flexibility <br> 3. Valuing Foreign Companies <br> 4. Valuing High-Growth <br> Companies <br> 5. Valuing Cyclical Companies <br> 6. Valuing Financial Companies | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture and exercises |
| 15 | Revision | $\begin{aligned} & \hline 1,2,3,4, \\ & 5,6 \\ & \hline \end{aligned}$ | Group presentation | Discussion |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 6 \end{aligned}$ |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |


| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW <br> 80\% <br> Pass | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | Project/ <br> Homework <br> 80\% Pass | HW/ <br> Project <br> 80\% Pass |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1 <br> 80\% <br> Pass | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | Q1 <br> 80\% <br> Pass | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 2 \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | Q4 60\% Pass |  | Q5 <br> $50 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 32.3 DATA MINING

## Course ID: MAFE309IU

## 1. General information

| Course <br> designation | - For third or fourth year students in Financial Engineering and Risk <br> Management. <br> - This course provides student about data mining process, data warehouse <br> and technique tools to mining data such as, classification algorithm, neural <br> network. It helps students getting knowlege to explore data in finance and <br> economics. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Le Manh Ha |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | to |
| Teaching <br> methods | Lectures, assignments |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory <br> session, etc.): 60 (lectures) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{19}: 60$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None |

When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

| Course <br> objectives | The purpose of this course is to provide students the following skills: <br> Comprehend structure of data, Prepare a clean data, Apply technique in <br> data science and machine learning to analyse a dataset. |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: <br> Competency <br> level <br> Knowledge | Course learning outcome (CLO) |
|  | CLO1. Comprehend structure of data (Program <br> outcome. (Program outcome: c) |  |
| Skill | CLO2. Prepare a clean data (Program outcome: d, e) <br> CLO3. Apply technique in data science and machine <br> learning to analyse a dataset (Program outcome: f, g) |  |
|  | Attitude | CLO4. Develop life-long learning attitude (Program <br> outcome: $\mathrm{h}, \mathrm{k})$ |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Introduction: What is data mining? What makes it a new and unique discipline? | 1 | I, T |
|  | Data Warehousing | 1 | T, U |
|  | Data mining process: Data preparation/cleansing, task identification | 1 | T, U |
|  | Association Rule mining | 1 | T, U |
|  | Association rules - different algorithm types | 1 | T, U |
|  | Classification/Prediction | 2 | I,T, U |
|  | Classification - tree-based approaches, Neural Networks | 2 | T, U |
|  | Clustering basics | 1 | I,T, U |
|  | Time Series Mining | 1 | $\begin{aligned} & \mathrm{I}, \quad \mathrm{~T}, \\ & \mathrm{U} \end{aligned}$ |
|  | Multi-Relational Data Mining | 2 | $\mathrm{I}, \mathrm{T}$, U |
|  | ILP / Decision Rules | 2 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | [1] Jiawei Han and Micheline Kamber, Data Mining: Concepts and Techniques, The Morgan Kaufmann Series in Data Management Systems, Jim Gray, Series Editor. Morgan Kaufmann Publishers, August 2000. 550 pages. ISBN 1-55860-489-8. |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:


|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f |  | g | h | i | j | k |
| 1 |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  | 4 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1,2 | Introduction: What is data <br> mining? What makes it a new and <br> unique discipline? Relationship <br> between Data Warehousing, On- <br> line Analytical Processing, and <br> Data Mining | 1 |  | Lecture |
| 3 | Data Warehousing | 1,2 | Test1 | Lectures and discussion |
| 4 | Data mining process: Data <br> preparation/cleansing, <br> identification | 1,2 | Test 2 | Lectures and discussion |
| 5,6 | Association Rule mining | 2,3 | Personal <br> task <br> 1 | Lectures |
| 6,7 | Association rules - different <br> algorithm types | 2,3 |  | Lectures and <br> presentation |
| 8 | Classification/Prediction | 1,2 | Test 3 | Lectures |
| Midterm Exam | Classification/Prediction | 2,3 | Personal <br> Task 2 | Lectures and discussion |
| 9 |  |  |  |  |


| 10 | Classification - tree-based <br> approaches, Neural Networks. | 2,3 | Test 4 | Lectures and <br> presentation |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 11 | Clustering basics | 1,2 |  | Lectures |
| 12 | Time Series Mining | 2,3 | Min-project | Lectures and discussion |
| 13 | Multi-Relational Data Mining | $2,3,4$ | Test 5 | Lectures |
| 14 | ILP / Decision Rules | $2,3,4$ |  | Lectures |
| 15 | ILP / Decision Rules | $2,3,4,5$ | Personal <br> Task 3 | Lectures and <br> presentation |
| Final Exam |  | $1,2,3$, <br> 4,5 |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> $(10 \%)$ | tests/ | Test1->test 2 | Test2->test3 | Test 4 |
| 80\% Pass | 80\%Pass | Test 5 |  |  |
|  | Task Pass | 70\% Pass |  |  |
| Persional tasks (20\%) | 70\% Pass | Task 2 | Task 3 | Min-project |
|  | Q1, | Q2, | Q3 | Q4 |
| Midterm exam (30\%) | $80 \%$ Pass | $80 \%$ Pass | $70 \%$ Pass | $70 \%$ Pass |
|  | Q1, | Q2 | Q3, | Q4 |
| Final exam (40\%) | $80 \%$ Pass | $70 \%$ Pass | $70 \%$ Pass | $60 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 33. FINANCIAL MATHEMATICS 1

## Course ID: MAFE306IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course provides students fundamental tools in Mathematics <br> corresponding to the ones in finance: profit, interest, money/cash flow, <br> bonds, portfolios, asset pricing, and fundamental principles of finance. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Le Nhat Tan |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, assignment, seminar. |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, <br> etc <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{20}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | MAFE302IU - Random processes | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course <br> objectives | The purpose of this course is to provide students with basic knowledge on <br> simple and compounded interest rates, and then evaluate fixed - income <br> securities. Provide tools to build optimal portolios based on Markowitz <br> mean-variance theory. Student will be able to use to hedge and speculate, <br> and can apply binomial trees to evaluate options |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: <br> Competency <br> level <br> Knowledge$\|$Course learning outcome (CLO) <br> CLO1. Evaluate simple and compounded interest, <br> and then evaluate fixed-income securities (Program <br> outcomes: a, level 5) |  |
| Skill | CLO2. Apply to build optimal portfolios based on <br> Markovitz mean-variance theory (Program outcome: <br> c) <br> CLO3. Construct financial derivatives to hedge and <br> speculate, (Program outcome: b) |  |
|  |  | CLO4. Employ binomial trees to evaluate options <br> (Program outcome: i) |
|  | CLO5. Articulate applicability of conduct tools in <br> financial mathematics in investment funds, stock <br> market. Integrate a life-long learning attitude <br> (Program outcome: h, j) |  |
|  | Attitude |  |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |
| :---: | :---: |
|  | Topic Weight Level |
|  | Theory of interest, Fixed income securities 1 I, T |
|  | Capital allocation (Part A, B, C, D) 2 T, U |
|  | Mean-variance portfolio theorem 1 I, T |
|  | Forward contract, Futures contracts 2 T, U |
|  | Options contracts 3 T, U |
|  | Binomial pricing methods (Part A, B) 3 T, U |
|  | Binomial pricing methods (Part C,D) 2 T, U |
|  | Binomial pricing methods (Part E,F) 4 T,U |
| Examination forms | Written examination |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |
| Reading list | David Luenberger, Investment Science, David, Oxford University Press, 1998, <br> Bill Dalton, Financial products- an introduction using mathematics and Excel, Cambridge University Press (2008) <br> John-C.-Hull, Options, Futures and other derivatives, Prentice Hall 2014. <br> Mondher Bellalah, Derivatives, Risk management and value, World Scientific Publishing Co. Pte. Ltd., 2010. |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b |  | c | d | e |  | f | g |  | h |  | i | j |  | k |
| 1 | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  | x |  |  |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).


## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Theory of interest | 1,2 |  | discussions |
| 2 | Fixed income securities | 1,2 | HW1 | Lectures and HW/ <br> discussions |
| 3 | Capital allocation (Part A, B) | 1,2 | exercises | Lectures <br> exercises $\quad$ and |
| 4 | Capital allocation (Part C, D) | $1,2,3$ | HW2 | Lectures and HW |
| 5 | Mean-variance portfolio theorem <br> (Part A, B) | $1,2,3,4$ | HW3/Quiz | Lectures and Quiz <br> /homework |


| 6 | Mean-variance portfolio theorem (Part C, D) | 1,2,3 | exercises | Lecture/exercise |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 7 | Mean-variance portfolio theorem (Part E, F) | 1,2,3,4 | HW4/Group presentation | Lectures exercises /homework | and |
| 8 | Forward contract (Part A, B) | 1,2 | Exercises/ | Lectures exercises /homework | and |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 9 | Forward contracts (Part C, D) | 1,2,3 | HW5 | Lectures exercises /homework | and |
| 10 | Futures contracts | 1,2,3,4 | In class exercises | Lectures exercises /homework | and |
| 11 | Options contract (Part A, B) | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | HW6 | Lectures exercises /homework | and |
| 12 | Options contract (Part C, D) | 1,2 | HW7 | Lectures exercises /homework | and |
| 13 | Binomial pricing methods (Part A, B) | 1,2,3 | Quiz/ <br> Group <br> presentation | Lectures exercises /homework | and |
| 14 | Binomial pricing methods (Part C,D) | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | HW8/Quiz | Lectures exercises /homework | and |
| 15 | Binomial pricing methods (Part E,F) | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ |  | Discussions/ presentations |  |


| Final Exam | $1,2,3,4$, <br> 5 |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| In-class exercises/ quizzes (10\%) | Qz1/Group presentation 80\%Pass | $\begin{aligned} & \text { Exercises/Qz } \\ & 2 \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l} \text { Exercises/Qz } \\ 3 \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | Exercises/ <br> Group presentation 80\%Pass | Exercises/ <br> Group presentati on 80\%Pass |
| Homework exercises (20\%) | HW1 <br> $75 \%$ Pass | $\begin{aligned} & \text { HW2 } \\ & 70 \% \end{aligned}$ | H3 <br> $70 \%$ Pass | HW4 $70 \%$ Pass | HW5 <br> 60\%Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l} \text { Q2 } \\ 80 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{array}{\|l\|} \hline \text { Q3 } \\ 70 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 4 \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 60 \% \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | Q1 <br> 80\%Pass | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{array}{\|l\|} \text { Q3 } \\ 70 \% \text { Pass } \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 60 \% \\ & \hline \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.
Ho Chi Minh City, 15/07/2023 HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 34. OPTIMIZATION 2

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Tối ưu 2 |
| English: | Optimization 2 |
| Course ID: | MAFE307IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| 凹 Specialization (required) |  |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Fundamental |
| Number of credits: | $\square$ Specialization (elective) |
| Lecture: | $\square$ Others : .................. |

## 2. Course Description

Following Optimization 1, this course mainly aims to supply students with higher level knowledge of optimization. Topics include applications of linear programming in management such as network flow problems, transportation problems, multi-objective linear programming problems. Some optimization models in finance are also studied.

## 3. Textbooks and References

1. F.S. Hillier, G.J. Lieberman, Introduction to Operations Research, 10th Edition, McGrawHill, 2015.
2. H.A. Taha, Operations research: An introduction (Eight Edition), Pearson Prentice Hall, 2007.
3. M. Sakawa, H. Yani, I. Nishizaki, Linear and multiobjective programming with fuzzy stochastic extension. Springer, New York, 2013
4. D. T. Luc, Multiobjective linear programming - An Introduction. Springer, 2016.
5. G. Cornuejols, R. Tutuncu, Optimization Methods in Finance, Cambridge University Press, 2007

## 4. Course Objectives

To provide the students with the main ideas and techniques of Applied Linear programming and basic knowledge of multi-objective linear programming.
To develop skills in mathematical modeling and problem solving. To provide an understanding of the practical meaning and applications of these ideas and techniques, through practical
examples drawn from many areas of engineering, life sciences, management, and finance.
To develop abilities to think reasonably, of realizing new problems/questions and answer/solve/prove them under some new conditions arising in practice.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning <br> Outcomes | Competency <br> level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| G1 | Provide students with basic knowledge of vector <br> functions, functions of several variables, partial <br> derivatives and multiple integrals | L.O.1 <br> L.O.2 | Knowledge |
| G2 | Introduce students to solving optimal problems <br> using partial derivatives and evaluating lengths, <br> areas and volumes. | L.O.3 | Skill |
| G3 | Help students to be confident and efficient when <br> dealing with derivatives and integrals of vector <br> functions and functions of several variables. | L.O.5 | Attitude |

4. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Illustrate the ability to establish mathematical <br> models and solution methods of network flow <br> problems, transportation problems. | a, b | I, T |
| L.O.2 | Evaluate models of linear multi-objective <br> problems, solution methods (graphical solution <br> method, scalarization methods) with <br> applications in finance, management. | a, b | I, T |
| L.O.3 | Build mathematical models of network <br> problems and multi-objective linear problems <br> from real-world problems, not in textbooks and <br> probably not in the same conditions.... and <br> modifying/judging the known algorithms to <br> solve these problems. | c | T, U |
| L.O.4 | Construct the ability to realize "problems" <br> arising when applying the knowledge (from <br> lecture notes/textbook) and also the ability to <br> think reasonably and to find the way to solve. | e | T, U |


| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teaching <br> Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.5 | Demonstrate independent thinking, required for <br> independent research, on some content in the <br> uncertain real world, beyond the confines of the <br> textbook, through projects, presentations, <br> seminars, assignments, and exercises. Develop <br> a life-long learning attitude | T, U |  |

## 5. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
| A1. Process assessment | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Home work | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

## 6. Course Outlines

| Week | Content | Learning <br> Outcome | Teaching and <br> learning <br> activities | Assessment |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Network flow problems | 1,2 | Lecture |  |
| 2 | Networks and terminologies of <br> networks: Trees, cycles, <br> spanning trees | 1,2 | Lectures, <br> Exercises | Quiz 1 |
| 3 | Reduced cost, <br> Network simplex method | 5 | Lectures, <br> exercises | Presentation |
| 4 | Maximum flow problem, <br> Seminar 1 | $1,2,3$ | Lectrue,discussi <br> on, presentation | Assignment |


| 5 | Transportation problems: Statement of the transportation problem, Properties of transportation problems | $\begin{aligned} & 1,2,3 \\ & 4 \end{aligned}$ | Lectures, exercises |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | Properties of transportation problems, <br> Initial BF solutions for transportation problems | 1,2,3 | Lecture, exercises | Quiz 2 |
| 7 | Streamlined simplex method | 1,2,3 | Lectures, exercises | Quiz 3 |
| 8 | Assignment problems <br> Seminar 2 | 1,2,4 | Lectures, present ation, discussion | Assignment <br> 2 <br> presentation |
| Midterm Exam |  |  |  | Midterm <br> Exam |
| 9 | Multi-objective linear problems | 1,2,4 | Lectures, exercis es, | Presentation (cont'd) |
| 10 | Problem formulation, solution concepts | 4, 5 | Lecture, presentation and discussion | Quiz 4 |
| 11 | Graphical solution methods | 3, 4,5 | Lecture, <br> Exercise |  |
| 12 | Scalarization methods Seminar 3 | 4,5 | Lecture, <br> Presentation, Discussion | Assignment <br> 3 <br> Presentation |
| 13 | Some optimization models in finance | 3,5 | Presentation, <br> Discussion, <br> Revision | Quiz 5 |
| 14 | Some optimization models in finance <br> Seminar 4 | 3,5 | Lecture | Assignment <br> 4 <br> Presentation |


| 15 | Project presentations. <br> Exercises. Revisions. | $1,2,3,4,5$ | Lecture | Project <br> presentation |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Final Exam |  |  | Written <br> Exam |  |

7. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed based on their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. Students must have more than 50/100 points overall to pass this course.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Prof. Dr. Sc. Nguyen Dinh
- Email: ndinh@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 35. FINANCIAL RISK MANAGEMENT 1

## 1. General Information

| Course Title |  |
| :--- | :--- |
| Vietnamese: | Quản trị rủi ro Tài chính 1 |
| English: | Financial Risk Management 1 |
| Course ID: | MAFE308IU |
| Course type |  |
| $\square$ General |  |
| $\boxtimes$ Specialization (required) | $\square$ Fundamental |
| $\square$ Project/ Internship/ Thesis | $\square$ Specialization (elective) |
| Number of credits: | $\square$ Others : ................... |
| Lecture: | 3 |
| Laboratory: | 3 |
| Prerequisites: | 0 |
| Parallel Course: | MAFE206IU-Probability |
| Course standing in curriculum: | None |

## 2. Course Description

This course provides students basic concepts, and mathematical tools for quantitative risk management at banking, financial institutions, and insurance. The course focuses mainly on financial market risk, the risk arising from unexpected changes in prices and interest rates. The course also provides toolkits for measuring risk quantifying. Quantitative risk measures, e.g., Value-at-Risk, expected shortfall, interest risk are introduced and studied.

## 3. Textbooks and References

1. McNeil, Frey and Embrecht, Quantitative Risk Management. Princeton University Press, 2ed, 2015.
2. Peter Christoffersen, Elements of Financial Risk Management. Academic Press, 2003.
3. Fabozzi, F., Bond Markets, Analysis and Strategies, 7th edition, Prentice Hall, 2010.
4. Allan M. Malz, Financial Risk Management: Models, History, and Institutions, Willey, 20011.
5. J. Hull, Risk Management and Financial Institutions, 5th ed, Wiley, 2018.

## 4. Course Objectives

The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of financial risk management techniques and fixed income securities tools that are mostly used in banking and financial institutions. The course concentrates on learning to build mathematical models aiming to help a bank, insurance and other financial institution from losses, insolvency or
uncertainty resulting from market risk and interest risk.

| Goals | Goal description | Course <br> Learning Outcomes | Competency level |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| G1 | Provide students with the fundamentals of risk management, and how to distinguish different types of financial risks, fixed income securities and financial institutions risks. | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 1 \\ & \text { L.O. } 2 \end{aligned}$ | Knowledge |
| G2 | Help students acquire proficiency in measuring risks of single assets, portfolios, and interest rates, and in employing these techniques for hedging. | $\begin{aligned} & \text { L.O. } 3 \\ & \text { L.O. } 4 \end{aligned}$ | Skill |
| G3 | Help students gain confidence in assessing risks in financial institutions, its drivers and mitigation techniques. and develop a life-long learning attitude. | L.O. 5 | Attitude |

## 4. Learning Outcomes

| Learning <br> Outcome <br> Codes | Course Learning Outcomes | Program <br> Learning <br> Outcomes | Teachin <br> g Level |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| L.O.1 | Analyze the overall process of risk management. | a | I, T |
| L.O.2 | Illustrate general concepts of risk management, <br> distinguish types of financial risks, different types of <br> fixed income securities and different sources of risk <br> faced by financial institutions. | a | I, T |
| L.O.3 | Demonstrate quantitative tools for measuring risks of <br> single assets, portfolios, and interest rates, and learn <br> how to employ these techniques for hedging. | c | T, U |
| L.O.4 | Manipulate Value at Risk and other risk measures for <br> single assets and portfolios. Analyze decompose risk <br> components of the portfolio. Apply analytic tools in <br> pricing bonds and illustrate the effects of interest rate <br> risk | d | T, U |
| L.O.5 | Organize the processes of conduct risks in financial <br> institutions, its drivers and mitigation techniques. <br> develop a life-long learning attitude | h | T, U |

5. Course Assessment

| Assessment Component | Assessment form | Percentage \% |
| :--- | :--- | :--- |
|  | A1.1 Attendance, <br> attitude | 5 |
|  | A1.2 Home work | 10 |
|  | A1.3 Quizzes, projects | 5 |
| A2. Midterm assessment | A2.1 Mid-term exam | 30 |
| A3. Final assessment | A3.1 Final exam | 50 |

6. Course Outlines

| Week | Content | Learning Outcome | Teaching and learning activities | Assessment |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Introduction to risk management (1) | 1,2 | Discussion |  |
| 2 | Introduction to risk management (2) <br> Basic concepts in risk management | 1,2 | Lectures and exercises | HW1 |
| 3 | Fundamentals of Probability theory | 1,2 | Lectures and exercises | exercises |
| 4 | Value-at-Risk (1) | 1,2,3 | Lectures and exercises | HW2 |
| 5 | Value-at-Risk (2), | 1,2,3,4 | Lectures and exercises | HW3/Quiz |
| 6 | Coherent measures of Risk Expected Shortfall (1) | 1,2,3 | Lectures and exercises | exercises |
| 7 | Expected Shortfall (2) | 1,2,3,4 | Lectures and exercises | HW4/Group presentation |
| 8 | Portfolio Risk: Analytic methods (1) | 1,2 | Lectures and exercises | Exercises/ HW5 |
| Midterm Exam |  |  |  | Midterm Exam |
| 9 | Portfolio <br> methods (2) | 1,2,3 | Lectures and exercises | HW6 |
| 10 | Risk Budgeting Approach (1) | 1,2,3,4 | Lectures and exercises | HW7 |
| 11 | Risk Budgeting Approach (2) | 1,2,3,4,5 | Lectures and exercises | HW8 |
| 12 | Fixed Income Securities (1) | 1,2 | Lectures and exercises | HW9 |
| 13 | Fixed Income Securities (2) | 1,2,3 | Lectures and exercises | Quiz/ Group presentation |


| 14 | Fixed Income Securities (3) | $1,2,3,4,5$ | Lectures and <br> exercises | HW10/Quiz |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 15 | Course revision | $1,2,3,4,5$ | Lectures and <br> exercises |  |
| Final Exam |  |  |  | Written <br> Exam |

## 7. Course Policy

Class Participation: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed based on their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course.

## Course Coordinator/ Lecturer

- Department of Mathematics: Room A2.610
- Course Coordinator/ Lecturer: Dr. Tạ Quốc Bảo
- Email: baotq@hcmiu.edu.vn

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 36. FINANCIAL ECONOMETRICS

## Course ID: MAFE314IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course will provide students with an understanding and applications <br> of basic econometric methods to effectively analyze financial data, to <br> estimate and test selected financial models in practice. <br> This course will focus on investigating the relationship between <br> financial variables, modeling and forecasting time series of financial <br> variables, as well as analyzing long-term relationship. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the course <br> is taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for the <br> course | Dr. Nguyen Phuong Anh |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching methods | Lecture, laboratory session, exercise, project presentation, discussion |
| Workload (incl. <br> contact hours, <br> self-study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{21}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites for <br> joining the course | Statistics |

[^6]| Course objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills <br> including: <br> An understanding of the techniques and applications of classical linear <br> regression models, long-term relationship, modeling and forecasting <br> financial time series. <br> The use of an econometric software package ( $R$ ) <br> The ability to undertake a project in finance. |
| :--- | :--- |


| Course Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: <br> Competency <br> level <br> KnowledgeCourse learning outcome (CLO) <br> CLO1. Understand the basic econometric tools <br> and techniques. (Program outcomes: a, b; Level <br> 2) <br> CLO2. Identify and apply basic econometric <br> methods and approaches to answer practical <br> questions regarding the relationship between <br> variables and modeling time series from the <br> financial world (Program outcomes: a, d; Level <br> 4-applying) |
| :--- | :--- | :--- |
| Skill | CLO3. Demonstrate the ability to use an <br> econometric software such as R to analyze data, <br> to interpret the results and discuss the results <br> relating to the real world (Program outcomes: c; <br> level 4) <br> CLO4. Examine the relationship between <br> variables using regression models, to conduct <br> diagnostic tests to produce robust results. <br> Investigating long-term relationship between <br> variables when applicable. Applying basic time <br> series models to find the best-fit models and <br> conduct dagnostic tests. Analyzing and <br> evaluating the methods used. (Program <br> outcomes: h, j; level 4) |
|  | CLO5. Effectively work and communicate <br> within a team in a responsible environment <br> (Program outcome: e, f, g) <br> CLO6. Articulate applicability of econometric <br> methods to improve activities in business <br> lontext, develop a life-long learning attitude <br> (Program outcome: i, k) |
| Attitude |  |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Review of Statistical Concepts | 2 | T, U |
|  | Introduction to Econometrics <br> Classical linear regression model | 2 | I, T |
|  | Multiple linear regression model <br> Diagnostic Tests | 3 | T, U |
|  | Univariate Time Series: modeling and forecasting <br> AR, MA, ACF, PACF, ARMA, ARIMA models Stationarity and Unit Root Test | 3 | I, T |
|  | Modeling long-term relationship with cointegration | 2 | I, T |
|  | How to undertake a project in finance | 1 | T, U |
|  | Revision and Project presentation | 2 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| $\begin{aligned} & \text { Study and } \\ & \text { examination } \\ & \text { requirements } \end{aligned}$ | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. Chris Brook, Introductory Econometrics for Finance, 4th Edition, Cambridge University Press, 2019. <br> 2. Frank Westhoff, An introduction to Econometrics, The MIT Press, 2013. <br> 3. Stan Hurn, Vance Martin, Peter Phillips, Jun Yu, Financial Econometric Modeling, Oxford University Press, 2020. <br> 4. John Y. Campbell, Andrew W. Lo, A. Craig MacKinlay, The Econometrics of Financial Markets, Princeton University Press, 2007. <br> 5. Fumio Hyashi, Econometrics, Princeton University Press, 2011. |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d |  | e | f |  | g | h |  | i | j |  | k |
| 1 | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | x |  |  | x |  |  |  |  |  | x |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  | x |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  | X | x |  | X |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  | X |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c |  | d | e |  | f | g | h |  | i | j |  | k |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 4 |  |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  | 4 |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  | 3 |  | 3 | 3 |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  | 4 |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Basic Statistical Concepts | 1,2 | Quiz | Lecture and <br> exercises |
| 2 | Basic Statistical Concepts | 1,2 | Quiz | Lecture <br> exercises |
| 3 | Introduction to Econometrics <br> Classical linear regression <br> model | $1,2,5$ | HW | Lectures <br> exercises and |
| 4 | Introduction to Econometrics <br> Classical linear regression <br> model | $1,2,3,4$ | Quiz | Lecture and lab <br> session and |


| 5 | Multiple linear regression model Diagnostic Tests | 1,2,4,5 | HW | Lecture exercises | and |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 6 | Multiple linear regression model Diagnostic Tests | 1,2,4 | Quiz | Lecture exercises | and |
| 7 | Multiple linear regression model Diagnostic Tests | 1,2,3,4,5 | HW | Lab session |  |
| 8 | Univariate Time Series: modeling and forecasting <br> AR, MA, ACF, PACF, ARMA, ARIMA models Stationarity and Unit Root Test | 1,2,4,5 | HW | Lectures exercises | and |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 9 | Univariate Time Series: modeling and forecasting <br> AR, MA, ACF, PACF, ARMA, ARIMA models <br> Stationarity and Unit Root Test | 1,2,4 | Quiz | Lectures exercises | and |
| 10 | Univariate Time Series: modeling and forecasting <br> AR, MA, ACF, PACF, ARMA, ARIMA models <br> Stationarity and Unit Root Test | 1,2,3,4,5 | HW | Lab session |  |
| 11 | Modeling long-term relationship with cointegration | 1,2,4,5 | HW | Lectures exercises | and |
| 12 | Modeling long-term relationship with cointegration | 1,2,3,4,5 | Quiz, HW | Lab session |  |
| 13 | How to undertake a project in finance | 4,5,6 |  | Lectures exercises | and |
| 14 | Revision | 1,2,4,6 |  |  |  |
| 15 | Project presentation | $\begin{aligned} & 1,2,3,4,5 \\ & , 6 \end{aligned}$ | Group presentation | Discussion |  |
| Final Exam |  | 1,2,3,4,6 |  |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW <br> 80\% <br> Pass | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project <br> $80 \%$ Pass | Project/ <br> Homework <br> $80 \%$ Pass | HW/ <br> Project $80 \% \text { Pass }$ |


| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \\ & \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 4 \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Final <br> exam (40\%) | $\begin{array}{\|l} \text { Q1 } \\ 80 \% \\ \text { Pass } \\ \hline \end{array}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q5 } \\ & 50 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023 HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 37. FINANCIAL MATHEMATICS 2

## Course ID: MAFE401IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course provides and helps students to understand notions and tools in <br> Mathematics to price derivatives: apply partial differential, integral <br> equations, probability, random processes to solve the pricing problems in <br> finance. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Le Nhat Tan |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, assignment, seminar. |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory <br> session, etc.): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{22}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Financial Mathematics 1, MAFE302IU-Random process, | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Course <br> objectives | The purpose of this course is to provide students with different types of <br> options: vanilla options, barrier options, exotic options, perpetual options. <br> The course offers the probabilistic approach to price options: probability <br> distribution, expectation, variance. The Monte Carlo method is used to <br> solve the pricing problems. Furthermore, the Binomial method is utilized <br> to solve the pricing problems. |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |
|  | CLO1. Apply different types of options: vanilla <br> options, barrier options, exotic options, perpetual <br> options (Program outcome: a) |  |
|  |  | CLO2. Demonstrate using the probabilistic <br> approach to price options: probability distribution, <br> expectation, variance, integral computation skills <br> are reviewed and developed. (Program outcome: a) |
|  |  | CLO3. Apply the Monte Carlo method to solve the <br> pricing problems(Program outcomes: d) <br> CLO4. Employ Binomial methods to solve the <br> pricing problems (Program outcomes: e) |
|  | CLO5. Articulate applicability of conducting <br> Skill <br> advanced tools in financial mathematics for pricing <br> options. Develop a life-long learning attitude <br> (Program outcome: h, j) |  |
|  | Attitude |  |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Stochastic calculus review | 3 | I, T |
|  | Pricing European options using probabilistic approach | 3 | T, U |
|  | Pricing European options using Monte Carlo method | 2 | I, T, U |
|  | Pricing European digital options | 3 | I, T, U |
|  | Pricing American digital and perpetual options | 4 | I, T, U |
|  | Pricing European barrier options | 3 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | Steven E. Shreve, Stochastic calculus for finance II: Continuous-time model, Springer, 2000 <br> Eric Chin, Dian Nel and Sverrir Ólafsson, Problems and Solutions in Mathematical Finance, Volume 1: stochastic calculus, 2014 John Wiley \& Sons, Ltd <br> Eric Chin, Dian Nel and Sverrir Ólafsson, Problems and Solutions in Mathematical Finance, Volume 2: equity derivatives, 2017 John Wiley \& Sons, Ltd <br> Mondher Bellalah, Derivatives, Risk management and value, World Scientific Publishing Co. Pte. Ltd., 2010. <br> Matthew J. Hassett, Donald G. Stewart - Probability for Risk Management-ACTEX Publications (2006) |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |


| 1 | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 2 | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |


|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | C | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1,2 | Stochastic calculus review, <br> Pricing European options using <br> probabilistic approach (Part A, B) | 1,2 |  | Lectures and <br> discussions |
| 3,4 | Pricing European options using <br> probabilistic approach (Part C, D, <br> E, F) | 1,2 | HW1 | Lectures and HW/ <br> discussions |
| 5,6 | Pricing European options using <br> Monte Carlo method (Part A, B, C, <br> D) | $1,2,3$ | Exercises | Lectures and <br> exercises a |
| 7,8 | Pricing European options using <br> Monte Carlo method (Part E, F), <br> Pricing European digital options | $1,2,3$ | HW2/projec <br> t | Lectures and HW |
| Midterm Exam | Lring American digital options, <br> Pricing Asset or Nothing options | $1,2,3,4$ | HW3/Quiz | Lectures and Quiz <br> /homework |
| 9,10 | $1,2,3$, | HW/project | Lecture/exercise |  |
| 11,12 | Pricing European barrier options <br> (Part A,B, C, D) | Le, |  |  |
| 13,14 | Pricing European barrier options <br> (Part E,F) <br> Pricing American perpetual options <br> (Part A, B) | $1,2,3,4$ <br> , 5 | HW4/Group <br> presentation | Lectures <br> exercises and <br> /homework |


| 15 | Pricing American perpetual options <br> (Part C, D) | $1,2,3,4$ <br> , 5 | HW5/Group <br> presentation | Discussions/ <br> presentations |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Final Exam | $1,2,3,4$ |  |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> $(10 \%)$ | Qz1/Group <br> presentatio <br> $80 \%$ Pass | Exercises/Qz <br> 2 <br> $80 \%$ Pass | Exercises/Qz <br> 3 <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Group <br> presentation <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Group <br> presentati <br> on <br> $80 \% P a s s ~$ |
| Homework <br> exercises <br> $(20 \%)$ | HW1 <br> $70 \%$ Pass | HW2 <br> $70 \%$ | HW3 <br> $70 \%$ Pass | HW4 <br> $70 \%$ Pass | HW5 <br> $60 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam $(30 \%)$ | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 <br> $60 \%$ |
| Final exam <br> $(40 \%)$ | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 <br> $60 \%$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 38. PORTFOLIO MANAGEMENT

## Course ID: MAFE402IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course will provide students with an introduction to modern portfolio <br> theories and portfolio management strategies, pricing models of financial <br> instruments, evaluation of portfolio risk and return compared to the <br> benchmarks, Capital Asset Pricing Model (CAPM), and other issues in <br> finance. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lecture, project presentation, discussion |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours 23 |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Fundamental of Financial Management |
| Course <br> objectives | The course aims to provide students with a broad overview of investment <br> management and to provide conceptual foundation for the purpose of <br> undertaking investment analysis for securities as well as portfolios. |

[^7]| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Understand the conceptual foundations of portfolio management and its applications in securities analysis and portfolio valuation. (Program outcomes: a, b) |
|  | Skill | CLO2. Perform valuation of securities by applying pricing models and other techniques (Program outcomes: d) <br> CLO3. Construct optimized portfolio with the skills to measure portfolio risk and evaluate portfolio performance (Program outcomes: d) |
|  | Attitude | CLO4. Display the effective work and communication within a team in a responsible environment (Program outcome: h, j) <br> CLO5. Articulate applicability of portfolio management concepts and techniques to their specific business problems, develop a life-long learning attitude (Program outcome: i, k) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Investment Setting and Measuring Investment Return and Risk | 1 | T, U |
|  | 2A - Asset Allocation and a Review of Portfolio <br> Management Process <br> 2B - Security Market Indicator Series | 1 | T, U |
|  | Introduction to Portfolio Theory | 1 | T, U |
|  | Introduction to Portfolio Theory (Cont.) <br> Introduction to Solver in conducting assignment of asset allocation | 1 | T, U |
|  | Asset Pricing Models: Capital Asset Pricing Model (CAPM) and Other Models | 1 | I, T |
|  | Security Analysis and Stock Valuation Models | 1 | I, T |
|  | Stock Portfolio Management Strategies | 1 | I, T |
|  | Bond Analysis and Bond Valuation Models | 1 | T, U |
|  | Bond Portfolio Management Strategies | 1 | T, U |
|  | Portfolio Performance Evaluation | 1 | T, U |
|  | Capital Market Efficiency | 1 | T, U |
|  | Fundamental vs. Technical Analysis | 1 | T,U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | [1]. Relley, F. K. and Brown, K. C. (2006), Investment Analysis and Portfolio Management, 8th edition, Thomson South-Western. (RB) <br> [2]. Bodie, Z., Kane, A., and Marcus, A.J. (2006), Investments, 7th edition, McGraw-Hill. (BKM). |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |  |  |
| 1 | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  | x |  | x |  |  |  |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Investment Setting and Measuring <br> Investment Return and Risk | 1,2 | Quiz | Lecture <br> exercises |
| 2 | 2A - Asset Allocation and a <br> Review of Portfolio Management <br> Process | 1,2 | HW | Lecture <br> exercises |


|  | 2B - Security Market Indicator <br> Series model with Panel Data |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 3 | Introduction to Portfolio Theory | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture |  |
| 4 | Introduction to Portfolio Theory (Cont.) <br> Introduction to Solver in conducting assignment of asset allocation | 1,2,3 | HW | Lecture |  |
| 5 | Asset Pricing Models: Capital Asset Pricing Model (CAPM) and Other Models | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 6 | Security Analysis and Stock Valuation Models | 1,2,3 | HW | Lecture exercises | and |
| 7 | Stock Portfolio Management Strategies | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| Midterm Exam |  |  |  |  |  |
| 8 | Bond Analysis and Bond Valuation Models | 1,2,5 | HW | Lectures exercises | and |
| 9 | Bond Portfolio Management Strategies | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 10 | Portfolio Performance Evaluation | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 11 | Capital Market Efficiency | 1,2,4,5 | HW | Lecture exercises | and |
| 12 | Fundamental vs. Technical Analysis | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture exercises | and |
| 13 | Revision | 1,2,4,5 |  | Lecture |  |


| Final Exam | $1,2,3,4$, <br> 5 |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

## 4. Assessment plan

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Quiz/ } \\ & \text { HW } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | Quiz/ <br> HW $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project $80 \% \text { Pass }$ | HW/ <br> Project <br> 80\% Pass | Project/ <br> Homework <br> $80 \%$ Pass |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2 } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1 } \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 2 \\ & 80 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |  | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \\ & \hline \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 39. RESEARCH METHODS IN FINANCE

Course ID: MAFE403IU

## 1. General information

| Course <br> designation | The course will provide students with an understanding and applications <br> of advanced econometric and quantitative methods, to design and conduct <br> empirical research, to answer questions from the real financial world. <br> More specifically, this course will focus on the complex relationship <br> between financial variables using panel regression, limited dependent <br> variable models and simultaneous equations. Volatility and correlation <br> between financial variables, as well as simulation techniques are also <br> investigated. A roadmap of research methodologies is also provided. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Nguyen Phuong Anh |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Compulsory |
| Teaching <br> methods | Lecture, laboratory session, exercise, project presentation, discussion |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 70 <br> Contact hours (lecture, laboratory session, exercise, project presentation, <br> discussion): 45 <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{24}: 25$ |
| Credit points | 3 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Financial Econometrics |

[^8]| Course <br> objectives | The course aims to provide students with knowledge and skills including: <br> An understanding of the techniques and applications of panel regression, <br> limited dependent variable models, simultaneous equations, volatility and <br> correlation modeling, simulation methods. |
| :--- | :--- |
| The effective use of an econometric and quantitative software package <br> $($ such as $R)$ <br> The ability to design and conduct empirical research to answer questions <br> from the financial world. |  |


| Course <br> Learning <br> Outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Understand the advanced econometric and quantitative tools and techniques. (Program outcomes: $\mathrm{a}, \mathrm{b}$; level 2) <br> CLO2. apply advanced econometric and quantitative methods to empirically answer research questions from the financial world regarding complex relationships between variables (panel regression, limited dependent variable models, simultaneous equations), volatility modeling, simulation methods (Program outcomes: a, b, d, level 3) |
|  | Skill | CLO3. Demonstrate the ability to design research, effectively use an econometric software such as R to analyze data, to interpret the results, and discuss the results relating to the real world (Program outcomes: $\mathrm{c}, \mathrm{h}$ ) <br> CLO4. Examine the complex relationship between variables using panel regression models, limited dependent variable models, simultaneous equations; to conduct diagnostic tests and produce robust results. Applying volatility models and simulation methods. Analyzing and evaluating the methods used. (Program outcomes: h, j) |
|  | Attitude | CLO5. Display the effective work and communication within a team in a responsible environment (Program outcome: e, f, g) <br> CLO6. Articulate applicability of research methods to improve activities in a business context, develop a life-long learning attitude (Program outcome: i, k) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Review of Econometrics | 1 | T, U |
|  | Classical linear regression model with Panel Data | 2 | T, U |
|  | Limited Dependent Variable Models | 2 | T, U |
|  | Multivariate Models: simultaneous equations and VAR | 2 | T, U |
|  | Modeling volatility and correlation | 2 | I, T |
|  | Switching and State Space Models | 1 | I, T |
|  | Simulation Methods: Monte-Carlo and Bootstrapping | 2 | I, T |
|  | Design and conduct empirical research in finance | 1 | T, U |
|  | Revision and Project presentation | 2 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. Chris Brook, Introductory Econometrics for Finance, 4th Edition, Cambridge University Press, 2019. <br> 2. A. Bell, C. Brook, M. Prokopczuk, Handbook of Research Methods and Applications in Empirical Finance, Edward Elgar, 2013. <br> 3. W. K. Härdle, C. Chen, L. Overbeck, Applied Quantitative Finance, Edition 3, Springer, 2017. <br> 4. Ryan, Bob, Robert W. Scapens, Michael Theobald, and Viv Beattie, Research Methods and Methodology in Finance and Accounting, Cengage Learning, 2002. |  |  |

2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-6) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e |  | f | g |  | h | i |  | j | k |
| 1 | x | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | x | x |  | x |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | x |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | X |  |  | X |  |
| 5 |  |  |  |  | x |  | X | x |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | x |  |  | x |

More specifically, the levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6):

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 | 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 4 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |  |
| 5 |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  | 5 |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning <br> activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Review of Econometrics | 1,2 | Quiz | Lecture and <br> exercises |
| 2 | Classical linear regression <br> model with Panel Data | 1,2 | HW | Lecture and <br> exercises |


| 3 | Classical linear regression model with Panel Data | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lectures and lab session |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 4 | Limited Dependent Variable Models | 1,2,4 | HW | Lecture and exercises |
| 5 | Limited Dependent Variable Models | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| 6 | Multivariate Models | 1,2,4 | HW | Lecture and exercises |
| 7 | Multivariate Models | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| 8 | Modeling volatility and correlation | 1,2,4 | HW | Lectures and exercises |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 9 | Modeling volatility and correlation | 1,2,3,5 | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| 10 | Switching and State Space Models | 1,2,5 | Quiz, HW | Lecture and exercises |
| 11 | Simulation Methods: MonteCarlo and Bootstrapping | 1,2,4,5 | HW | Lecture and exercises |
| 12 | Simulation Methods: MonteCarlo and Bootstrapping | $\begin{aligned} & 1,2,3,4, \\ & 5 \end{aligned}$ | Quiz, HW | Lecture and lab session |
| 13 | Design and conduct empirical research in finance | 4,5,6 |  | Lectures and discussion |
| 14 | Revision | 1,2,4,6 |  | Lecture |


| 15 | Project presentation | $1,2,3,4$, <br> 5,6 | Group <br> presentation | Discussion |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Final Exam |  | $1,2,3,4$, <br> 6 |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Participation/ <br> Attendance/ <br> Project/ <br> Homework/ <br> Quiz (30\%) | Quiz/ <br> HW | Quiz/ <br> HW | HW/ <br> Project | HW/ <br> Project | Project/ <br> Homework | HW/ <br> Project |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass |  | $80 \%$ Pass |
| Final <br> exam (40\%) | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass |  | Q5 <br> $50 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 40. FERM Elective \#3

### 40.1 FINANCIAL RISK MANAGEMENT 2

## Course ID: MAFE404IU

## 1. General information

| Course <br> designation | This course provides students with advancements in statistical and <br> mathematical tools for quantitative risk management at banking, <br> financial institutions, and insurance. The course aims to utilise state-of- <br> the-art analytics for financial risk management. The course begins with <br> an overall introduction to statistical characterizations of the return of an <br> asset. The course then evolves to discuss volatility modelling and <br> predictive models using time series analysis. It will also discuss Extreme <br> value theory and multivariate risk systems e,g copulas theory for risk <br> assessment. The last topic of the course is mostly dedicated to Analytical <br> value-at-Risk for bonds and options. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which <br> course <br> the <br> taght | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Dr. Ta Quoc Bao |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | to |
| Teaching <br> methods | Lecture, lesson, assignment, seminar. |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 90 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory <br> session, etc.): 45 <br> Private studies including examination preparation, specified in hours ${ }^{25}:$ <br> 25 |
| Credit points | 3 |

[^9]| Required and recommended prerequisites for joining the course | Financial Risk Management 1, Statistics |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course objectives | The purpose of this course is to provide students with an in-depth knowledge of Statistical and Mathematical tools that are used in financial risk management and fixed income securities, financial derivatives. These tools are mostly used in banking and financial institutions. The course concentrates on learning to build statistical models (GARCH, EVT, and Copula models) aiming to help a bank, insurance, and other financial institution from losses, insolvency, or uncertainty resulting from market risk and interest risk. |  |
| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Describe the overall statistical characterizations of returns. (PLO (a); level 1) <br> CLO2. Comprehend general concepts and definitions of advanced statistical models. Implement risk forecast. Distinguish analytical tools used in financial risk for bond and options (Program outcomes: (a); level 2) <br> CLO3. Demonstrate advanced techniques for univariate and multivariate risk systems, and Utilise state-of-art data science libraries for risk modelling. Employing predictive models for risk assessment (Program outcomes: b; level 3) |
|  | Skill | CLO4. Assemble advanced techniques and models for quantifying risks of multiple assets and portfolios. Apply analytic tools in evaluating Value-at-Risk of bonds and financial derivatives (Program outcomes: j; level 4) |
|  | Attitude | CLO5. Integrate the applicability of conducting advanced statistical and mathematical models for quantifying risks in financial institutions. Formulate a life-long learning attitude (Program outcome: i, k; level 4) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Prices and returns | 3 | I, T |
|  | Univariate Volatility Modelling | 3 | T, U |
|  | Implementing risk forecasts | 2 | I, T, U |
|  | Extreme Value Theory | 3 | I, T, U |
|  | Copula and Dependence | 4 | I, T, U |
|  | Analytical value-at-Risk for bonds and options | 3 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. McNeil, Frey and Embrecht, Quantitative Risk Management. Princeton University Press, 2ed, 2015. <br> 2. J. Danielsson, Financial risk forecasting. Wiley, 2011 <br> 3. Peter Christoffersen, Elements of Financial Risk Management. Academic Press, 2003. <br> 4. J. Hull, Risk Management and Financial Institutions, $5^{\text {th }}$ ed, Wiley, 2018. |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| $\begin{aligned} & \mathrm{CL} \\ & \mathrm{O} \\ & \hline \end{aligned}$ | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |


| 3 |  | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1,2 | Prices and returns and |  |  |  |
| 3,4 | Statistical properties of returns | 1,2 | HW1 | Lectures and HW/ <br> discussions |
| 5,6 | Univariate Volatility Modelling | $1,2,3$ | In class |  |
| exercises | Lectures <br> exercises |  |  |  |
| 7,8 | Implementing risk forecasts |  | $1,2,3$ | HW3/projec <br> t |
| Midterm Exam | Lectures and HW |  |  |  |
| 9,10 | Extreme Value Theory | $1,2,3,4$ | HW4/Quiz | Lectures and Quiz <br> /homework |
| Final Exam |  | $1,2,3,5$ | HW4/projec |  |
| t | Lecture/exercise |  |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> $(10 \%)$ | Qz1/Group <br> presentation <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Qz2 <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Qz3 <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Group <br> presentation <br> $80 \%$ Pass | Exercises/ <br> Group <br> presentation <br> $80 \%$ Pass |
| Homework <br> exercises <br> $(20 \%)$ | HW1 <br> $70 \%$ Pass | HW2 <br> $70 \%$ | HW3 <br> $65 \%$ Pass | HW4 <br> $65 \%$ Pass | HW5 <br> $60 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 <br> $50 \%$ |
| Final exam <br> $(40 \%)$ | Q1 <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass | Q5 |
| $40 \%$ |  |  |  |  |  |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 40.2 PARALLEL COMPUTING

## Course ID: MAFFE406IU

## 1. General information

| Course <br> designation | - For third or fourth year students in Financial Engineering and Risk <br> Management. <br> The course familiarize students with the jargon of parallel computing, <br> memory architecture, different programming model: threads model, <br> Message Passing model, data parallel model. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Lecturer from Faculty of Computer Science |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lectures, assignments |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 150 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory <br> session, etc.): 60 (lectures) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{26}: 90$ |
| Credit points | 4 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None |

[^10]| Course <br> objectives | This course provides students an overview of the architectures and <br> communication networks employed in parallel computers. <br> The course covers the foundations for the development of efficient parallel <br> algorithms, including examples from relatively simple numerical <br> problems, sorting, and graph problems. |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |  |
|  | Knowledge | CLO1. Comprehend the architectures and <br> communication networks employed in parallel <br> computers (Program outcome: a) |
|  | Skill | CLO2. Project management, and development of <br> efficient parallel algorithms (Program outcome: <br> e) <br> CLO3. Apply algorithms to special computer |
| architectures (Program outcome: f) |  |  |$|$| CLO4. Develop life-long learning attitude |
| :--- |
| (Program outcome: h) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Introduction to parallel computing | 2 | I, T |
|  | Performance Metrics, Granularity, and its Effect and Data Mapping on Performance, | 2 | T, U |
|  | Programming Shared Address Space Platforms ,API, Synchronization Primitives in POSIX, | 2 | T, U |
|  | Parallel Programming, Programming Message Passing Platforms, Message Passing Interface | 2 | T, U |
|  | MPI) Basics, Topologies, and Embedding, Overlapping Communication with Computation | 2 | T, U |
|  | Collective Communication and Computation Operations, Groups and Communicators, Static | 2 | I,T, U |
|  | Distributions: Block, Cyclic, and Block-Cyclic, Unstructured Communication | 3 | T, U |
| Examination forms | Written examination |  |  |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent i class sessions. Students will be assessed on the participation. Questions and comments are strongly Assignments/Examination: Students must have mor overall to pass this course. | compuls basis of encourage than 50 | ory for the their class d. <br> 100 points |
| Reading list | [1]. Vipin Kumar, Ananth Grama, Anshul Gup Introduction to Parallel Computing: Design and Algorithms | ta, Geor Analysis | Karpis, Parallel |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e |  | f | g | h | i | j | k | k |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  | 3 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |

3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and Learning activities |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1,2 | Introduction to parallel computing | 1 |  | Lecture and practice |
| 3,4 | Introduction to process, processor, thread, Granularity, Concurrency Decomposition Techniques, Parallel Algorithm Models | 1,2 | task1 | Lectures and discussion |
| 5 | Performance Metrics, Granularity, and its Effect and Data Mapping on Performance, | 1,2 | task 2 | Lecture and practice |
| 6 | Scalability Issue, Time Cost Analysis, Asymptotic Analysis. | 2,3 | Personal project 1 | Lectures |
| 7,8 | Programming Shared Address Space Platforms, API, Synchronization Primitives in POSIX, | 2,3 |  | Lectures and presentation |
| Midterm Exam |  |  |  |  |
| 10,11 | Controlling Thread and Synchronization Attributes, Composite Synchronization Constructs, | 2,3 | Task 3 | Lecture and practice |
| 11,12 | Tips for Designing  <br> Asynchronous Programs,  <br> OenMP: A Standard for  <br> Directive Based   <br> Parallel Programming   <br> Programming Message Passing <br> Platforms, Message Passing <br> Interface   | 1,2 |  | Lectures |


| 13,14 | (MPI) Basics, Topologies and Embedding, Overlapping Communication with Computation, Collective Communication and Computation Operations, Groups and Communicators, Static | 2, 3 | Min-project | Lectures <br> discussion$\quad$ and |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 15 | Distributions: Block, Cyclic, and Block-Cyclic,Unstructured Communication | 2, 3,4 | Personal Project 2 | Lecture and practice |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3, \\ & 4,5 \end{aligned}$ |  |  |

## 4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> tests/ <br> $(10 \%)$ | Task1 <br> $80 \%$ Pass | Task2 <br> $80 \%$ Pass | Task 3 <br> $70 \%$ Pass |  |
| Persional <br> tasks (20\%) | Personal <br> project 1 <br> $80 \%$ |  | Personal <br> project 2 <br> $75 \%$ Pass | Min-project <br> $75 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1, <br> $80 \%$ Pass | Q2, <br> $80 \%$ Pass | Q3 <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $70 \%$ Pass |
| Final exam <br> $(40 \%)$ | Q1, <br> $80 \%$ Pass | Q2 <br> $70 \%$ Pass | Q3, <br> $70 \%$ Pass | Q4 <br> $60 \%$ Pass |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 40.3 INTRODUCTION TO OPERATIONS RESEARCH

1. Name of course: Introduction to Operations Research
2. Course ID: MAFE405IU
3. Course type:Specialization
区 CoreRequirement
区 Elective
4. Number of credits: 3 credits

- Theory: 2 credits
- Practice: 1 credit


## 5. Prerequisite:

Optimization I
6. Parallel teaching in the course: None
7. Course Description: The course supply some basic knowledge on Operations research with some applications to finance: Advance network flow problems, decision analysis, introduction to game theory, and Project management with applications to economics, business and especially finance.
8. Course objectives:

Upon the successful completion of this course students will be able to:

1. Master mathematical models and methods for network flow problems, decision analysis, introduction to game theory, and Project management.
2. Realize problems in management that can be modeled as the mentioned problems and have ability to model corresponding problems to the models: network follow problems, decision analysis, game theory, and Project management.
3. Realize problems in the mathematical models we formulated (in case the models are not exactly like the ones in the course) and possess ability to modify the algorithm, theory to deal with the new situation.

## 9. Textbooks and references:

## Textbooks:

1. Hillier/Lieberman, Introduction to Operations Research, $10^{\text {th }}$ Edition, McGraw-Hill, 2015.

## References:

1. H. A. Taha, Operations Research, An Introduction, Pearson Edition Limitted, 2017.
2. G. Cornuejols, R. Tutuncu, Optimization methods in Finance, Cambridge University Press, 2007.

## 10. Learning outcomes

|  | Course Learning outcome | Program Learning outcome |
| :--- | :--- | :--- |
| Knowledge | 1. Master mathematical models and <br> methods for network flow problems, <br> decision analysis, introduction to game <br> theory, and Project management (Program <br> outcome: b) | PLO (a); level 3 |
| Skill | 2. Realize problems in management <br> that can be modeled as the mentioned <br> problems and have ability to model <br> corresponding problems to the models: <br> network follow problems, decision <br> analysis, game theory, and Project <br> management. (Program outcome: j) | PLO (j), level 4 |
| Attitude | 3. Realize problems in the mathematical <br> models we formulated (in case the models <br> are not exactly like the ones in the course) <br> and possess ability to modify the <br> algorithm, theory to deal with the new <br> situation. <br> 4. | PLO k, level 4 |


|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CL | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 11. Course implementation

a. Time: Theory: 15 weeks, 03 periods per week; Practice: 8 weeks, 04 periods per week

## b. Teaching and learning activities

- Classroom activities: Lectures, discussions, exercises/quizzes, presentations
- Self-learning: Reading, homework
- Team work: Project assignment


## 12. Course outline

| Week | Topics |
| :---: | :--- |
| 1 | Network flow problems (review) |
| 2 | Duality for network optimization models |
| 3 | Algorithm with negative-cost cycles |
| 4 | Extensions and models in finance. |
| 5 | Decision analysis |
| 6 | Decision Making without Experimentation |
| 7 | Decision Making with Experimentation |
| 8 | Decision trees and Practical Application of Decision Analysis |
| 9 | Mid-term Exam |
| 10 | Game theory- Formulation of two-person, zero-sum game. |
| 11 | Solving simple games |
| 12 | Games with mixed strategies, Graphical solution procedure, |
| 13 | Project Management with PERT/CPM |
| 14 | Scheduling a Project with PERT |
| 15 | Dealing with Uncertain Activity Durations |
| 16 | Extension |
| 17 | Final exam |

## 13. Course Assessment:

### 13.1. Grading:

- One midterm exam: $30 \%$
- In-class quizzes, exercises, class participation, Project assignment: 20\%
- One comprehensive final exam: 50\%


### 13.2. Assessment Plan

| No | Assessment tasks | Assessment criteria | Level of cognitive Domain |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Wei <br> ght <br> (\%) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | Applying |  |  | Analyzing |  |  | Evaluating |  |  | Creating |  |  |  |
|  |  |  | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{C} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{CQ} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{C} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{C} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P |  |
| 1 | - Midterm exam | Master mathematical models and | X | X |  | X | X |  | X | X |  | X | X |  | 20 |



|  | algorithm, <br> theory to deal <br> with the <br> new situation. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |

Note: MCQ: Multiple choice questions; WQ: Writing questions; P: Presentation

## 14. Student responsibility \& Policies:

- Student responsibility: Students are expected to spend at least 8 hours per week for self studying. This time should be made up of reading, working on exercises and problems and group assignment.
- Attendance: Regular on-time attendance in this course is expected. It is compulsory that students attend at least $80 \%$ of the course to be eligible for the final examination.
- Missed tests: Students are not allowed to miss any of the tests (both on-going assessment and final test). There are very few exceptions. (Only with extremely reasonable excuses, e.g. certified paper from doctors, students may re-take the tests.)

| Developed by: | Last updated: Aug 2019 |
| :--- | :--- |
| Prof Nguyen Dinh, Instructor |  |
| Department of Mathematics |  |
| Email: ndinh@hcmiu.edu.vn |  |

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 41. FERM Elective \#4

### 41.1 MATHEMATICAL ECONOMICS

## Course ID: MAFE407IU

## 1. General information

| Course <br> designation | - For 2nd or 3rd year students in Financial Engineering and Risk <br> Management. <br> - Main contents: nonlinear optimization, consumption set, use function, <br> welfare market, theory of demand, competitive equilibrium and optimal <br> growth. |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course is <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course |  |
| Language | English |
| Relation to <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lectures, assignments |
| Workload <br> (incl. contact <br> hours, self- <br> study hours) | (Estimated) Total workload: 120 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory <br> session, etc.): 60 (lectures) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{27}: 60$ |
| Credit points | 4 |
| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | Analysis 2 |

[^11]| Course objectives | The purpose of this course is to provide students with the fundamentals of variational calculus and optimization. We will also study competitive economic models, economic balance and stability, and the theory of optimal economic growth. |  |
| :---: | :---: | :---: |
| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO1. Have basic knowledge of the fundamentals of variational calculus and optimization. (Program outcome: a) <br> CLO2. Have basic knowledge of the fundamentals of optimization. (Program outcome: a) |
|  | Skill | CLO3. Able to analyze competitive economic models and their balance and stability (Program outcome: b, d) <br> CLO4. Able to optimize economic growth. (Program outcome: b, d) |
|  | Attitude | CLO5. Develop life-long learning attitude (Program outcome: j, k) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (4 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
|  | Topic | Weight | Level |
|  | Convex programming, <br> Non constrain maximization, <br> Saddle points, <br> Arrow-Hurwicz-Uzawa Theorem | 1 | I, T |
|  | Quasiconvex programming, <br> Multi-target maximization, <br> Global form, second-level conditions <br> Applications, | 1 | T, U |
|  | Second order condition, relative statics, HicksSlutzski equation | 1 | T,U |
|  | Consumption set, quasi order, preferred order, usage function <br> Two classic theorems on welfare market, core theory, Deubreu-Scarf Theorem | 1 | T, U |
|  | Theory of demand, semi-continuity, theorem on maximum | 1 | T, U |
|  | Existence of competitive balance: basic knowledge, proof of McKenzie <br> Pareto optimization | 1 | T, U |
|  | More on differential equations <br> Classical foundation of competitive equilibrium | 1 | T, U |
|  | Global stability, three items case <br> Global stability, n items case | 1 | T, U |
|  | Tatonnement and non-Tatonnement processes Second Lyapunov method | 1 | I, T |
|  | Frobenius theorem | 1 | I, T |
|  | Diagonally dominant matrices | 1 | T, U |
|  | Application: input-output analysis, multinational investment, Leontiev dynamic model, stable of competitive equilibrium | 1 | T, U |


|  | Variational calculus, Euler equation <br> Function spaces, optimization, Euler condition | 1 | T, U |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
|  | Neoclassical aggregate growth model <br> Optimal growth problem structure | 1 | $\mathrm{~T}, \mathrm{U}$ |
|  | Discrete time model of optimal growth | 1 | $\mathrm{~T}, \mathrm{U}$ |
| Examination <br> forms | Written examination |  |  |
| Study and <br> examination <br> requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the <br> class sessions. Students will be assessed on the basis of their class <br> participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than 50/100 points <br> overall to pass this course. |  |  |
| Reading list | 1. $\quad$ A. Takyama, Mathematical Economícs, Cambridge University <br> Press-Amazon, 1997. <br> 2. K. Lancaster, Mathematical Economícs, Dover Publication, New <br> York, 1987. <br> 3. $\quad$D.W. Hands, Introductory Mathematical Economícs, Oxford <br> University Press, 2003 |  |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | Convex programming, <br> Non constrain maximization, <br> Saddle points, <br> Arrow-Hurwicz-Uzawa Theorem | 1,3 |  | Lecture |
| 2 | Quasiconvex programming, | 1,3 | Quiz | Lectures and Quiz |


|  | Multi-target maximization, Global form, second-level conditions Applications, |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 3 | Second order condition, relative statics, Hicks-Slutzski equation | 3, 5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 4 | Consumption set, quasi order, preferred order, usage function Two classic theorems on welfare market, core theory, DeubreuScarf Theorem | 3, 5 | HW1 | Lectures and HW |
| 5 | Theory of demand, semicontinuity, theorem on maximum | 3, 5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 6 | Existence of competitive balance: basic knowledge, proof of McKenzie Pareto optimization | 3, 5 | HW2 | Lectures and HW |
| 7 | More on differential equations Classical foundation of competitive equilibrium | 3, 5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 8 | Global stability, three items case Global stability, n items case | 3, 5 | HW3 | Lectures and HW |
| Mid | m Exam |  |  |  |
| 9 | Tatonnement and non- <br> Tatonnement processes  <br> Second Lyapunov method  <br>   | 2, 4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 10 | Frobenius theorem | 2, 4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 11 | Diagonally dominant matrices | 4,5 | HW4 | Lectures and HW |
| 12 | Application:  input-output <br> analysis, multinational  <br> investment, Leontiev dynamic <br> model, stable of competitive <br> equilibrium   | 2, 4 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 13 | Variational calculus, Euler equation <br> Function spaces, optimization, Euler condition | 4, 5 | Quiz | Lectures and Quiz |
| 14 | Neoclassical aggregate growth model <br> Optimal growth problem structure | 2, 4, 5 | HW5 | Lectures and HW |
| 15 | Discrete time model of optimal growth | $\begin{aligned} & 1,2,3 \\ & 4,5 \end{aligned}$ | Exercises |  |
| Final Exam |  | $\begin{aligned} & 1,2,3 \\ & 4,5 \end{aligned}$ |  |  |

4. Assessment plan

| Assessment <br> Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| In-class <br> exercises/ <br> quizzes <br> (10\%) | Qz1->Qz4 <br> $80 \%$ Pass | Qz5->Qz8 <br> $80 \%$ Pass | Qz1->Qz4 <br> $80 \%$ Pass | Qz5->Qz8 <br> $80 \%$ Pass | Qz2, 4, 6, 8 <br> $70 \%$ Pass |
| Homework <br> exercises <br> (10\%) | HW1->H3 <br> $70 \%$ Pass | HW4, HW5 <br> $70 \%$ | HW1->HW3 <br> $70 \%$ Pass | HW4, HW5 <br> $70 \%$ | HW1->HW5 <br> $60 \%$ Pass |
| Midterm <br> exam (30\%) | Q1, Q2 <br> $80 \%$ Pass |  | Q3, Q4 <br> $70 \%$ Pass |  | Q5 |
| Final exam <br> $(50 \%)$ |  | Q1, Q2 <br> $80 \% P a s s ~$ |  | Q3, Q4 <br> $70 \% P a s s ~$ | Q5 <br> $50 \%$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 41.2 EXCHANGE RATES AND INTERNATIONAL FINANCE

## Course ID: MAFE408IU

1. Name of Course (Code): Exchange rates and International Finance (MAFE408IU)
2. Number of Credits: 3
3. Lecturers: Nguyen Kim Thu, PhD; Cao Minh Man, PhD
4. Responsible Department: Department of Mathematics
5. Prerequisite: Macroeconomics
6. Overall Educational Objectives/ Learning Outcomes:

Provide students necessary knowledge and skills, including:

- Basic knowledge of exchange rates and international financial market
- International linkages between macroeconomic variables
- Economics models of exchange rate determination


## 7. Course Description:

International Finance plays an important role in the economy, both at macro and micro level. This course provides a thorough foundation of the key concepts in international finance, ranging from exchange rate, foreign exchange market to the balance payments and the world's history of exchange rate regimes. It then moves to cover very important preliminaries including the concept of purchasing power parity and interest rate parity to set the scene for some models of exchange rate determinations, such as the Mundell-Fleming model and Dornbusch model. The course ends with the discussion about optimum currency areas and monetary union, taking the European Monetary Union (EMU) as a typical example.

## Course's Content:

| Week | Contents | Number |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
|  |  | Lecture | Practic <br> e | Assignment |
| 1 | International Finance: Introduction <br> Exchange rate and the market for foreign <br> currency <br> The balance of payments <br> A brief history of exchange rates since World <br> War II | 6 |  |  |
| 2 | Prices in the Open Economy: Purchasing <br> Power Parity <br> The Law of One Price <br> Purchasing power parity | 3 |  |  |



| 12 | Review | 3 |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| Total |  | 45 |  |  |

8. Textbook:

Laurence Copeland, Exchange Rates and International Finance, 2009
Upon the successful completion of this course students will be able to:

| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
| :--- | :--- |
| Knowledge | CLO1. Comprehend basic knowledge of exchange rates and <br> international financial market <br> (Program outcomes: a, b; level 3) |
| Skill | CLO2. Evaluate the international linkages between <br> macroeconomic variables (Program outcomes: i, h; level 4) |
| Attitude | CLO3. Demonstrate confidence when dealing with economics <br> models of exchange rate determination (Program outcome: $;$ <br> level 3) |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 3 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  | 4 | 4 |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 3 |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 9. Required Teaching Equipment:

10. Score Scale: 100

## 11. Learning Assessment:

| Activity | Number | Percentage |
| :--- | :--- | :--- |
| Exercise, Practice, Assignment |  | $30 \%$ |
| Mid - term Exam |  | $25 \%$ |
| Final Exam |  | $45 \%$ |

## 12. Other Learning Resources, Support and Information:

a. Lecture notes and supporting documents will be available on IU website.
b. Discussed topics are hosted on online forums or through email.

Designed by: Nguyen Kim Thu, PhD
Last Updated: 05/7/2015

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

### 41.3 FINANCIAL STATEMENT ANALYSIS AND BUSINESS EVALUATION

## 1. Name of course: Financial Statement Analysis and Business Evaluation

2. Course ID: BA190IU (BA306AF)
3. Course type:SpecializationCoreRequirement
区 Elective
4. Number of credits: 3 credits

- Theory: 3 credits
- Practice: 0 credit

5. Prerequisite: Fundamental of Financial Management - BA207IU
6. Parallel teaching in the course: None
7. Course Description:

- The course draws on concepts from financial economics, business strategy, accounting, and other business disciplines for evaluating business decisions in a variety of contexts. It will be useful to students planning careers in investment banking, securities analysis, credit analysis, consulting, public accounting, and corporate management.
- The course emphasizes practical applications. Consequently, the majority of the course will be spent analyzing and discussing cases involving real financial statements in real decision contexts. This is supplemented by lecture and discussion of material from the text and articles from the financial press.


## 8. Course objectives:

1. The objective of the course is to provide hands-on experience in financial statement analysis.
2. Students will be exposed to general tools of financial analysis, theoretical concepts, and practical valuation issues.

## 9. Textbooks and references:

## Textbooks:

[1]. Business Analysis and Valuation Using Financial Statement, K. Palepu, P. Healy, and V. Bernard., 3rd edition (South-Western Publishing Co., 2004).

## References:

[1]. Financial Statement Analysis -8th edition, John J. Wild, 2004, McGraw-Hill

## 10. Learning outcomes:

By the end of the course, students should become comfortable with using financial statements to evaluate performance and provide a basis for making reasonable valuation estimates.

|  | Course Learning outcome | Program Learning outcome |
| :--- | :--- | :--- |
| Kno <br> wled <br> ge | 1. to provide hands-on experience <br> in financial statement analysis | Program outcome: a |
| Skill | 2. Students will be exposed to <br> general tools of financial <br> analysis, theoretical concepts, <br> and practical valuation issues. | Program outcome: b, c |
| Attitu | 3. Work effectively on <br> multidisciplinary teams for <br> financial-based projects. <br> de Develop life-long learning <br> 4. Dtitude on analysis and business <br> evaluation | Program outcome: k |

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  | 3 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 3 |

The levels of the CLO are based on the Bloom taxonomy (levels from 1-6).

## 11. Course implementation:

- Lecture: $3 \mathrm{hrs} /$ week
- Lab: none
- Homework, Assignment: $3 \mathrm{hrs} /$ week


## 12. Course outline:

| Topics | Content | Duration |
| :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction to Business Analysis and Valuation | 2 w |
| 2 | Business Strategy Analysis | 2 w |
| 3 | Accounting Analysis | 1 w |
| 4 | Financial Analysis | 2 w |
| 5 | Prospective Analysis | 1 w |
| 6 | Equity Security Analysis | 1 w |
| 7 | Merger and Acquisitions | 2 w |
| 8 | Review | 1 w |

13. Course Assessment:

### 13.1. Grading:

- In-class quizzes, class participation and learning attitude: 20\%-40\%
- Midterm test: 20-40\%
- Final exam: 40-60\%


### 13.2. Assessment Plan

| No. | Assessment tasks | Assessmen t criteria | Level of cognitive Domain |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Weight(\%) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | Applying |  |  | Analyzing |  |  | Evaluating |  |  | Creating |  |  |  |
|  |  |  | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{CQ} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \\ & \hline \end{aligned}$ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{CQ} \end{aligned}$ | WQ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{CQ} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P | $\begin{aligned} & \mathrm{M} \\ & \mathrm{CQ} \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \mathrm{W} \\ & \mathrm{Q} \end{aligned}$ | P |  |
| 1 | - Midterm exam <br> Final exam <br> Homework/ <br> Exercises/ <br> Quizzes | The objective of the course is to provide hands-on experience in financial |  | $\begin{aligned} & \mathrm{X} \\ & \mathrm{X} \\ & \mathrm{X} \end{aligned}$ |  |  | X X |  |  | $\begin{aligned} & \mathrm{X} \\ & \mathrm{X} \end{aligned}$ |  |  |  |  | 50 |


|  |  | statement analysis |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 2 | - Midterm exam <br> Final exam <br> Homework/ <br> Exercises/ <br> Quizzes | Students will be exposed to general tools of financial analysis, theoretical concepts, and practical valuation issues. | X X |  |  | $\begin{aligned} & \mathrm{X} \\ & \mathrm{X} \\ & \mathrm{X} \end{aligned}$ |  |  |  |  |  |  |  | 50 |
|  | Total |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 100 |

Note: MCQ: Multiple choice questions; WQ: Writing questions; P: Presentation

## 14. Student responsibility \& Policies:

- Student responsibility: Students are expected to spend at least 8 hours per week for self studying. This time should be made up of reading, working on exercises and problems and group assignment.
- Attendance: Regular on-time attendance in this course is expected. It is compulsory that students attend at least $80 \%$ of the course to be eligible for the final examination.
- Missed tests: Students are not allowed to miss any of the tests (both on-going assessment and final test). There are very few exceptions. (Only with extremely reasonable excuses, e.g. certified paper from doctors, students may re-take the tests.)

| Developed by: | Last updated: Aug 2019 |
| :--- | :--- |
| Dr. Vuong Hung Cuong, Instructor |  |
| School of Business |  |
| Email: vhcuong @hcmiu.edu.vn |  |

## 42. SOFTWARE ENGINEERING

Course ID: MAFE309IU

## 1. General information

| Course <br> designation | - For third or fourth year students in Financial Engineering and Risk <br> Management. <br> Fundamental software project management knowledge: plan-driven and agile <br> methodologies, estimating techniques: wide-band, Delphi, parametric <br> estimating; work-breakdown-structure, costs and budgeting, change <br> management; risk management; earned value management, quality, monitoring <br> and control; measurements and metrics, relationship and people issues, project <br> close-out |
| :--- | :--- |
| Semester(s) in <br> which the <br> course <br> taught | 1,2 |
| Person <br> responsible for <br> the course | Lecturer from Falculty of Computer Science |
| Language | English |
| Relation <br> curriculum | Elective |
| Teaching <br> methods | Lectures, assignments <br> Workload <br> (incl. contact <br> hours, <br> study hours) <br> (Estimated) Total workload: 150 <br> Contact hours (please specify whether lecture, exercise, laboratory session, <br> etc.): 60 (lectures) <br> Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{28}: 90$ <br> Credit points <br> 3 | the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.


| Required and <br> recommended <br> prerequisites <br> for joining the <br> course | None |  |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> objectives | The purpose of this course is to provide students all the aspects in software <br> development. Apply foundations in software engineering to adapt readity <br> management context. |  |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
| Knowledge | CLO1. Comprehend software development process <br> (Program outcome. (Program outcome: a) |  |
|  | Skill | CLO2. Project management, and Object-oriented <br> design (Program outcome: e) <br> CLO3. Verification and validation by using Software <br> testing, Architectural design (Program outcome: f) |
|  | Attitude | CLO4. Develop life-long learning attitude (Program <br> outcome: h) |


| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. <br> Weight: lecture session (3 hours) <br> Teaching levels: I (Introduce); T (Teach); U (Utilize) |
| :---: | :---: |
|  | Topic ${ }^{\text {a }}$ ( Weight ${ }^{\text {Level }}$ |
|  | Software development process 2 I, T |
|  | Project management 2 T, U |
|  | Requirement identification 2 T,U |
|  | Architectural design 2 T, U |
|  | Object-oriented design 2 T, U |
|  | User interface design 2 I,T, U |
|  | Software testing 2 T, U <br> Sotwre   |
|  | Software cost estimation 1 I,T, U |
| Examination forms | Written examination |
| Study and examination requirements | Attendance: A minimum attendance of 80 percent is compulsory for the class sessions. Students will be assessed on the basis of their class participation. Questions and comments are strongly encouraged. <br> Assignments/Examination: Students must have more than $50 / 100$ points overall to pass this course. |
| Reading list | [1]. Ian Sommerville, Software Engineering, 7th Edition, Addison Wesley, 2004, ISBN 0-321-21026-3 |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-4) and Program/Student Learning Outcomes (SLO) (1-6) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |
| 1 | 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  | 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

| Week | Topics | CLO | Assessment | Teaching and <br> Learning activities |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1,2 | Software development process | 1 |  | Lecture and practice |
| 3,4 | Project management | 1,2 | task1 | Lectures and discussion |
| 5 | Requirement identification | 1,2 | task 2 | Lecture and practice |
| 6 | Architectural design | 2,3 | Personal <br> project 1 | Lectures |
| 7,8 | Object-oriented design | 2,3 |  | Lectures and |
| Midterm Exam | User interface design | 2,3 | Task 3 | Lecture and practice |
| 10,11 | Usen |  | Lectures |  |
| 11,12 | Verification and validation | 1,2 |  | Lectures and discussion |
| 13,14 | Software testing | 2,3 | Min-project | Personal |
| 15 | Software cost estimation | $2,3,4$ | Lecture and practice |  |
| Final Exam |  | Eroct 2 |  |  |

## 4. Assessment plan

\(\left.$$
\begin{array}{|l|l|l|l|l|}\hline \begin{array}{l}\text { Assessment } \\
\text { Type }\end{array} & \text { CLO1 } & \text { CLO2 } & \text { CLO3 } & \text { CLO4 } \\
\hline \begin{array}{l}\text { In-class } \\
\text { tests/ } \\
(10 \%)\end{array} & \text { Task1 } & \text { Task2 } & \text { Task 3 } & \\
\hline & 80 \% \text { Pass } & 80 \% \text { Pass } & 70 \% \text { Pass } & \\
\begin{array}{l}\text { Persional } \\
\text { tasks (20\%) }\end{array} & & & \begin{array}{l}\text { Personal } \\
\text { project }\end{array} & 2\end{array}
$$ \begin{array}{l}Min-project <br>
Personal <br>

project 1\end{array} \quad $$
\begin{array}{ll}75 \% \text { Pass }\end{array}
$$\right]\) 75\% Pass |  |
| :--- |


|  |  | 80\% |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Midterm exam (30\%) | $\begin{aligned} & \mathrm{Q} 1, \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q2, } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |
| Final exam (40\%) | $\begin{aligned} & \text { Q1, } \\ & 80 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | ${ }_{70 \% \text { Pass }}{ }^{\text {Q2 }}$ | $\begin{aligned} & \text { Q3, } \\ & 70 \% \text { Pass } \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \text { Q4 } \\ & 60 \% \text { Pass } \end{aligned}$ |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 43. SUMMER INTERNSHIP

## Course ID: MAFE313IU

## 1. General information

| Course designation | This syllabus includes an overview of the process of obtaining academic credit for an internship through IU and an Industry company. It includes information on eligibility, registration, and requirements. Summer Internship is the requirement course for the BSc. degree in Applied Mathematics (FERM). It is supervised academically by a faculty member and professionally by an internship supervisor in industry. |
| :---: | :---: |
| Semester(s) in which the course is taught | Summer of the third academic year |
| Mentors/Advisors | Industrial mentor and IU lecturers |
| Language | English |
| Relation curriculum $\quad$ to curriculum | Compulsory |
| Training and teaching methods | Industrial training, advice, personal and team meetings |
| Workload (incl. contact hours, self-study hours) | During the internship phase, students will be working at their internship placement for about 40 hours a week for at least 32 business days (around 1 month and 2 weeks). |
| Credit points | 3 |
| Required and recommended prerequisites for joining the course | 1. The student must maintain a minimum cumulative GPA of 50 or higher. <br> 2. The student must have a minimum of accumulative credits of 90 credits. <br> Students will work one-on-one with their university coordinator to identify times that they will meet and create a plan for completing the internship. |


| Internship <br> objectives | 1. Critical Thinking/Problem Solving: Based on industrial project or <br> training exercise, one can analyze issues, make decisions, and <br> overcome problems. <br> 2. Oral/Written Communications: Articulate thoughts and ideas <br> clearly and effectively in written and oral forms. Students are able to <br> express ideas to others; and can write/edit memos, letters, and reports <br> clearly and effectively. <br> 3. Teamwork/Collaboration: Build collaborative relationships with <br> industrial colleagues and customers representing diverse cultures, <br> ages, genders, religions, lifestyles, and viewpoints. <br> 4. Leadership and Career Management: Leverage the strengths of <br> others to achieve common goals and use interpersonal skills to coach <br> and develop others. Identify and articulate one's skills, strengths, <br> knowledge, and experiences relevant to the position desired and <br> career goals and identify areas necessary for professional growth. |
| :--- | :--- |
| 5. Professionalism/Work Ethic: Demonstrate effective work habits, <br> e.g., punctuality, working productively with many others, and time <br> workload management. <br> 6. Global/Intercultural Fluency: Value, respect, and learn from |  |
| diversity of cultures, ages, genders, sexual orientations, and religions. |  |
| The individual demonstrates, openness, inclusiveness, sensitivity, |  |
| and the ability to interact respectfully with all people and understand |  |
| individuals' differences. |  |


| Course learning outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |  |
| :---: | :---: | :---: |
|  | Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
|  | Knowledge | CLO 1. Analyze issues, make decisions, and overcome problems using their mathematical background in financial modeling and risk management (PLO: a, d, level 4) |
|  | Skill | CLO 2. Articulate thoughts and ideas clearly and effectively with colleagues and customers in written reports and oral forms. (PLO h, level 5) <br> CLO 3. Demonstrate effective work habits, e.g., punctuality, working productively with many others, and time workload management. (PLO j, level 5) <br> CLO 4. Build the financial/risk models for industrial projects using logical thinking and mathematical modelling techniques (PLO c, h, level 6) |
|  | Attitude | CLO 5. Show a good ability to communicate effectively in a diversity environment (PLO e, f, level 5) |
|  |  | CLO6. Adhere professional and ethical, legal, and responsibilities (PLO g, level 5) |
|  |  | CLO 7. Formulate their professional development and lifelong learning (PLO k, level 4) |
| Content | The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level. |  |

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-10) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f |  | g | h | i | j |  | k |
| 1 | 4 |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 | 5 |  |
| 4 |  |  | 5 |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  | 5 | 5 |  |  |  |  | 6 | 6 |  |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |

## 3. Internship report:

The report includes the following sections.

1. Introduction
2. General information about the company.
3. Describe the tasks/projects/work in the company
4. Report the skills and knowledge gained during the internship
5. Discussion and conclusion.

## 4. Assessments:

### 4.1 Assessment plan for the Internship report and the presentation:

The internship report will be checked plagiarism by Turnitin.

| No. | Valuation for he internship report | Maximum scores |
| :--- | :--- | :--- |
| 1 | Introduction | 5 |
| 2 | General information about the company | 15 |
|  | Describe the tasks/projects/work <br> in the company | 35 |
| 4 | Report the skills and knowledge gained during the <br> internship | 40 |
| 5 | Discussion and conclusion | 5 |


| 6 | Total: | A/100 |
| :--- | :--- | :--- |

4.2 Student internship evaluation by supervisor in the industrial company

Ranking: Excellent $=$ 5, Good $=4, \quad$ Fair $=3$, Poor $=2$, NO $=$ Not Observe $=1$.

| No. |  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| I | Attitude and Manner at working place <br> (Thái độ và tác phong làm việc) |  |  |  |  |  |
| 1 | Willingness to learn (Sã̃n sàng học hỏi) |  |  |  |  |  |
| 2 | Responsibility <br> (Có tinh thần trách nhiệm) |  |  |  |  |  |
| 3 | Oral communication skills (Kỹ năng giao tiếp) |  |  |  |  |  |
| 4 | Punctuality <br> (Đảm bảo giờ giấc làm việc) |  |  |  |  |  |
| 5 | Written communication skills (Kỹ năng giao tiếp bằng văn bản) |  |  |  |  |  |
| II | Professional Abilities (năng lực chuyên môn) |  |  |  |  |  |
| 6 | Analysis, and problem solving skills <br> (Kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề) |  |  |  |  |  |
| 7 | Team work skills <br> (khả năng làm việc nhóm) |  |  |  |  |  |
| 8 | Ability to implementing knowledge/skills into work <br> (Khả năng áp dụng kiến thức/kỹ năng đã học vào công việc) |  |  |  |  |  |
| 9 | Ability to fulfill tasks <br> (Khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao) |  |  |  |  |  |

Total score evaluated by the industrial supervisor: B/100.

The final score for internship will be determined by (2A+B)/3

| Assessment Type | CLO1 | CLO2 | CLO3 | CLO4 | CLO5 | CLO6 | CLO7 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Internship report | 90\%Pass | 90\%Pass | 80\%Pass | 90\%Pass | 80\%Pass | 80\%Pass | 90\%Pass |
| Performance <br> In Company | 90\%Pass | 90\%Pass | 80\%Pass | 90\%Pass | 80\%Pass | 80\%Pass | 90\%Pass |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc

## 44. GRADUATION THESIS

## Course ID: MAFE409IU

## 1. General information

| Course designation | Thesis fulfills the research requirement for the BSc. degree in Applied Mathematics (FERM). Students will work one-on-one with their thesis advisor and the thesis coordinator to identify times that they will meet and create a plan for communication throughout the process of completing the BSc's Thesis. |
| :---: | :---: |
| Semester(s ) in which the course is taught | 8 |
| Advisors | IU lecturers and visiting lectures |
| Language | English |
| Relation to curriculum | Compulsory |
| Teaching methods | Lecture, advice, seminar, presentation |
| Workload (incl. contact hours, selfstudy hours) | (Estimated) Total workload: 540 <br> Contact hours (please specify whether lecture, discussions, seminar, etc.): 15 Private study including examination preparation, specified in hours ${ }^{29}$ : 525 |
| Credit points | 12 |
| Required and recommen ded prerequisit es for joining the course | 1. The student must maintain a minimum cumulative GPA of 50 or higher. <br> 2. The student must have a minimum of accumulative credits of 120 credits. <br> Students will work one-on-one with their thesis advisor and the thesis coordinator to identify times that they will meet and create a plan for completing the graduation thesis. |

[^12]| Course <br> objectives | This thesis graduation is to create, to do, and to complete a capstone project. <br> Student needs to make a thesis proposal and produce the first draft of the thesis. <br> Writing a graduate thesis requires independent research, scientific writing, critical <br> thinking, independent thinking, and effective communication. |
| :--- | :--- | :--- |
| Course <br> learning <br> outcomes | Upon the successful completion of this course students will be able to: |
| Competency <br> level | Course learning outcome (CLO) |
| Knowledge | CLO 1. Analyze problems using their mathematical <br> background in financial modeling and simulations (PLO: <br> a,b,d, level 4) <br> CLO 2. Evaluate a financial product or a risk management <br> strategy to meet needs and constraints of industry (PLO: a, <br> b,d, level 5) |
| Skill | CLO 3. Build the models using logical thinking and <br> mathematical modelling techniques (PLO c, h, level 6) <br> CLO 4. Integrate knowledge of modern financial models <br> and/or risk management techniques. (PLO h, level 4) <br> CLO 5. Adapt the broad knowledge to adjust applied <br> mathematics solutions on a specific problem in data science, <br> economics, finance, and societal problem. (PLO j, level 6) |

Content $\quad$ The description of the contents should clearly indicate the weighting of the content and the level.

## 2. Learning Outcomes Matrix (optional)

The relationship between Course Learning Outcomes (CLO) (1-10) and Program/Expected Learning Outcomes (PLO) (a-k) is shown in the following table:


The detail matrix with the level from the Bloom taxonomy:

|  | PLO |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| CLO | a | b | c | d | e | f | g | h | i | j | k |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | 4 | 4 |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | 5 | 5 |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  | 6 |  |  |  |  | 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |

## 3. Planned learning activities and teaching methods

### 3.1 Thesis Proposal

Students need to submit the proposal by Mid-semester and present the proposal with the Thesis Committee. The proposal should explain the purpose of the study or inquiry, including the following sections:

1. Introduction: An initial Introduction will be composed to establish a summary of existing research related to the question, a statement of the problem, and the purpose of the study. Review of relevant research.
2. Proposal Methodologies and approaches. The student will outline and describe an appropriate research design
3. Timeline: A proposed timeline for the study will be included.

Thesis proposals should be roughly 10-20 pages excluding references. Guidelines for specific requirements of each section of the proposal will be assigned by the thesis advisor. The thesis committee will review the proposal and request for revisions to students as necessary.

### 3.2 Thesis report:

## Generally, the thesis report includes the following sections.

1. Abstract:
2. Introduction (5pts): Introduce the topic, and clearly state the problem or question, setting, motivation, and data.
3. Literature review. Review of relevant research
4. Background
5. Methodology
6. Simulations and results
7. Discussion and conclusion.
8. Assessment plan for the thesis report and the presentation:

The thesis will be checked plagiarism by Turnitin.

| No. | Valuation for thesis graduation | Scores |
| :--- | :--- | :--- |
| 1 | Value of content | 50 |
| 2 | Writing quality of thesis | 15 |
| 3 | Level of difficulty | 10 |
| 4 | Response to questions | 15 |
| 5 | Quality of presentation | 10 |
| 6 | Total: | 100 |


| Grading scheme | Needs Work | Maximum <br> score | Suggested <br> scores |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1. Purpose/motivation/problem stated clearly and <br> organized and easy to follow. | 2 |  |  |
| 2. Presenter(s) exhibited a good understanding of <br> the topic. |  | 2 |  |
| 3. Presenter(s) were/was well-prepared, logical <br> order of presentation | 1.5 |  |  |
| 4. Presenter(s) spoke clearly/effectively and <br> engaged with audience |  | 1.5 |  |
| 5. Time for presentation used effectively. |  | 1.5 |  |
| 6. Presenter responded effectively to Committee's <br> questions and comments. | 1.5 |  |  |
| Total |  | $\mathbf{1 0}$ |  |

Note: \%Pass: Target that \% of students having scores greater than 50 out of 100.

| Assessment <br> Type | CLO <br> $\mathbf{1}$ | CLO <br> $\mathbf{2}$ | CLO <br> $\mathbf{3}$ | CLO <br> $\mathbf{4}$ | CLO <br> $\mathbf{5}$ | CLO <br> $\mathbf{6}$ | CLO <br> $\mathbf{7}$ | CLO <br> $\mathbf{8}$ | CLO <br> $\mathbf{9}$ | CLO <br> $\mathbf{1 0}$ |
| :--- | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| Thesis <br> proposal | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ | $70 \%$ |
| Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass |  |
| Thesis <br> report | $90 \%$ | $90 \%$ | $90 \%$ | $90 \%$ | $90 \%$ | $90 \%$ |  | $90 \%$ | $90 \%$ | $90 \%$ |
| Pass | Pass | Pass | Pass | Pass | Pass |  | Pass | Pass | Pass |  |
| Thesis <br> presentation | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ $90 \%$ <br> Pass  | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ <br> Pass | $90 \%$ <br> Pass |  |  |

Ho Chi Minh City, 15/07/2023
HEAD OF DEPARTMENT OF MATHEMATICS


Prof. Dr. Pham Huu Anh Ngoc


[^0]:    ${ }^{1}$ When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^1]:    2
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^2]:    5 When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^3]:    8
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^4]:    ${ }^{11}$ Since K2019 intake, the course ID MAFE301IU (Statistis, 3 credits) has been changed to MAFE316IU (Statistics, 4 credits). The changed has been applied to K2019 and later in-take who have taken MAFE316IU since 2021-2022.

    12 When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^5]:    14
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^6]:    21
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^7]:    23
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^8]:    24
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^9]:    25
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^10]:    26
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^11]:    27
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

[^12]:    29
    When calculating contact time, each contact hour is counted as a full hour because the organisation of the schedule, moving from room to room, and individual questions to lecturers after the class, all mean that about 60 minutes should be counted.

